

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Khai mở trận chiến cuối cùng !!!

Có thể nói hôm 26 tháng 09 vừa qua là ngày khai mở trận chiến cuối cùng cho nhân quyền và dân chủ tại Việt Nam. Dọn đường gần cho việc này chính là sự kiện hôm 22-09, hơn 1.100 hộ gia đình thuộc giáo xứ Đông Yên, xã Kỳ Lợi, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh –dưới sự hướng dẫn của linh mục quản xứ Trần Đình Lai và sự cố vấn của luật sư Trần Vũ Hải– đã gửi lên Quốc hội và chính phủ Việt Nam đơn yêu cầu trích cho họ 2.000 tỷ trong số 11.500 tỷ mà Formosa đã bồi thường. Theo danh sách liệt kê đính kèm, tiền đòi bồi thường của từng hộ gia đình được tính dựa trên thiệt hại thu nhập trung bình trong 6 tháng vừa qua (4 đến 9), thiệt hại tài sản vật chất dùng cho việc sản xuất kinh doanh và thiệt hại thu nhập trung bình trong 5 năm tới do hậu quả tàn phá môi trường biển mà Công ty Formosa –vốn nằm cạnh giáo xứ Đông Yên– là thủ phạm. Lá đơn cho biết: nếu trong vòng 15 ngày, Việt cộng không nhanh chóng đền bù thiệt hại cho dân xã Kỳ Lợi, họ sẽ đồng loạt tiến hành khởi kiện Formosa ra tòa án.

Nhà cầm quyền còn đang choáng váng thì chỉ 4 hôm sau, 600 ngư dân, đa phần là giáo dân giáo xứ Phú Yên thuộc giáo phận Vinh (nằm tại địa bàn huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An), dưới sự hướng dẫn của linh mục quản xứ Đặng Hữu Nam và sự giúp đỡ của nhiều luật sư, ngay từ sáng sớm đã vượt qua quãng đường 200 km, vào đến tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, nơi nhà máy của Formosa đang hoạt động, để nộp đơn khởi kiện tên tội phạm môi trường sừng sỏ thế giới này. Tất cả diễn ra trong âm thanh đệm -từ giữa sân tòa- của những lời cầu nguyện, những ca khúc “*Kinh Hòa bình*”, “*Trả lại cho Dân*”, của những câu hô: “*Yêu cầu khởi tố Formosa*”, “*Formosa rút khỏi Việt Nam*”, trong màu sắc rực rỡ của hàng trăm bộ đồng phục in hình xương cá, của hàng chục băng rôn, khẩu hiệu: “*Yêu cầu trả biển sạch cho ngư dân*”, “*Hãy trả lại việc làm cho chúng tôi*”, “*Ai đã ưu đãi cho Formosa làm trái pháp luật?*”, cũng như trong tình cảm thấm thiết là lời hứa hẹn sẽ cùng khởi kiện của đồng đạo từ các giáo xứ lân cận như Đông Yên, Mạnh Sơn, Quý Hòa, Dũ Lộc.... Cuộc nộp đơn đã phải kéo dài đến trưa hôm sau, với 506 bộ hồ sơ được tòa án nhận.

Sở dĩ có sự kéo dài thời gian như thế, đó cũng do cơn hoảng loạn của cái nhà cầm quyền luôn ngoác miệng tự xưng “của dân, do dân, vì dân” nhưng thực chất là “cướp dân, dọa dân, ví (vây) dân”! Thật thế, ngay trong ngày 26-09-2016, khi đoàn xe đang trên đường chờ bà con đến tòa án Kỳ Anh, giữa lúc cư dân địa phương, đồng bào quốc nội lẫn hải ngoại và cộng đồng mạng sôi nổi ủng hộ, với những sự đóng góp tiền bạc trước đó và những lời kêu gọi trợ giúp từ đây cho những ngư dân xác xơ, kiệt quệ, ly tán vì biển chết, nay bất đắc dĩ lâm thế “vô phúc đáo tụng đình” tại một tòa án cách xa nơi mình ở hơn 200 km, thì nhà cầm quyền Việt cộng trung ương và Nghệ An, Hà Tĩnh lại triển khai nhiều biện pháp đối phó, ngăn chặn mang tính chất nghi kỵ, thù nghịch (vốn nằm trong máu của những kẻ 71 năm qua đã cướp quyền từ tay nhân dân bằng bạo lực). An ninh địa phương gọi điện hăm dọa nhiều chủ xe chờ bà con từ hôm trước và hứa sẽ “cho biết tay” những tài xế không theo lệnh ở nhà. Công an mật vụ thì đeo bám, lập chốt dọc đường ghi hình đoàn xe, như kiểu “săn bắt cướp”. Bộ công an từ Hà Nội còn trang tráo gọi điện, yêu cầu linh mục quản xứ Đông Yên Trần Đình Lai hủy kế hoạch khoản đãi bà con bữa cơm trưa sau chặng đường dài, ngoài ra bộ còn điều xe cùng lực lượng tăng cường từ Hà Nội vào Hà Tĩnh. (Y như cách đây 60 năm, ngày 14-11-1956, Hồ Chí Minh đã sai Văn Tiến Dũng điều động Sư đoàn 312 vào Quỳnh Lưu tiêu diệt chính tổ tiên của đoàn người khiếu kiện hôm nay, khi họ đứng lên chống lại cuộc Cải cách ruộng đất đẫm máu và tàn bạo do chính y phát động). An ninh, cảnh sát vây kín tòa án Kỳ Anh, hùng hổ chen vào, ngang ngược trắng trợn ghi hình mặt mũi từng ngư dân như cổ tình khiêu khích, hăm dọa trả thù, một số còn trà trộn vào để gây hấn, tạo bạo loạn. Máy phá sóng cũng được điều tới, giữa lúc trên mạng, đám dư luận viên vô liêm sỉ tiếp tục thóa mạ linh mục Đặng Hữu Nam, gọi ngài Ngài là “con quỷ đội lốt người”, “kẻ phản dân, hại nước”!

Nhưng ai mới thật là con quỷ đội lốt người, kẻ phản dân hại nước, ta hãy nhìn lại tiến trình của sự việc từ khi Formosa và Tàu cộng hủy hoại biển miền Trung vào đầu tháng 4 đến giờ. Ngay khi thảm họa được phát hiện, Nguyễn Phú Trọng đã nhanh nhẩu đến Hà Tĩnh không phải để thăm viếng ủy lạo ngư dân đang bàng hoàng, mà là để ghé nhà Formosa, khen ngợi nó (“Hà Tĩnh đang đi đúng hướng”), như ngầm đưa ra một thông điệp trấn an: Các đồng chí Tàu chớ lo sợ! một thông điệp sắc lạnh: Đây là nơi cấm kỵ, không được đụng vào! Tiếp đến, quan chức đủ bộ hết đồ cho “thủy triều đỏ”, “tảo nở hoa”, lại hăm dọa: “Nói cá chết là gây tổn hại cho đất nước?”. Quá phẫn uất, nhân dân bày tỏ thái độ phản đối thói vô trách nhiệm của đám chớp bu trước thảm họa môi trường thì bị rình rập, khủng bố, bắt như bắt giặc, đánh như đánh thù; ngay cả những vị lãnh đạo tinh thần lên tiếng bênh vực nạn nhân cũng bị thóa mạ cách vô liêm sỉ. Chưa hết, cán bộ, lãnh đạo đưa nhau xúi dân ăn cá thối độc, tắm biển nhiễm độc bằng những trò trình diễn đầy tính lường gạt, mà không hề cho dân biết độc hại ra sao, nguy hiểm thế nào. Đúng là quảng cáo cho thần chết mà nạn nhân là đồng bào của họ. Rồi lại cấm y sĩ xác nhận những trường hợp lâm bệnh do tiếp xúc với nước biển như các thợ lặn; cấm báo chí lên tiếng về thảm họa miền Trung, phạt nặng những tờ đăng bài viết bày tỏ sự thông hiệp với nạn nhân cá, nạn nhân người.

Rồi 3 tháng sau, vào tận những giờ cuối cùng của ngày cuối cùng tháng 6, khi sắp tràn ly nước phẫn nộ của công luận, nội các Nguyễn Xuân Phúc mới “hợp báo chính phủ” tuyên bố thủ phạm là Formosa, sau khi đã ngang nhiên đình chỉ -vài hôm trước đó- việc thi hành bộ Luật Tố tụng hình sự mới để chính tên tội đồ này khỏi bị khởi kiện và truy tố như một pháp nhân. Rồi cùng lúc với việc tuyên bố thủ phạm, nhân dân té ngửa ra là nhà nước đã bí mật thương lượng trên lưng của họ và nỗi đau của họ, đã tự tiện giành quyền nạn nhân của họ để ngửa tay nhận món tiền bố thí –mà còn lấy làm đặc ý và hãnh diện– là 500 triệu đôla bèo bọt. Lỗ bịch hơn nữa, chính phủ còn đưa ra lời kêu gọi nhân dân hãy khoan hồng độ lượng với Formosa, đừng đưa nó ra tòa tội nghiệp! Ngay sau đó, công luận lại biết được rằng số tiền gọi là hoàn thuế cho tên tội phạm môi trường này cũng xấp xỉ với số tiền nó đã quẳng vào mặt nạn nhân (gồm cả nhân dân và nhà nước). Như đổ thêm dầu vào

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ➤ Khai mở trận chiến cuối cùng
Trg 03 ➤ Tuyên bố cực lực phản đối dự án phiêu lưu nguy hiểm Thép...
-11 Tổ chức XHDS Độc lập....
Trg 04 ➤ Kháng thư phản đối nhà cầm quyền Thanh Hóa dùng dùi...
-HĐLT,Hội AEDC,Hội CTNLT
Trg 05 ➤ Kháng thư phản đối việc biến di cốt thành con tin và nạn....
-HĐ Liên Tôn-HĐ Liên Kết.
Trg 06 ➤ Trung Quốc sẽ đổ và bài học Latvia cho người Việt Nam.
-Trần Trung Đạo.
Trg 09 ➤ Một số nguy hiểm về quan hệ với Trung Quốc.
-Nguyễn Đình Công.
Trg 10 ➤ Tại sao khó có thể tự hào là người Việt Nam?
-Nguyễn Văn Tuấn.
Trg 15 ➤ Lập hội cho dân hay cho đảng
-Phạm Trần.
Trg 17 ➤ Vụ Đỗ Đăng Dư – 10 năm tù cho bị cáo.
-Đài BBC và VOA.
Trg 19 ➤ Dự án Thép Cà Ná và những câu hỏi.
-Mặc Lâm RFA.
Trg 22 ➤ Ý kiến chuyên gia về dự án thép của Tôn Hoa Sen tại Cà Ná
-Gia Minh RFA.
Trg 23 ➤ Cuộc chiến Formosa: Phát súng mở đầu đã nổ.
-J.B. Nguyễn Hữu Vinh.
Trg 25 ➤ Bồi thường 500 triệu đô, sự thỏa thuận trái luật và giải...
-Nhóm Phóng viên RFA từ VN.
Trg 27 ➤ Hãy chuẩn bị cho trận chiến cuối cùng.
-Thạch Đạt Lang.
Trg 28 ➤ Ý kiến vài luật sư về vụ ngư dân miền Trung kiện Formosa.
-Lê Văn Luân-Lê Công Định.
Trg 29 ➤ Cả nước tức cười chuyện kê khai tài sản.
-Văn Quang.
Trg 31 ➤ Người chết đánh thức lương tâm người sống.
-Ngô Nhân Dụng.

ĐỒNG BÀO VIỆT NAM TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC HÃY ỦNG HỘ CUỘC KHỞI KIẾN CỦA NGƯ DÂN MIỀN TRUNG NHẢM VÀO TẬP ĐOÀN TỘI ÁC FORMOSA

lừa, mới đây bộ Tài nguyên Môi trường còn hợp báo để tuyên bố lếu lảo rằng biển miền Trung đã tự làm sạch mà không cần nhà nước phải ra tay tẩy độc chất, nạo vét biển; nhân dân từ đây tha hồ ăn cá lại, tắm biển lại, nuôi hải sản lại !?!

Thế nhưng, giờ đây nhân dân đã ném tất cả những lời lẽ dối trá ấy vào sọt rác, quăng những hành động trấn áp ấy lại sau lưng, vì đó chỉ là của lũ quỷ đội lốt người, bọn phản dân hại nước, để tiến hành cuộc chiến đấu cuối cùng, mà mở đầu là trận đánh pháp lý.

Trước hết là khai thác “sai lầm pháp lý chiến lược” của nhà cầm quyền, theo kiểu nói của luật sư Lê Công Định trong một bài viết gần đây. Sai lầm pháp lý chiến lược ấy là đám chóp bu Ba Đình đã vội vã thương lượng với Formosa một khoản tiền bồi thường hoàn toàn thiếu cơ sở pháp lý về mọi phương diện, bất chấp thiệt hại thực tế của các nạn nhân (mà nói cho đúng là toàn thể dân tộc). Thay vì đứng về phía nhân dân xử lý thảm họa môi trường và buộc kẻ vi phạm tuân thủ luật pháp quốc gia, đám cầm quyền Hà Nội lại chọn giải pháp bao che kẻ thủ ác vì những lý do khó hiểu (phải chăng sợ đàn anh Tàu cộng, phải chăng thi hành điều khoản mật ước Thành Đô?), và nhục nhã trở gáo đổi địch với nhân dân mình. Trong cuộc chiến vì môi trường hiện thời, sai lầm ấy nay trở thành điểm yếu của bên lẽ ra nắm giữ ngọn cờ chính nghĩa là nhà nước, nếu họ biết lựa chọn đứng bên cạnh đồng bào của mình (như chính phủ và bộ tư pháp Hoa Kỳ đã đứng bên cạnh nhân dân Mỹ trong vụ tràn dầu ở vịnh Mexico). Đang khi đó, kiên trì tận dụng giải pháp pháp lý nay trở thành thế mạnh của bên yếu thế ban đầu chính là các nạn nhân của thảm họa ở miền Trung.

Cũng theo luật sư Định, do sai lầm pháp lý chiến lược của mình, đảng và nhà cầm quyền Hà Nội đã đại dột biến vấn đề thuần túy dân sự thành vấn đề chính trị. Họ sẽ mãi mãi nhục óc mặt trí vì nỗi ám ảnh chính trị này, bởi trận chiến pháp lý-chính trị chống Formosa chỉ mới bắt đầu, trừ phi họ phải sớm từ bỏ Formosa như từ bỏ con tàu Titanic chắc chắn sẽ bị đánh chìm bởi cơn phẫn nộ của toàn thể dân tộc. Bên cạnh đó có một sai lầm pháp lý chiến thuật là việc cấm khởi kiện tập thể. Từ từ trước đến nay, Việt cộng cho đó là khôn ngoan, vì sẽ làm nhiều ngàn người có ý định khởi kiện cùng một đối tượng giống nhau phải e dè do ngại đả tụng đình đơn độc. Nay các nguyên đơn chẳng còn e ngại nữa, bởi họ đang đứng trước câu hỏi “tồn tại hay không tồn tại”, đã biết đoàn kết để cùng kéo nhau kiện tụng. Tòa án nào chịu thấu? Hàng ngàn rồi hàng chục ngàn đơn kiện của các nạn nhân sẽ tràn ngập tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, khiến nó sẽ bị tê liệt và sẽ nổi danh toàn cầu vì nghiêm nhiên trở thành nơi nóng bỏng nhất của ngành tư pháp toàn thế giới.

Nhiều người nghĩ rằng cuộc chiến pháp lý ấy nên diễn ra ở nước ngoài mới may ra giành lại công lý cho nạn nhân, chẳng hạn kiện lên Chương trình Môi trường của LHQ hay lên Tòa án Hình sự quốc tế ICC vốn vừa tuyên bố sẽ thụ lý các vụ án liên quan tới hành vi hủy hoại môi trường. Thiển nghĩ chiến trường phải ở VN, nơi thảm họa đang xảy ra và nạn nhân đang sinh sống. Và công cụ pháp lý phải là vũ khí chiến lược, cần được sử dụng một cách uyển chuyển nhưng kiên trì và quyết liệt.

Liệu nhà nước Việt cộng –vốn xưa nay không hề chùn tay trước việc tàn sát đồng bào ruột thịt và chẳng e ngại sử dụng bất cứ phương tiện xấu xa thô bỉ, bắt nhân thất đức nào- dám đàn áp hàng ngàn nguyên đơn khắp nơi đến tòa án Kỳ Anh nộp đơn khởi kiện không? Có thể lắm, nhưng nếu đàn áp xảy ra, những vụ kiện thuần túy dân sự thế này sẽ nhanh chóng bùng lên thành cơn lốc chính trị thổi phăng cái chế độ ngày càng bộc lộ bản chất phản dân hại nước và nô lệ Tàu cộng. Khi đó, Formosa sẽ bị tổng cổ khởi Vũng Áng, Hoa Sen sẽ bị chặn đường vào Ninh Thuận, Luật Tôn giáo sẽ bị tiêu trừ, Luật về Hội hết âm mưu tròng cổ, thủ phạm đích thực vụ em Đỗ Đăng Dư sẽ bị trừng phạt và đảng Việt cộng (từ Hồ Chí Minh trở xuống) sẽ phải trả lời trước công lý nhân dân.

BAN BIÊN TẬP



Có mỗi một Formosa (Babui-Danlambao)

TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ ĐỘC LẬP VIỆT NAM TUYÊN BỐ

Cực lực phản đối dự án phiêu lưu nguy hiểm Thép Hoa Sen ở Ninh Thuận

.....11 Tổ chức Xã hội Dân sự Độc lập và 383 người Việt 25-09-2016.....

Chúng tôi, các tổ chức, cá nhân đứng tên dưới đây, tuyên bố cực lực phản đối dự án thép khuất tất, cực kỳ phiêu lưu, nguy hiểm đối với đời sống kinh tế xã hội đất nước của Tập đoàn Hoa Sen (Hoa Sen Group HSG, còn gọi là HS) đang toan tính triển khai ở khu vực Cà Ná, tỉnh Ninh Thuận bởi những lẽ sau:

1- Đại thảm họa môi trường khủng khiếp do nhà máy thép Formosa Hà Tĩnh đã cho thấy rất rõ ràng, vì lợi ích nhóm bất chính, chủ dự án và giới chức quản lý hữu trách Việt Nam bất chấp tính mạng, sức khỏe và lợi ích chính đáng của nhân dân. Hậu quả Formosa gây ra là cực kỳ tệ hại, khó lường hết mức độ và thời gian di hại. Khả năng chuyên môn, cơ sở vật chất kỹ thuật và trách nhiệm của các cơ quan, cán bộ quản lý, bảo vệ môi trường của Việt Nam hiện nay quá yếu kém.

2- Trong bối cảnh các quốc gia tiên tiến và minh bạch siết chặt quản lý môi trường, thận trọng, khắt khe với những dự án công nghiệp tiềm ẩn cao ô nhiễm, các chủ đầu tư luôn tìm mọi cách đưa những dự án này vào các quốc gia chưa phát triển, hệ thống pháp luật môi trường yếu kém, giới chức tham nhũng nặng nề, trong đó có Việt Nam.

3- Dự án thép 16 triệu tấn thép/năm của HSG ở Ninh Thuận tiềm ẩn nhiều mâu thuẫn, khuất tất, hiểm họa rất lớn về kinh tế - xã hội:

- Ninh Thuận vốn vô cùng khan hiếm nguồn nước cho nông nghiệp, thậm chí cho sinh hoạt. Nhà máy thép ngốn một lượng nước khổng lồ. HSG tuyên bố sẽ không thải một giọt nước ra biển, nhưng lãnh đạo Ninh Thuận lại cam kết cung ứng đủ cho nhà máy thép 250.000 – 300.000 m³/1 ngày đêm (?). Vậy nước thải đi đâu?

- Ngoài nước thải độc hại, nhà máy thép còn thải một lượng khổng

lồ chất thải rắn, tro xỉ, khói bụi độc hại đối với sức khỏe con người và nông nghiệp.

- Trong khi sản lượng thép trên thế giới nhiều năm qua và dự báo sẽ còn cung vượt xa cầu, thép giá rẻ Trung Quốc (có phần nhờ yếu tố lòng lèo trong quản lý chất thải) đang lũng đoạn thị trường, nếu bị buộc xử lý chất thải đạt chuẩn, liệu thép HSG có khả năng cạnh tranh? Phải chăng đây chỉ là điểm trung chuyển cho thép Trung Quốc, núp bóng xuất xứ Việt Nam, tuồn ra thế giới, tránh hàng rào thương mại?

- HSG huênh hoang tuyên bố, nếu gây ô nhiễm môi trường, sẽ giao tài sản cho nhà nước. Nguồn vốn chủ sở hữu của HSG hiện chỉ có khoảng 2.500 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư lên tới 230.000 tỷ đồng (10,6 tỷ USD), còn lại phải vay, không lẽ HSG trao khoản nợ khổng lồ cho ngân sách nhà nước? Tiền nào đổi được tính mạng, sức khỏe của nhân dân, thiệt hại to lớn của các ngành kinh tế khác?

- Ai cũng biết công nghệ sản xuất thép của Trung Quốc lạc hậu, tiềm ẩn lớn rủi ro môi trường. HSG công khai tuyên bố nếu mua công nghệ sản xuất thép Âu, Mỹ thì không có lời, chủ tâm mua công nghệ Trung Quốc. HSG cũng đã có văn bản xin phép Ninh Thuận cho 5 chuyên gia Tr.Quốc vào khảo sát.

- Tại Đại hội cổ đông bất thường HSG ngày 6-9-2016, Chủ tịch HSG Lê Phước Vũ trắng trợn tuyên bố: “Một quý làm thép lời tới 2.000 tỷ đồng, ngu gì không làm?” Rõ ràng, HSG chỉ chăm chăm lợi nhuận của doanh nghiệp, bất chấp nguy cơ khủng khiếp đối với tính mạng, sức khỏe, lợi ích nhân dân cũng như trật tự trị an xã hội.

4- Tại sao Bộ Công Thương lại sốt sắng đến bất thường (bỏ sung hòa tốc vào quy hoạch trong 4

ngày) ưu ái dự án thép HSG ngay thời điểm di họa Formosa đang nóng bỏng? Tại sao Bộ trưởng Công thương Trần Tuấn Anh liên tục xuất hiện tại các sự kiện, dù nhỏ nhoi, của HSG? Quan hệ gia tộc anh em cộc chèo giữa ông Trần Tuấn Anh với ông Lê Phước Vũ có phải là nguyên nhân?

5- Động cơ và căn cứ pháp luật nào để Phó trưởng Ban Tuyên giáo trung ương Phạm Văn Linh trắng trợn, lộ bịch toan tính bịt miệng báo chí nhà nước (13-9-2016): “dừng phản biện, đưa tin về dự án thép của Tôn Hoa Sen”?

6- Rất nhiều chuyên gia, nhà quản lý có uy tín và dư luận cả nước đã và đang lên tiếng phản biện, quan ngại, phản đối dự án hết sức nguy hiểm này của HSG.

7- Lãnh đạo Ninh Thuận nhắm mắt ủng hộ dự án, nhưng nếu thảm họa môi trường xảy ra, họ có đảm bảo tính mạng, sức khỏe của người dân Ninh Thuận? Có ngăn nổi thảm họa tác động đến cả nước?

Vì những lẽ trên, chúng tôi kiên quyết yêu cầu Chính phủ, các bộ ngành trung ương hữu quan, Ban Bí thư, Bộ Chính trị ĐCSVN, Quốc hội thực thi nghiêm túc bản phân, trách nhiệm của mình với nhân dân và đất nước trước nguy cơ một Formosa 2 tại Ninh Thuận, dứt khoát không được phép để xảy ra sự đã rồi như Formosa Hà Tĩnh.

Chúng tôi cũng kêu gọi nhân dân cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài, bằng mọi phương cách, cùng chung sức cương quyết phản đối dự án hết sức nguy hiểm này.

Danh sách tổ chức, cá nhân ký tuyên bố

I. Tổ chức:

1- Diễn đàn Xã hội dân sự, TS Nguyễn Quang A đại diện. 2- Ban vận động Văn đoàn độc lập, nhà văn Nguyễn Ngọc đại diện. 3- Hội Nhà báo độc lập Việt Nam, TS Phạm Chí Dũng - Chủ tịch, đại diện. 4- Diễn đàn Bauxite Việt nam, GS Phạm Xuân Yêm và GS Huệ Chi đại diện. 5- Voice of Vietnamese Americans (Hội Tiếng nói người Mỹ gốc Việt), Genie Nguyễn Thị Ngọc Giao, Chủ tịch, đại diện. 6- Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam, Nguyễn

Bá Tùng đại diện. 7- Sài Gòn Báo, Linh mục Lê Ngọc Thanh đại diện. 8- Hội Cựu tù nhân lương tâm, bác sĩ Nguyễn Đan Quế và linh mục Phan Văn Lợi đại diện. 9- Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền, Linh mục Nguyễn Hữu Giải đại diện. 10- Khối Tự do Dân chủ 8406, linh mục Nguyễn Văn Lý và kỹ sư Đỗ Nam Hải đại diện. 11- Người bảo vệ nhân quyền, Vũ Quốc Ngữ đại diện.

II. Cá nhân:

383 trí thức, nhân sĩ, dân thường tại VN và hải ngoại tính tới sáng ngày 25-9-2016.

cha ông đã đổ máu vì một Việt Nam độc lập, tự do, dân chủ, hùng cường.

Trở trêu thay, việc đổ mồ hôi xương máu, sự hy sinh mạng sống của hàng triệu người con Dân tộc đã trở thành vô nghĩa. Sau khi cướp chính quyền thành công, CSVN tức khắc trở mặt với nhân dân, ăn cháo đá bát với đồng bào. Họ cho rằng tất cả là công sức của họ và ngang nhiên biến tổ quốc Việt Nam thành tài sản riêng của mình. Họ ngang ngược tự cho mình quyền cai trị độc tài, ngồi xỏm trên hiến pháp, chà đạp lên pháp luật, biến nhân dân thành nô lệ công cụ, cho đảng thỏa thích hưởng thụ, tha hồ phá phách, khiến xã hội rơi vào hỗn loạn, dân chúng chìm xuống

trên. Thế nhưng CSVN lại giở thói độc tài, hành hung đàn áp, bắt bớ xử tòa Ms Tôn theo điều 88 Bộ luật Hình sự về tội gọi là "tuyên truyền chống nhà nước", kết án ông 2 năm tù ở và 2 năm quản chế một cách bất công (15-01-2011). Mãn hạn tù, Mục sư còn bị sách nhiễu liên tục, thậm chí cấm cản ứng cử Quốc hội, và nay là dùng đài phát thanh bôi nhọ ông tại địa phương.

Phải chăng đó là âm mưu chuyển hướng sự chú ý của công luận tại Thanh Hóa trong thời gian này? Quả thế, hiện nay báo chí lề dân cũng như lề đảng xối xả đưa tin vụ bí thư tỉnh Thanh Hóa Trịnh Văn Chiến thổi nát tham nhũng, suy đồi đạo đức, xa hoa hưởng thụ giữa đại đa số nhân dân cùng khổ, khiến công luận hết sức phần nộ. Bên cạnh đó, những đồng lõa của ông, cùng với chủ tịch tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Văn Xứng, đang lập bè kết phái, tính kế bàn mưu để cướp bóc vơ vét nhân dân không chút nương tay, đồng thời thanh toán triệt hạ đồng chí chẳng chút ngại ngùng. Nội tình chính quyền Thanh Hóa xất bất xang bang như ngòi trên đồng lửa, chực chờ bùng nổ tựa Yên Bái thứ hai... trong bối cảnh trung ương đang ráo riết đập muỗi diệt ruồi, loại trừ đối thủ. Biết đâu chính những tên tham quan vô lại Thanh Hóa sẽ là "con dê tế thần" để xoa dịu lòng dân? Thành ra để lèo lái dư luận sang một hướng khác và lấp liếm tội lỗi tày trời của mình, giới quan chức địa phương bèn dùng mưu hèn kế bẩn, đưa Ms yêu nước Nguyễn Trung Tôn và anh em dân chủ Thanh Hóa ra làm đích cho sự phần nộ của nhân dân, để chúng còn sinh lộ.... Nhưng CSVN đã nhầm! Với công nghệ thông tin tân tiến hiện đại, công luận dễ dàng phát hiện thật giả, lật tẩy trò lừa, biết ngay ai là thủ phạm ai là nạn nhân.

Chính vì thế, chúng tôi yêu cầu

1- Đài phát thanh xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa không được tiếp tay, đồng lõa cho tà quyền CS tuyên truyền, vu khống, bôi nhọ Ms Tôn và anh em dân chủ Thanh Hóa.

2- Đài phát thanh xã Quảng Yên phải dừng ngay luận điệu xuyên tạc, chụp mũ, nhằm phá hoại tình cảm tương thân của lực lượng dân chủ yêu nước và tinh thần đại đoàn kết dân tộc vì sự nghiệp dân chủ hóa Việt Nam.

3- Nhà cầm quyền CSVN phải tuân thủ Hiến pháp, tôn trọng các dân quyền và nhân quyền mà pháp luật Việt Nam và quốc tế đã khẳng định.

4- Quay lại thấy bờ, buông dao thành Phật, CSVN nên biết nhận định

KHÁNG THƯ PHẢN ĐỐI

nhà cầm quyền Thanh Hóa dùng đài phát thanh địa phương xuyên tạc, bôi nhọ, xúc phạm Ms Nguyễn Trung Tôn và anh em dân chủ

.....**Hội đồng Liên tôn+Hội Anh em Dân chủ+Hội Cựu TNLT 26-09-2016.....**

Chúng tôi vừa nhận được thông tin và bằng chứng từ Mục sư Nguyễn Trung Tôn (thành viên Hội đồng Liên tôn, Hội Cựu Tù nhân Lương tâm và Hội Anh em Dân chủ) xác nhận đài phát thanh xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa mở chiến dịch truyền thông, với tần suất phát mỗi ngày ba buổi và mỗi buổi ba lần từ ngày 18-09-2016 cho đến nay, với mục đích vu khống buộc tội Ms Tôn và một số anh em dân chủ tại Thanh Hóa.

Nội dung phát thanh sặc mùi kích động, bóp méo sự thật, lèo lái dư luận, nhằm chụp mũ Ms Tôn và anh em dân chủ là thành phần phản động, thế lực thù địch. Trông tráo hơn nữa, CSVN còn cho rằng Ms Tôn truyền đạo và tham gia trái phép các khóa đào tạo chức sắc tôn giáo. CSVN lại càng bỉ ổi khi quy kết cho Ms Tôn các tội gọi là "phá hoại đại đoàn kết toàn dân", "xuyên tạc đường lối chính sách của nhà nước Việt Nam", "bêu xấu chủ tịch Hồ Chí Minh và lãnh đạo đảng" v.v... Quý vị có thể nghe lại toàn buổi phát thanh trong đường link này: <https://www.youtube.com/watch?v=hvV3tOPIAXU>

Thật sự Ms Nguyễn Trung Tôn là ai và đã làm gì?

Mục sư Nguyễn Trung Tôn sinh ngày 27-09-1971 tại thôn Yên Cổ, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, trong một gia đình giàu "truyền thống cách mạng", có 6 người thân đã hy sinh và là cháu của một "bà mẹ Việt Nam anh hùng". Đúng ra những người như Ms Tôn phải được hưởng thành quả từ việc

lầm than, đất nước có nguy cơ bị Tàu cộng chiếm đoạt.

Sớm nhận ra bản chất phản nước hại dân, dối gian tàn bạo của CSVN, Mục sư Nguyễn Trung Tôn đã chẳng màng "quá khứ cách mạng" của gia đình, trái lại dấn thân đấu tranh vì công lý và sự thật cho đồng bào, dân chủ và tự do cho quê hương. Để thêm ý thức và sức mạnh ngỗ hầu thực hiện việc này, nhà dân chủ Nguyễn Trung Tôn đã tin theo Đức Chúa, tìm hiểu Kinh thánh, lựa chọn ơn gọi và cuối cùng trở thành Mục sư. Từ đó Mục sư vừa miệt mài đem đạo Chúa và lời Chúa đến cho nhiều người, vừa nhiệt thành lên tiếng rao truyền sự thật, bảo vệ công lý, bênh vực quyền lợi cho người dân, đồng thời phê phán những sai lầm, tố cáo những tội ác của chế độ độc tài đảng trị Cộng sản, trong thái độ hoàn toàn bất bạo động. Những việc làm ấy của Ông là đúng đắn, đạo đức, phù hợp với Hiến pháp Việt Nam và Công ước quốc tế. Chẳng hạn Hiến pháp 2013 điều 14 (các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm), điều 24 (Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo... Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng), điều 25 (Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình).

Chiếu theo pháp luật Việt Nam, công pháp quốc tế và lương tri con người, chúng tôi thấy rằng lẽ ra Ms Tôn phải được tôn trọng, bảo vệ, lắng nghe và vinh danh khi làm các việc kể

thời cuộc mà sớm từ bỏ tà quyền, quay về với chính nghĩa, cúi đầu tạ tội trước quốc dân, trả lại mọi quyền cho đồng bào. Kẻo đến lúc ra trước công lý thì đã muộn.

Việt Nam ngày 26/09/2016

- **Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam.** Đại diện: Các Đồng chủ tịch: Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa, Linh mục Phan Văn Lợi, Chánh trị sự Hứa Phi, Nhân sĩ Lê Văn Sóc, Hòa thượng Thích Không Tánh.

- **Hội Anh Em Dân Chủ.** Đại diện: Kỹ sư Phạm Văn Trội.

- **Hội Cứu Tù Nhân Lương Tâm Việt Nam.** Đại diện: Bác sĩ Nguyễn Đan Quế và Linh mục Phan Văn Lợi.

Cát Lái, tự tiện biến nó thành linh đường, nhà cầm quyền đã ngang nhiên niêm phong lại và không cho các Phật tử thân nhân tới cúng viếng, còn xúi họ đến làm áp lực với Hòa thượng Viện chủ hiện đang phải tạm trú tại chùa Giác Hoa ở quận Bình Thạnh. Mục đích là buộc Hòa thượng Viện chủ phải ký nhận ngôi nhà chẳng có công năng ngôi chùa này như nơi trụ trì mới của mình (để “linh đường” được mở niêm phong) và do đó công nhận việc cưỡng chế và phá hủy chùa Liên Trì ngày 08 tháng 09 là hợp lý

Lo sợ trước việc nhà cầm quyền Cộng sản - xưa nay không chùn tay trước bất cứ tội ác nào và chẳng ngần ngại sử dụng bất cứ biện pháp tàn độc nào- sẽ có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe và tính mạng của Hòa thượng Viện chủ (như họ đã đầu độc Tổng Giám mục Philipphê Nguyễn Kim Điền tại bệnh viện Chợ Rẫy tháng 6-1988), tối ngày 15-09-2016, chư tăng đã phải đem Hòa thượng ra khỏi bệnh viện để đưa về tạm trú tại chùa Giác Hoa. Nhưng ở đây, vì lo sợ sự phản kháng của quần chúng và với nỗi trạng coi những ai tranh đấu đều là nghi phạm cần luôn theo dõi, nhiều công an vẫn canh gác trước cổng chùa.

Trước những hành vi bất nhân thất đức mới này của nhà cầm quyền Cộng sản, Hội đồng Liên tôn Việt Nam và Hội đồng Liên kết Quốc nội Hải ngoại tuyên bố:

1- Cục lực đòi hỏi nhà cầm quyền không được dùng các Phật tử và những hủ di cốt của thân nhân họ làm phương tiện áp lực Hòa thượng Thích Không Tánh ký nhận ngôi nhà ở Cát Lái trái với lương tâm của mình. Vì lý do nhân đạo, nhà cầm quyền phải mở niêm phong phòng “linh đường” tại đây để các Phật tử thân nhân được tự do đến cúng viếng.

2- Mạnh mẽ tố cáo trước quốc dân và quốc tế hành vi xâm hại đã man tín ngưỡng tôn giáo này của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam. Cùng với mọi tổ chức và cá nhân khác khắp năm châu đang phản nộ trước tội ác cướp của, phá đạo và áp chế đối với chùa Liên Trì, chúng tôi yêu cầu nhà cầm quyền phải tái xây dựng lại chùa ở Thủ Thiêm, và đền bù thỏa đáng tất cả những thiệt hại cho Hòa thượng Thích Không Tánh và Tăng đoàn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng như cho các Phật tử.

Làm tại Việt Nam và hải ngoại ngày 20 tháng 9 năm 2016

- Hội đồng Liên tôn Việt Nam:

Cao đài: Chánh trị sự Hứa Phi, CTS Nguyễn Kim Lân, CTS Nguyễn Bạch Phụng.

Công giáo: Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi, LM Giu-se Đình

HỘI ĐỒNG LIÊN TÔN VN & HỘI ĐỒNG LIÊN KẾT QN-HN KHÁNG THƯ PHẢN ĐỐI

việc biến di cốt thành con tin và nạn nhân thành nghi phạm
Việt Nam và Hải ngoại 20-09-2016

Sáng ngày 08-09-2016, nhằm mục đích cướp của và phá đạo, nhà cầm quyền Cộng sản quận 2 thành phố Sài Gòn đã tung một lực lượng hùng hậu gồm khoảng 1000 nhân viên (đa phần là công an mặc thường phục): một nửa chặn từ xa, trước tư gia một số chiến sĩ nhân quyền, và phong tỏa mọi con đường dẫn đến chùa Liên Trì ở Thủ Thiêm, Quận 2; một nửa trang bị đủ loại khí giới và xe cơ giới, mở một cuộc tấn công rầm rộ vào ngôi chùa hiền hòa và chư tăng Phật giáo không tác sát tại đó, như tấn công vào đất địch, trong tâm ý coi nhân dân là kẻ thù và biến nạn nhân thành tội phạm. Sau đó, đoàn quân ăn cướp đã phá hủy ngay cơ sở chiếm được bằng vũ lực, rồi còn áp tải người sống (chư tăng) và người chết (500 hũ tro cốt, chưa kể tượng Phật, pháp khí, di ảnh, vật dụng) về ngôi nhà hẻo lánh ở Cát Lái xa xôi mà nhà nước đã xây để buộc hoán đổi.

Trước thái độ bất khuất của Hòa thượng Viện chủ Thích Không Tánh cũng như của các thượng tọa đại đức dưới quyền, nhất định không chịu di dời, nhất định không nhận bồi thường và hoán đổi chùa, nhà cầm quyền Cộng sản lại tung những đòn thù thô bỉ để tiện như sau:

1- Biến di cốt thành con tin:

Sau khi đem 500 hũ tro cốt về bỏ trong một căn phòng của ngôi nhà ở

hợp luật (x. cuộc phỏng vấn trên đài Á châu Tự do ngày 12-09-2016). Việc biến di cốt thành con tin để làm áp lực lên nhà tu hành như thế là một hành vi trắng trợn chà đạp đạo lý ngàn đời của dân tộc cũng như của nhân loại văn minh (vốn luôn tôn kính người quá vãng) mà chỉ có cái chế độ cộng sản duy vật, vô thần, phi tôn giáo mới dám thực hiện (như nó đã từng gây rối phá hoại đám tang của nhiều nhà đấu tranh dân chủ, thậm chí của nhiều dân oan khiếu kiện hay dân lành chết oan trong nhiều năm qua).

2- Biến nạn nhân thành nghi phạm: Khi vụ cướp chùa xảy ra, Hòa thượng Viện chủ, vì quá phần uất trước hành vi đạo tặc, đã lẫn ra bất tỉnh, khiến công an phải đưa đi cấp cứu, nhưng lại đem Hòa thượng vào một bệnh viện nhi khoa ở quận 2, hòng tránh mắt thiên hạ dòm ngó. Thế nhưng ngay cả ở đây, nhiều công an nổi và chim (ăn mặc thường phục với thái độ côn đồ vô học) vẫn canh giữ căn phòng nơi Hòa thượng Viện chủ nằm điều trị. Chúng đã nhiều lần ngăn cản, hăm dọa, quay phim chụp ảnh những ai tới thăm Hòa thượng trong những ngày qua. Thậm chí nhân viên y tế - lấy cớ điều trị này nọ- cũng đa phen gây khó khăn cho các cuộc gặp gỡ giữa Hòa thượng với tín đồ, thân hữu.

Hữu Thoại, LM An-tôn Lê Ngọc Thanh, LM Phao-lô Lê Xuân Lộc, LM Giu-se Nguyễn Công Bình.

Phật giáo: Hòa thượng Thích Không Tánh, Thượng tọa Thích Viên Hỷ, TT Thích Đồng Minh.

Phật giáo Hoà Hảo: Ông Nguyễn Văn Điền, Ông Lê Quang Hiến, Ông Lê Văn Súc, Ông Phan Tấn Hòa, Ông Tống Văn Chính, Ông Bùi Văn Luốc, Ông Hà Văn Duy Hồ, Ông Trần Văn Quang.

Tin lành: Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa, Mục sư Đinh Uy, Mục sư Đinh Thanh Trường, Mục sư Nguyễn Trung Tôn, Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng.

- Hội đồng Liên kết Quốc hội Hải ngoại Việt Nam:

Các đồng Chủ tịch quốc nội : HT Thích Không Tánh (PG); LM Phan Văn Lợi (CG); CTS Hứa Phi (CD); Ô. Lê Văn Súc (PGHH); MS Nguyễn Hoàng Hoa (TL);

Cố vấn: Linh mục Nguyễn Văn Lý (Việt Nam); Hòa thượng Thích Minh Tuyên (Hải ngoại).

Các đồng Chủ tịch tại hải ngoại: BS Võ Đình Hữu, Chủ tịch HĐDB Cộng đồng Người Việt Quốc gia LB Hoa Kỳ; BS Đỗ Văn Hội, Chủ tịch HĐCH Cộng đồng Người Việt Quốc gia LB Hoa Kỳ; Nhân sĩ Lưu Văn Tươi, Chủ tịch HĐGS Cộng đồng Người Việt Quốc gia LB Hoa Kỳ; Nhân sĩ Nguyễn Văn Tánh, Chủ tịch UB Diễn hành Văn hóa Quốc tế, Cố vấn CĐNVQGLBHK; Nhà Biên khảo Phạm Trần Anh, CT Diên Hồng Thời Đại; Phó Trị sự Trần Viết Hùng, TTK Liên hiệp Hội thánh Em và Tín đồ Cao Đài Tòa thánh Tây Ninh Hải ngoại; Nhân sĩ Cao Xuân Khai, PCT Hội Ái hữu Từ nhân Chính trị Tôn giáo VN; Nhân sĩ Trần Văn Đông, Ban Kiểm soát Liên hội Người Việt Canada; Nhân sĩ Trần Ngọc Bình (Lạc Việt), Ban Yểm trợ Truyền thông Khối 8406; BS Hoàng Thị Mỹ Lâm, CT Liên hội Người Việt Tỵ nạn Cộng hòa Liên bang Đức. Và toàn thể thành viên Hội đồng Liên kết Quốc nội Hải ngoại Việt Nam.



Trung Quốc sẽ đổ và bài học Latvia cho người Việt Nam

.....Trần Trung Đạo 23-09-2016.....

Ngân sách quốc phòng của Trung Cộng khác nhau tùy theo nguồn ước lượng. Theo công bố chính thức của Trung Cộng, ngân sách quốc phòng năm 2014 là 131.5 tỉ đôla nhưng theo Stockholm International Peace Research Institute năm 2013 Trung Cộng đã dành 188 tỉ đôla cho chi phí quốc phòng. Trung Cộng có quân đội hiện dịch 2.3 triệu quân với 500 ngàn quân trừ bị. Trung Cộng có kho vũ khí và phương tiện chiến tranh tối tân và hiện đại hơn tất cả các quốc gia khác ở Á Châu. Cho dù tối tân và đông đảo bao nhiêu cũng không thể so với 27 ngàn đầu đạn nguyên tử, các hạm đội hùng mạnh và 250 sư đoàn bộ binh trang bị tận răng của Liên Xô trước ngày 25-12-1991. Nhưng Liên Xô đã đổ, rồi Trung Cộng cũng phải đổ.

Bao giờ Trung Cộng đổ?

Gordon Chang, nhà phân tích kinh tế chính trị đã làm việc 20 năm tại lục địa Trung Quốc, trong tác phẩm The Coming Collapse of China xuất bản 2001 tiên đoán Trung Cộng sẽ đổ vào năm 2011.

Lý do, theo Chang trong phần hỏi đáp về tác phẩm của ông, đã viết: "Mao Trạch Đông, người sáng lập ra Trung Cộng, xây dựng một xã hội bất bình thường và cô lập chính nó từ các quốc gia khác. Hệ thống đó có thể tồn tại mãi cho đến khi Trung Cộng biệt lập từ thế giới, nhưng những người kế tục Mao đã tìm cách mở cửa ra thế giới bên ngoài. Khi một quốc gia trở nên hội nhập nhiều hơn với các quốc gia khác, một lực đẩy áp dụng cho toàn thế giới – chính trị, kinh tế và xã hội – cũng ảnh hưởng Trung Cộng. Tại một điểm trong tiến trình này, hệ thống bất bình thường của Mao sẽ bị bỏ rơi vì về căn bản không thích hợp với vai trò mà Trung Cộng tìm kiếm trong hệ thống quốc tế. Một thời gian ngắn, chính phủ Trung Cộng sẽ không còn khả năng để đáp ứng với các thách thức của một xã hội mở rộng và năng động".

Trung Cộng không đổ như Gordon Chang đoán.

Thận trọng hơn Gordon Chang, công ty Strafor, một công ty thông tin tình báo chiến lược toàn cầu hiện do George Friedman làm Chủ tịch Chấp hành, trong Dự đoán Thập niên công bố ngày 21-01-2010 cho rằng nền kinh tế Trung Cộng sẽ đổ trong vòng 10 năm tới. Trả lời thay mặt cho Strafor, Peter Zeihan, phó chủ tịch công ty, giải thích lý do: "Chúng tôi đã

phân tích vấn đề này trước đây về một hệ thống kinh tế Trung Quốc bất ổn và chúng tôi nghĩ sự bất ổn đó đạt điểm vỡ khi các mâu thuẫn nội tại của Trung Quốc bùng ra và tan nát".

Bước vào năm thứ năm của thập niên, Trung Cộng vẫn chưa đổ theo ước tính của Strafor.

Tuy nhiên, dù không xảy ra như Gordon Chang dự đoán hay chưa xảy ra như Strafor ước tính, cả hai và rất đông các nhà phân tích kinh tế chính trị, đều có một nhận xét căn bản rất giống nhau rằng Tr. Cộng sớm muộn cũng sẽ đổ vì phải đương đầu với những khó khăn không thể vượt qua.

Những vấn đề của Trung Cộng Dân số già nua

Dân số tại các quốc gia tiên tiến có khuynh hướng tăng chậm và điều này có nghĩa tỉ lệ người cao tuổi ngày tăng cao so với thế hệ vừa sanh. Thế nhưng, tại Trung Cộng mức độ chênh lệch đó cao nhất trên thế giới. Giai đoạn hòa bình sau năm 1949 với chính sách kiểm soát dân số còn tương đối lỏng lẻo là cơ hội cho một số rất đông dân được sinh ra. Lớp người này sau đó trở thành lực lượng lao động chính trong giai đoạn hội nhập vào thế giới đầu thập niên 1980, giúp thúc đẩy nền kinh tế và giữ chi phí y tế an sinh xã hội thấp. Người dân trong giai đoạn này làm nhiều nhưng tiêu ít. Điều kiện đó đang bị đảo ngược. Hiện nay Trung Cộng là xã hội tiêu thụ nhưng có ít trẻ con hơn người già.

Theo ước tính của đề án Pew Research Global Attitudes Project, năm 2050 Trung Cộng sẽ chỉ tăng 25 triệu so với 400 triệu của Ấn Độ. Các phân tích dân số ước tính Trung Cộng đang trở nên quốc gia không chỉ già nhất thế giới mà còn già nhanh nhất thế giới. Trong thời gian vài năm nữa, Trung Cộng sẽ là viện dưỡng lão khổng lồ. Một quốc gia già nua có nghĩa các chi phí an sinh xã hội, dịch vụ y tế cũng gia tăng một cách tương ứng và là một gánh nặng không chịu nổi cho đất nước 1.4 tỉ dân. Lực lượng lao động phần lớn được dùng trong giai đoạn sản xuất dây chuyền, thiếu sáng tạo kỹ nghệ mang tính tiên tiến và khai phá. Phần lớn hàng hóa, dù tiêu dùng hay kỹ thuật cao cấp cũng được phát minh, sáng chế từ nước khác.

Tham nhúng

Tham nhúng xảy ra ở mọi quốc gia trên thế giới nhưng tại các nước

do đảng CS cai trị, tham nhũng không chỉ trầm trọng mà còn có tính đảng.

Gọi là tính đảng bởi vì tình trạng tham nhũng phát sinh ngay trong lòng cơ chế chính trị, do cơ chế nuôi dưỡng, tràn lan sang các bộ phận của hệ thống và dần dần làm hư thối toàn xã hội. Từ Giang Trạch Dân đến Hồ Cẩm Đào đều đưa mục tiêu chống tham nhũng lên hàng đầu nhưng cả hai đều biết tham nhũng sẽ tồn tại cùng với sự tồn tại của đảng CS. Các chương trình chống tham nhũng “đầu voi đuôi chuột” được phát động ồn ào và đầu hàng chỉ sau 18 tháng. Lý do: bệnh ung thư tham nhũng lan quá rộng và quá sâu đến các bộ phận sinh tử của đất nước, nhất là trong quân đội.

Sự phân cách giàu nghèo xảy ra tại hầu hết các nước phát triển, trong đó, một vài phần trăm người dân sở hữu một nguồn lớn của cải xã hội. Tại Trung Cộng, chỉ một phần trăm trong tổng số trên một tỉ người sở hữu 40 phần trăm của cải. Điều khác giữa Trung Cộng và các quốc gia tư bản là số tài sản mà một phần trăm nắm giữ tại Trung Cộng là do tham ô, hủ hóa, là máu xương, mồ hôi nước mắt của người dân làm ra.

Thiếu tính chính danh lãnh đạo đất nước

Theo tác giả Ross Terrill trong tác phẩm *The New Chinese Empire*, tại Trung Cộng chủ quyền của con người không tồn tại ngay cả trong lý thuyết chứ đừng nói chi là thực tế. Mọi quyền hạn đều tập trung trong tay đảng nhưng không ai bầu đảng CS, không ai trao cho đảng quyền lãnh đạo. Trong thời kỳ mới mở cửa, người dân tập trung xây dựng cuộc sống sau khi vừa bước ra khỏi thời tem phiếu nên có khuynh hướng chấp nhận hay không quá quan tâm đến việc ai lãnh đạo mình, nhưng thái độ đó đang thay đổi nhanh chóng.

Tại Trung Cộng không có một cơ quan, đoàn thể xã hội nào mà không đặt dưới sự lãnh đạo của đảng CS. Mặc dù quốc gia có nhiều ngàn tờ báo nhưng không có tờ báo nào đưa vấn đề chính sách ra bàn cãi. Khi mức độ hội nhập vào thế giới gia tăng, sự bất mãn trong quần chúng đối với đảng và nhà nước CS cũng gia tăng. Theo giáo sư David Shambaugh, đại học George Washington, mức độ trấn áp hiện nay tại Trung Cộng lên cao nhất kể từ năm 1989.

Bất ổn xã hội

Theo Gini Index, tiêu chuẩn đo lường mức độ mất cân xứng trong việc phân phối lợi tức gia đình, Trung Cộng là một trong số mười phần trăm

mất cân xứng nhất trên thế giới. Hiện nay các sinh viên tốt nghiệp đại học không có công ăn việc làm tốt như các thế hệ sinh viên trước đây.

Các thành phần giàu có đang tìm cách chuyển tiền ra nước ngoài để mua tài sản cố định và tìm cách định cư. Theo thống kê của Shanghai's Hurun Research Institute thực hiện vào tháng 01-2014, có đến 64% trong số 393 người giàu có được thăm dò đang tính hay sẽ tính di chuyển ra nước ngoài. Mỗi năm tại Trung Cộng có 200 ngàn cuộc biểu tình trong các mức độ và hình thức khác nhau, từ những cuộc biểu tình đẫm máu ở Tây Tạng, Xinjiang cho đến các đình công nhỏ trong các công ty.

Xã hội bùng nổ Trung Cộng không thể thích nghi với thế giới luôn đổi thay và sinh động. Các chính sách tự diễn biến trong suốt 25 năm qua của các lãnh đạo Trung Cộng đều có tính cách chiến thuật, phòng thủ, vá vúi từng giai đoạn. Trung Cộng gặp ít nhiều may mắn về cung ứng hàng hóa rẻ cho thị trường thế giới trong giai đoạn đầu của toàn cầu hóa, nhưng về lâu dài khi mức cung cầu được bão hòa, mức độ phát triển kinh tế sẽ chậm lại. Các lãnh đạo Trung Cộng biết điều đó, nhưng biết là một chuyện mà vượt qua được hay không là chuyện khác. Đổi mới quá xa, TC sẽ trở thành Liên Xô năm 1991; mà không đổi mới, cách mạng cũng sẽ bùng vỡ từ trong lòng quần chúng.

Ô nhiễm

Đây là lãnh vực mà Trung Cộng giữ kỷ lục hàng đầu thế giới trong nhiều năm chưa có đối thủ tranh giành được. Điều kiện an toàn hiếm hoi, Trung Cộng cũng được vào mức tệ hại nhất thế giới. Nước, không khí, kỹ nghệ bị ô nhiễm là nguồn của các bệnh ung thư và các bệnh liên quan đến bộ phận hô hấp. Tuy che đậy, chính phủ Trung Cộng phải thừa nhận 70% sông, hồ bị ô nhiễm. Năm 2007, World Bank trong một tổng kết đã tố cáo tình trạng ô nhiễm tại Trung Cộng là lý do cho 760 ngàn trẻ em chết non và các bệnh hô hấp khác.

Hai tác giả Joseph Kahn và Jim Yardley của New York Times trong bài điều tra năm 2007 cho rằng tình trạng ô nhiễm đe dọa vai trò lãnh đạo của đảng CSTQ. Cũng theo bài điều tra này, 500 triệu người dân Trung Quốc không có nước uống an toàn về sinh. Chỉ vốn vẹn 1 phần trăm dân chúng thờ không khí với mức độ trong lành tương tự như một người dân Âu Châu thờ. Đảng và nhà nước CSTQ công bố hàng loạt các chương trình bảo vệ môi trường nhưng không đạt kết quả, bởi vì người dân không

có quyền góp ý và báo chí không được phép phê bình.

Chủ trương của Mỹ trước viễn ảnh Trung Cộng đổ: một chính sách hai phương cách (dual-track policy)

Vì có nhiều ẩn số chưa giải đáp nên không ai có thể có một câu trả lời dứt khoát Trung Cộng sẽ chuyển hóa qua tự do dân chủ trong hòa bình hay sẽ trở thành một hay nhiều nước tự do sau một cuộc chiến tranh đẫm máu. Để đáp ứng cả hai tình huống, Mỹ áp dụng một chính sách hai phương cách (dual-track policy) đối với Trung Cộng.

Giáo sư Aaron L. Friedberg, thuộc đại học Princeton và nguyên Phụ tá An ninh Quốc gia tại văn phòng Phó Tổng thống vào năm 2005, giải thích chính sách này gồm hai mặt: vừa hợp tác xuyên qua ngoại giao, mậu dịch, khoa học kỹ thuật và văn hóa giáo dục, nhưng đồng thời cũng tăng cường quân sự để đáp ứng với sự gia tăng quân sự của Trung Cộng trong vùng Đông Á qua các hợp tác quân sự với Úc, Nhật, Nam Hàn và Philippines.

Khả năng tốt đẹp nhất cho Mỹ và nhân loại là thông qua mậu dịch và hợp tác, Mỹ sẽ thúc đẩy Trung Cộng từng bước chuyển hóa sang xã hội tự do. Tuy nhiên, sau mấy chục năm theo đuổi từ Nixon đến Obama, mục đích giải phóng chính trị trong hòa bình cho TC ngày càng xa thêm.

Sự thất bại của chủ trương một chính sách hai phương cách (dual-track policy)

Chủ trương chính sách hai phương cách (dual-track policy) với Trung Cộng đã chứng tỏ không thành công. Mặc dù không công khai tuyên bố, mục đích của Trung Cộng là làm bá chủ biển Đông, và điều đó đi ngược lại quyền lợi tối quan trọng của Mỹ và đồng minh tại Á Châu.

Về mặt đối nội, cải cách chính trị sẽ diễn ra tại Trung Cộng trước mắt cũng như lâu dài. Kinh nghiệm đổi mới tại Liên Xô trước năm 1991 cho lãnh đạo CSTQ biết đổi mới quá đà sẽ dẫn đến những phản ứng xã hội ngoài tầm kiểm soát của đảng.

Về mặt bang giao quốc tế, Trung Cộng không hành xử với tư cách một cường quốc có trách nhiệm, cụ thể qua việc Bắc Hàn thử nghiệm hỏa tiễn tầm xa và việc Iran thí nghiệm nguyên tử. Ngoài ra, trong lúc Mỹ cắt giảm ngân sách quốc phòng, Trung Cộng lại gia tăng với mục đích nắm phần ưu thế, ít nhất tại vùng Đông Á Châu. Lãnh đạo TC mặc dù mạnh về kinh tế nhưng luôn sống trong nỗi bất an bị Mỹ bao vây và lật đổ.

Cách mạng bạo động

Lịch sử Trung Quốc cho thấy rất ít khi một biến cố chính trị diễn ra trong êm đẹp. Khả năng rất thấp cho một cuộc cách mạng nhưng, cách mạng da cam, hoa hồng diễn ra tại Trung Cộng. Cách mạng tại Trung Cộng sẽ là cách mạng máu. Vũ khí của giới cầm quyền dù có hiện đại bao nhiêu cũng không thể ngăn chặn được sức mạnh của toàn dân khi họ đã quyết tâm đứng dậy.

Một yếu tố mà lãnh đạo TC không dự đoán được là sự phẫn uất bùng nổ của 1.4 tỉ dân. “Năm nọc độc” như bộ máy tuyên truyền TC gọi gồm Đài Loan, Tây Tạng ly khai, thiểu số Uighurs, Falun Gong, các nhà tranh đấu dân chủ, trong đó bốn “nọc độc” nằm ngay trong lục địa và sẽ trở thành lực lượng quyết định số phận của đảng CSTQ.

Mặc dù phong trào CS trên phạm vi thế giới không còn tồn tại, sự cách ngăn về ý thức hệ giữa Mỹ và Trung Cộng quá lớn để đặt qua một bên, bởi vì ý thức hệ ảnh hưởng đến sự tin tưởng giữa hai chính phủ. Điều rõ ràng rằng nếu Trung Cộng là một quốc gia dân chủ, sự xung đột quyền lợi sẽ không trầm trọng như xung đột giữa Mỹ dân chủ tự do và Trung Quốc độc tài CS. Khi cách mạng bùng nổ, Mỹ và Tây Phương, vì lợi ích kinh tế chính trị, sẽ ủng hộ các lực lượng dân chủ.

Phản ứng của lãnh đạo Trung Cộng trước thời điểm đổ

Sinh mạng của chế độ CSTQ gắn liền với phát triển kinh tế. Từ 1980 đến 2011, nền kinh tế Trung Cộng tăng trưởng trung bình 10 phần trăm mỗi năm. Mức phát triển đó không bao giờ trở lại. Nhà phân tích Bob David của tờ The Wall Street Journal nhận định: trong mười năm tới kinh tế Trung Cộng chỉ phát triển từ 3.9 phần trăm. Một số nhà phân tích khác bi quan hơn khi cho rằng kinh tế Trung Cộng chỉ tăng 1.6 đến 1.7 phần trăm. Mức phát triển đó là một mức chậm tại các nước kỹ nghệ nhưng là một tai họa nếu xảy ra tại Trung Cộng.

Điều gì sẽ xảy ra? Trung Cộng theo lý thuyết buộc sẽ giảm cường độ các xung đột và tranh chấp với các nước láng giềng để tập trung giải quyết các vấn đề nội bộ. Tuy nhiên, theo Andy Morimoto phân tích trong Can China Fall Peacefully? đăng trong The National Interest ngày 19-11-2014, lúc đó Trung Cộng sẽ phát động chiến tranh để hợp thức hóa vai trò lãnh đạo của đảng CS.

Bằng chứng: trong thập niên 1950, Trung Cộng thay vì tập trung tái thiết kinh tế sau cuộc chiến tranh dài, đã phát động chiến tranh Triều Tiên

để củng cố vai trò của đảng. “Sự xúi giục của nước ngoài” thường là bình phong để thanh trừng nội bộ đảng. Edward Wong, sử gia về Trung Quốc, trên New York Times ngày 11-11-2014 trong bình luận In New China, ‘Hostile’ West Is Still Derided, Tập Cận Bình trong khi trải thảm đỏ chào đón TT Mỹ Barack Obama, cùng lúc đã ca ngợi blogger Zhou Xiaoping như có “tinh thần tích cực” vì blogger này đã viết bài chống Mỹ.

Cũng theo Andy Morimoto, làm việc tại Hội Đồng Chicago Về Các Vấn Đề Thế Giới, “viễn ảnh hòa bình tại Á Châu không nhiều hứa hẹn” và ông đề nghị chính phủ Mỹ thay vì dùng hai phương cách, nên tập trung vào việc tăng cường quân sự tại Á Châu, bởi vì tiên đoán hợp lý nhất vẫn là chiến tranh sẽ bùng nổ trong tương lai.

Lối thoát của Việt Nam

Để giới hạn hay giảm nhẹ mức ảnh hưởng của chiến tranh, chọn lựa duy nhất của Việt Nam là phải thoát ra khỏi quỹ đạo Trung Cộng trước khi Trung Cộng đổ. Không có cánh cửa nào khác hơn là dân chủ. Tuy nhiên lãnh đạo CS VN không có khả năng đưa đất nước ra khỏi quỹ đạo Trung Cộng bằng con đường dân chủ.

Stalin, trong buổi họp với Mao và Hồ Chí Minh tại Moscow giữa tháng 01-1950, đã phò thác sinh mạng CSVN vào tay Trung Cộng. Từ đó, CSVN hoàn toàn lệ thuộc vào Trung Cộng không chỉ phương tiện chiến tranh, kinh tế, quốc phòng, hệ ý thức, cơ sở lý luận mà cả cách nói, cách ăn, cách mặc. Đọc các tài liệu quốc tế trong thời kỳ chống Pháp để thấy Mao gần như đơn phương quyết định mọi hoạt động quân sự của Việt Minh, kể cả việc chọn ngày, chọn tháng cần phải chiếm cho được Điện Biên Phủ. Máu xương của bao thanh niên Việt Nam đổ xuống trong chiến tranh chống Pháp trong hàng ngũ Việt Minh có thể phát xuất từ lòng yêu nước chân thành nhưng đã bị CSVN và CS quốc tế lợi dụng từng nắm xương, từng giọt máu.

Và hôm nay, Trung Cộng là mảnh ván duy nhất còn lại để lãnh đạo CSVN bám vào. Dù thỉnh thoảng vẫn giả giọng hát bài ca yêu nước thương dân, lãnh đạo CS biết không có mảnh ván Trung Cộng, chế độ CSVN sẽ chìm. Chọn lựa duy nhất cho một Việt Nam dân chủ vẫn thuộc về các thành phần VN yêu nước và không CS.

Bài học Latvia độc lập dân chủ trước khi Liên Xô đổ

Latvia là quốc gia nhỏ, hiện theo thể chế Cộng hòa vùng Baltic, thủ đô Riga, có dân số thống kê năm 2010 là

2 triệu người, có chung biên giới với Estonia, Lithuania, Belarus và Nga. Latvia độc lập năm 1918, nhưng bị Liên Xô chiếm năm 1940, bị Đức Quốc Xã chiếm năm 1941, bị Liên Xô chiếm lần nữa năm 1944 và sau đó trở thành nước CS trong hệ thống Liên Xô mãi cho đến khi chính thức độc lập năm 1991. Trước khủng hoảng kinh tế thế giới 2008, Latvia là quốc gia có mức phát triển kinh tế nhanh nhất Châu Âu. GPD trên đầu người năm 2013 của Latvia là 15,375 đôla. Hiện nay, Latvia hội viên của NATO, Liên Hiệp Châu Âu (EU), WTO, UN, IMF và nhiều tổ chức quốc tế khác.

Bằng việc chấp nhận Tuyên bố về Tái lập Nền Độc lập của Cộng hòa Latvia (The Declaration on Restoration of Independence of the Republic of Latvia), Latvia chính thức thoát ra khỏi quỹ đạo Liên Xô ngày 4-5-1990, hơn một năm rưỡi trước khi LX đổ.

Lãnh đạo của nền cộng hòa Latvia khẳng định họ không phải là một nước cộng hòa tân lập mà kế tục chế độ cộng hòa được thành lập từ 1918. Mặc dù đại đa số thành viên bỏ phiếu hay chấp nhận bản tuyên bố chưa sinh ra trong giai đoạn lịch sử 71 năm trước đó, họ biết rằng lịch sử Latvia là một dòng sông, có lúc êm đềm, có khi gềnh thác nhưng liên tục chảy. Giọt nước Latvia của thời điểm 1990 đã bắt đầu từ thượng nguồn Latvia năm 1918 đầy hy sinh gian khổ qua tay Hitler và Stalin, hai lãnh tụ độc tài tàn ác nhất trong lịch sử loài người.

Mặc dù hiện nay Latvia có nhiều đảng, tổ chức chính trị, nhưng trong thời điểm 1990, các lãnh đạo phong trào dân chủ Latvia theo đuổi các mục tiêu hết sức cụ thể và sáng suốt:

(1). Tập trung mọi thành phần dân tộc dưới một mặt trận duy nhất là Phong trào Dân tộc Latvia (Latvian People's Front) nhằm theo đuổi chỉ một mục tiêu là loại bỏ chế độ CS tại Latvia và thoát khỏi quỹ đạo Moscow.

(2). Kế tục nền Cộng hòa đã ra đời năm 1918 thay vì thành lập quốc gia mới.

(3). Dứt khoát đứng về phía Tây Phương dân chủ ngay từ ngày đầu tuyên bố độc lập để sau đó được trở thành hội viên của Liên hiệp Âu châu (European Union) và thành viên của NATO.

(4). Vận dụng nhưng không bị gặt gẫm trước mọi cải tổ kinh tế chính trị của Mikhail Gorbachev.

(5). Từ chối đề nghị của Boris Yeltsin tham gia vào Khối Thịnh Vượng chung cùng với 11 quốc gia cựu Liên Xô trong hội nghị tại Kazakhstan, để rồi khỏi này bị cuốn

vào vòng kiểm soát của Nga cho đến hôm nay.

Trong số 138 đại biểu bỏ phiếu chấp thuận bản Tuyên bố về Tái lập Nền Độc lập của Cộng hòa Latvia buổi sáng ngày 3-5-1990, không phải đều có một quá khứ giống nhau nhưng cùng chia sẻ một ước vọng tương lai tươi đẹp cho dân tộc họ. Dân số Latvia chỉ vón vẹn 2 triệu người nhưng đã thắng Liên Xô hùng mạnh gấp ngàn lần hơn, bởi vì không có sức mạnh nào mạnh hơn sức mạnh của đoàn kết dân tộc.

Mọi chế độ chà đạp lên quyền con người sớm hay muộn đều phải đổ. Ismail Enver Pasha của Ottoman, Hitler của Đức Quốc Xã, Lenin, Stalin và các lãnh đạo CS Liên Xô, Mengistu Haile Mariam của Ethiopia v.v... đã đổ, các quốc gia toàn trị còn lại như Trung Cộng, CSVN rồi cũng sẽ phải đổ. Một người yêu nước, khôn ngoan, thức thời là người biết chọn một chỗ đứng, một hướng đi về phía dân tộc để tranh đấu và nếu cần để chết vì tương lai tự do, dân chủ và thịnh vượng cho con cháu mai sau.

Trần Trung Đạo

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khoid8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

**Đồng bào ngư dân
hãy khởi kiện
Formosa và đồng
phạm của nó cho
đến lúc thành công,
hầu giải thể chế độ
Việt cộng !**

MỘT SỐ NGUY BIỆN VỀ QUAN HỆ VỚI TRUNG QUỐC

—Nguyễn Đình Công 27-09-2016—

Vừa qua Câu lạc bộ đọc sách báo của chúng tôi mời được một diễn giả nói chuyện về tình hình thời sự. Ông MĐ là Tổng biên tập một tờ báo lớn, đại biểu HĐND thành phố, ứng cử và được bầu tại phường chúng tôi. Việc ông dành thời gian gần 2 giờ để nói chuyện, đối với CLB là một vinh dự ít có. Ông nói về một số vấn đề thời sự trong nước và thế giới, trong đó điều làm tôi quan tâm nhất là quan hệ của VN với TQ. Theo ông MĐ, tuy rằng có một vài sự kiện ở biển Đông, nhưng quan hệ VN và TQ đang rất tốt đẹp, đặc biệt sau chuyến thăm TQ của T.T. Phúc.

Ông cho rằng đường lối hòa bình mềm dẻo và tôn trọng Luật pháp quốc tế của Đảng ta là sáng suốt, phù hợp với tình hình quốc tế và truyền thống dân tộc. Ông viện dẫn các sự kiện lịch sử các đời vua của VN vẫn thần phục và triều cống Hoàng đế Tàu, mà sự kiện đáng chú ý là Quang Trung, sau khi đánh tan 20 vạn quân Thanh phải sang Bắc Kinh xin thần phục vua Khang Hy (!) nhà Thanh, cho đó là tấm gương cần noi theo.

Đã lâu tôi không được nghe các buổi nói chuyện của các cán bộ tuyên giáo. Trước đây, mỗi lần được nghe như thế tôi chỉ tiếp thu một chiều, làm tôi phần khởi, được biết thêm nhiều chuyện, được sáng mắt sáng lòng. Nay thì khác, tôi nghe để biết quan điểm của diễn giả và xem “sự nguy biện” đến đâu.

Kết thúc trong tiếng vỗ tay hoan hô, ông MĐ tỏ ra thỏa mãn, nán lại gặp gỡ và trao đổi thêm với một vài người. Tôi cũng ở lại một chốc, được ông chào và hỏi: “Bác thấy tôi trình bày thế nào”. Tôi trả lời: “Anh nói hay, cung cấp được một số thông tin có giá trị, đa số bà con tham dự xem ra là thỏa mãn, riêng tôi thấy có vài chỗ anh chỉ mới đề cập đến một phần của sự thật bên ngoài, bỏ mất phần khác quan trọng hơn; riêng các lập luận, có hình thức chặt chẽ nhưng để ý ra thì thấy khoảng một phần ba là sai vì phạm vào lỗi nguy biện, đặc biệt phần nói

về quan hệ Việt Trung, về vua Quang Trung”. Đó là một nhận xét có tính phản biện mà diễn giả không mong đợi. Tôi chờ một câu trả lời đại khái như: “Xin cảm ơn bác, xin bác chỉ cho biết những chỗ mà bác cho là phần quan trọng hơn, là sai vì nguy biện”. Nhưng không! Ông ta phản ứng bằng cách chống chế. Tôi biết không thể tiếp tục trao đổi nên xin rút lui để ông đàm đạo với những người khác đang chờ đợi những ý kiến quý báu của ông.

Về quan hệ với TQ, xin vạch ra một số nguy biện mà Tuyên huấn của Đảng vẫn dùng để lừa nhân dân, mà tiếc thay, một số người vẫn vui vẻ nghe theo (như tôi trước đây).

1- Nước ta bị thế kẹt là ở sát TQ, bị nó khống chế nhiều bề.

Giáp với TQ không phải chỉ có VN mà còn 13 nước khác như Mông Cổ, Bhutan, Nepal, Tajikistan, Kazakhstan, Nga, Myanmar, Ấn Độ v.v... Trừ Nga và Ấn Độ, các nước khác đều bé, thế mà họ có chịu khuất phục TQ như VN đâu! Đặc biệt như Bhutan, có biên giới khá dài với TQ mà không có quan hệ ngoại giao. Sự chịu khuất phục do nguyên nhân địa lý chỉ là một phần rất rất nhỏ. Nguyên nhân chính là do đường lối lãnh đạo. Nếu đổ cho nguyên nhân địa lý thì giải thích thế nào về các nước như Bhutan, Nepal, Tajikistan... đều bé, TQ tuy có phá phách ít nhiều nhưng cơ bản không làm họ khuất phục. Ta giáp với TQ từ khi lập quốc đến giờ mà các đời vua phong kiến trước đây có chịu lép vế một bề như dưới thời CS hay không?

2- Nước ta và TQ cùng ý thức hệ cộng sản, cùng chung lý tưởng XHCN

Đây là lập luận nguy biện xảo trá. Việc cùng ý thức hệ có phải là tiền định, là Trời bắt phải thế đâu. Đó là do con người lựa chọn. Từng đảng viên cộng sản khi vào Đảng thì có thể trung thành với Đảng nhưng dân tộc này có bao giờ thế lệ thuộc vào TQ đâu. Ủ, mà cùng ý thức hệ tốt đẹp thì cũng tạm được, nhưng ý thức hệ đó đã lạc hậu, đã

thời rửa mắt rồi thì đeo bám làm gì. Trước đây chúng ta theo Liên xô vì ý thức hệ, thế mà Liên xô sụp đổ rồi, trong lúc TQ cố dựa vào ý thức hệ để thôn tính VN thì vịn vào nó mà làm gì ngoài sự lừa bịp những người nhẹ dạ cả tin. Mà hỏi xem, ngoài một số rất ít còn dựa vào ý thức hệ để trục lợi thì đại đa số dân VN có còn tin gì vào nó nữa đâu. Hơn nữa ĐCS TQ chỉ giữ lại cái tên và tổ chức, chứ ý thức hệ CS cũng đã bị vứt bỏ từ lâu, chúng nó chỉ dùng để lừa bịp những người khờ dại trong và ngoài nước. Cũng vì ý thức hệ mà lãnh đạo ĐCS VN đã ký kết mật ước Thành Đô. Nhiều dư luận yêu cầu công khai minh bạch cho toàn dân biết nội dung, thế mà đến nay lãnh đạo ĐCS vẫn giấu kín.

3-Truyền thông tổ tiên vẫn thần phục Tàu

Đây là lối nguy biện dùng một phần sự thật để che giấu bản chất. Tổ tiên chúng ta bên ngoài tỏ ra thần phục Tàu chứ chưa bao giờ chịu khuất phục (trừ bọn Ích Tắc, Chiêu Thống...). Như Nguyễn Trãi đã viết: “Như Đại Việt ta, vốn xưng nền văn hiến đã lâu. Núi sông bờ cõi đã riêng, phong tục Bắc Nam cũng khác. Trãi mấy triều Đinh, Lê, Lý, Trần dựng nền độc lập. Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên hùng cứ một phương...”. Xét trong lịch sử, trừ thời nhà Hồ bị nhà Minh cướp nước (**Gần đây vì họ Hồ chính sách nặng phiến, khiến trong nước lòng người oán giận. Quân Minh cuồng bạo thừa dịp hại dân. Đảng nịnh mưu gian rắp tâm bán nước...** Tắt cạn nước Đông hải khôn rửa sạch tanh hôi. Chê hết trúc Nam sơn không đủ ghi tội ác...), thì chưa thấy có triều đại nào chịu khuất phục TQ về mọi mặt một cách nhục nhã như bây giờ. Ngay như Quang Trung, ông cho người đóng thế mình sang bái phục **Càn Long (không phải Khang Hy)** chỉ là cái mẹo sau khi đã đánh tan 20 vạn quân của Tôn Sĩ Nghị. Đánh thắng rồi mới cầu hòa chứ không phải cúi đầu xin chỉ thị về mọi việc lúc chưa xảy ra.

Việc nhất nhất thần phục Tàu Cộng đã được cài sẵn vào gene, vào máu của CSVN từ khi mới thành

lập năm 1930 trên đất Tàu. Chẳng thế mà Trần Huy Liệu (người thay mặt Hồ Chí Minh vào Huế nhận sự thoái vị của Bảo Đại), vào khoảng năm 1949 có nói một câu nhận xét không tốt về Tàu (coi chừng kẻ thù truyền kiếp của dân tộc) thì bị thất sủng ngay. Năm 1954, Phạm Văn Đồng sau khi ký Hiệp định Genève đã khóc vì bị Chu Ân Lai ép buộc chia cắt đất nước đến vĩ tuyến 17. Năm 1958, được tin TQ muốn độc chiếm các đảo Hoàng Sa và Trường Sa thì Phạm Văn Đồng ký Công hàm công nhận ngay (ngoài ông Đồng ra hình như không có ai ủng hộ TQ nữa). Năm 1974 Hà Nội giữ hoàn toàn im lặng để cho Trung cộng đánh chiếm Hoàng Sa do VNCH quản lý. Năm 1988 Lê Đức Anh (bộ trưởng quốc phòng) ra lệnh cho các chiến sĩ đảo Gạc Ma không được chống cự linh Trung cộng, để toàn bộ 64 chiến sĩ bị sát hại, xác bị quăng xuống biển. Năm 1991 Nguyễn Văn Linh, Phạm Văn Đồng, Đỗ Mười sang Thành Đô (TQ không cho đến Bắc Kinh) cầu xin sự che chở và ký mật ước, cố xin gặp Đặng Tiểu Bình nhưng hắn không cho gặp. Năm 2000 Lê Khả Phiêu ký cho Tàu một số đất ở thác Bản Giốc và Hữu Nghị quan. Những chuyện như vậy liệu có bao giờ xảy ra trong lịch sử của tổ tiên. Thế mà ĐCS cứ đưa tổ tiên ra làm bình phong để che đậy.

4-Luận điệu gìn giữ hòa bình, tôn trọng luật pháp Quốc tế

Cứ mỗi lần TQ có hành động ngang ngược ở biển Đông thì phát ngôn của Bộ Ngoại giao VN lại tuyên bố: “Phản đối, đòi tôn trọng chủ quyền, chủ trương giải quyết tranh chấp bằng hòa bình, thương lượng, tôn trọng luật pháp quốc tế, không liên kết với nước khác để chống nước thứ ba...”. Nghe quá hóa nhảm. Có những việc lớn, quan trọng mà sao chỉ có đại diện Bộ Ngoại giao, hoặc quá lắm là một cá nhân cấp cao nào đó phát biểu một cách dè dặt; Chính phủ, Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước lặng im. Và dân quá bức xúc biểu tình phản đối thì bị đàn áp. Ừ thì tôn trọng hòa bình, ta không chủ động gây chiến, nhưng ai cấm những phát

biểu mạnh mẽ phản đối của Chính phủ, sao lại cấm dân biểu tình, sao không dám kiện ra Tòa án quốc tế như Philippines? Luận điệu “mềm dẻo, hòa bình, tránh xung đột” chẳng qua để che giấu một tâm trạng hèn yếu, không dám tin vào dân, chỉ muốn thần phục để vinh thân phì gia.

5- Luận điểm: Về kinh tế ta phụ thuộc vào Tàu quá nhiều, nếu ta có những đấu tranh mạnh mẽ để bảo vệ chủ quyền mà bị Tàu nổi giận cắt đứt mọi giao dịch thương mại thì ta lâm vào khủng hoảng lớn.

Tôi gọi đây là luận điểm chứ không phải luận điệu vì xét ra có phần đúng. Nhưng có phải vì giao lưu hàng hóa mà để cho Tàu vào chiếm cứ các vị trí xung yếu của đất nước, để người Tàu tràn ngập các vùng quan trọng, để họ phá nát môi trường. Những nước như Mỹ, Đức, Nhật, Úc... họ có làm như thế đối với các nước khác đâu. Việc để kinh tế, thương mại, xây dựng của VN quá lệ thuộc vào Tàu, để cho Tàu thực hiện các dự án lớn làm hủy hoại môi trường là tội của những người lãnh đạo tham và ngu. Bây giờ đã lỡ ra rồi thì không phải cứ cố trượt dài trên con đường sai lầm mà phải tìm cách khắc phục. Tuy vậy việc ngừng giao lưu kinh tế với Tàu khi chúng ta có những đấu tranh mạnh mẽ để bảo vệ chủ quyền cũng chỉ mới là suy đoán. Việc giao lưu là có lợi cho cả hai bên. Việc giao lưu với Tàu nếu bị giảm sút, trước mắt kinh tế Việt sẽ gặp khó khăn, đời sống của dân bị ảnh hưởng. Nhưng thử hỏi dân xem họ có vui lòng chấp nhận khó khăn trong thời gian ngắn để loại bỏ mọi xấu xa do Tàu mang đến.

Tôi nghĩ rằng được giải thích, đa số dân sẽ vui lòng. Hơn nữa dân ta có câu: “Trong cái khó ló cái khôn”. Trước đây vì nhảm lẫn mà ta ưu tiên thị trường TQ, nhưng nếu vì bảo vệ chủ quyền mà nó bị co lại thì các nhà doanh nghiệp Việt có đủ trí khôn để mở ra các nước khác, chứ làm sao chịu bó tay.

6-Nhận định

Tôi cho rằng những nguy biện trên đây chỉ nhằm để duy trì chế độ

TẠI SAO KHÓ CÓ THỂ TỰ HÀO LÀ NGƯỜI VIỆT NAM?

.....Nguyễn Văn Tuấn 29-09-2014.....

độc tài đảng trị theo đường lối CS, đem nước ta phụ thuộc vào Tàu cộng. Muốn thoát khỏi sự lệ thuộc này trước hết phải thoát ra khỏi ý thức hệ CS, phải cải cách thể chế theo con đường dân chủ chân chính. **Một ngày mà ĐCS VN còn kiên trì đường lối hiện hành thì dân Việt còn chịu cảnh lầm than và đất nước dần dần bị thôn tính.**

Để kết thúc xin kể câu chuyện: Ngày xưa bên Tàu, nước Triệu (thời U Mục Vương), nhờ có Lý Mục và Tư Mã Thượng là những người tài giỏi, yêu nước mà ngăn chặn được sự xâm lược của nước Tần. Thế nhưng vua Triệu tin dùng tên quan đứng đầu triều đình là Quách Khai, một kẻ tham lam. Gián điệp nước Tần đem biếu Quách Khai một số lớn vàng bạc với yêu cầu vu cáo Lý Mục và Tư Mã Thượng là bọn phản bội, chống lại nhà vua, để họ bị loại bỏ. Quách Khai nhận vàng bạc, thực hiện âm mưu, xui giục vua giết chết Lý Mục, đuổi được Tư Mã Thượng. Kết quả quân Tần xâm chiếm nước Triệu một cách dễ dàng. Sau vụ này vua Tần nói: Ta chỉ bỏ ra ít vàng bạc mua được Quách Khai, dùng Khai để chiếm được Triệu, quá rẻ. Quách Khai hý hửng cho rằng đã lập công với Tần nhưng bị Tần đuổi đi, không dùng kẻ phản phúc. Quách Khai về quê, chờ theo mấy xe vàng bạc. Giữa đường bị những người nghĩa khí giết hết cả nhà, lấy hết của cải.

Bình luận: Việc này đáng cho nhiều người Việt suy ngẫm. Nhưng những kẻ rắp tâm bán nước nghĩ rằng họ khôn hơn Quách Khai vì đã tuân nhiều của cải và cho con cháu ra nước ngoài. Không đâu, chúng mày khôn, sẽ có người khôn hơn và trên hết, chúng mày đã gây ra nghiệp chướng, thế nào cũng chịu nghiệp báo. Hãy luôn nhớ rằng của cải do sức lao động và tài năng làm ra mới bền chặt, còn của phi nghĩa do gian lận, tham nhũng, tước đoạt thì chỉ làm giàu tạm thời, không đời chúng mày thì đời con, đời cháu cũng tiêu thành mây khói và chưa biết còn những thảm họa nào nữa.



Đề tài này có thể rất tế nhị. Nếu là người Việt mà nói "tôi không tự hào là người Việt" thì chắc chắn sẽ bị "ném đá" như Hồi giáo ném đá những người ngoại tình. Một cuốn sách có tựa đề là "Tôi tự hào là người Việt Nam" mới xuất bản và đã bán hết 10000 cuốn đủ để nói đề tài này làm ấm lòng rất nhiều người như thế nào. Tôi chưa đọc quyển sách đó, nhưng đọc phần nhận xét của báo chí thì thấy hình như hàm lượng tri thức không cao (1). Đọc qua bài tường thuật một hội thảo cùng chủ đề cũng chỉ thấy những phát biểu chung chung. Vậy chúng ta có lý do gì để tự hào là người Việt Nam? Tôi nghĩ thành thật mà nói, chúng ta không có nhiều lý do. Khi tôi hỏi về câu này, nhiều người có học và suy nghĩ nói thẳng rằng họ không tự hào là người Việt Nam. Ở đây, tôi thử đóng vai một "devil advocate" về đề tài này.

Điều gì làm cho người ta tự hào là thành viên của một cộng đồng dân tộc? Nói đến tự hào dân tộc, có lẽ người Nhật có lòng tự hào cao nhất nhì thế giới. Năm 2008, kết quả điều tra xã hội ở Nhật cho thấy 93% người Nhật tự hào là người Nhật (2), và tỉ lệ này cao hơn Mỹ (85%). Con số này ở Nhật năm 1986 là 91%. Khi được hỏi điều gì làm cho họ tự hào là người Nhật thì 72% trả lời là yếu tố lịch sử, truyền thống và văn hoá, 43% trả lời là phong cảnh thiên nhiên. Ngoài ra, 28% chọn sự ổn định xã hội và an toàn, và 28% khác chọn đặc tính dân tộc làm cho họ tự hào. Người Nhật quá tự hào đến nỗi họ không nhận trợ giúp trong cơn bão Fukushima.

Riêng tôi muốn bổ sung những yếu tố trên và nghĩ đến 6 yếu tố sau đây: truyền thống và văn hoá, kinh tế, giáo dục & khoa học, xã hội ổn định, phong cảnh thiên nhiên, và trách nhiệm với cộng đồng thế giới. Phải nói ngay rằng xét đến 6 yếu tố này thì chúng ta rất khó mà tự hào là người Việt.

Truyền thống và văn hoá nghèo nàn & thiếu bản sắc tích cực

Thật khó chỉ ra một nét văn hoá đặc thù nào mang tính Việt Nam. Hỏi một người Việt Nam bình thường chỉ ra một nét văn hoá định hình Việt Nam, chắc chắn người đó sẽ lúng túng. Điều này dễ hiểu vì chúng ta khởi đầu từ một nền văn minh nông nghiệp (lúa nước) nhưng lại chịu ảnh hưởng bởi văn hoá Tàu cả ngàn năm. Hệ quả của sự ảnh hưởng đó để lại cho VN những đặc điểm mà chúng ta

đều có thể nhận ra như tính vọng ngoại, chuộng bạo lực, tính vị kỷ, tính khoa trương bề ngoài và thiếu thực chất bên trong, v.v. Một nhà văn hoá xuất sắc là Đào Duy Anh từng nhận xét về người Việt Nam (trong "Việt Nam văn hoá sử cương") như sau:

"Về trí tuệ thì người Việt Nam đại khái thông minh, nhưng xưa nay ít thấy có người trí tuệ lỗi lạc phi thường; sức ký ức thì phát đạt lắm, mà giàu trí nghệ thuật hơn trí khoa học, thích văn chương phù hoa hơn là thực học; Nào tưởng tượng thường bị não thực tiễn hòa hoãn bớt cho nên dân tộc Việt Nam ít người mộng tưởng, mà phán đoán thường có vẻ thiết thực lắm; Sức làm việc khó nhọc, nhất là người ở miền Bắc, thì ít dân tộc bì kịp; Cảm giác hơi chậm chạp, song giỏi chịu đau đớn cực khổ và hay nhẫn nhục; Tính khí cũng hơi nóng nảy, không bền chí, hay thất vọng; Hay khoe khoang trang hoàng bề ngoài, ưa thích hư danh; Thích chơi bời cờ bạc; Não sáng tác thì ít, nhưng mà bắt chước, thích ứng và dung hòa thì rất tài; Người Việt Nam lại rất trọng lễ giáo, song cũng có não tinh vật, hay bài bác chế nhạo".

Nói tóm lại những đặc tính về người Việt trên đây chẳng làm cho chúng ta tự hào. Những nét văn hoá đó càng lộ ra khi người Việt bắt đầu hội nhập quốc tế hay định cư ở nước ngoài. Chúng ta đã từng đọc và nghe những câu chuyện người Việt ăn cắp trong các siêu thị ở Nhật, Singapore, Úc v.v... Chúng ta cũng từng nghe biết người Việt hám ăn và phung phí ra sao. Nhiều người biện minh rằng đó chỉ là số ít và chỉ tập trung vào một nhóm người ít học. Nhưng biện minh đó không thuyết phục, khi chúng ta biết rằng những người Việt ăn cắp ở nước ngoài là những người có học, là quan chức đang làm việc trong cơ quan công quyền, thậm chí đang hành nghề giảng dạy về đạo đức sống! Chúng ta cũng biết rằng sự hám ăn của người Việt nổi tiếng đến nỗi nhà hàng Thái Lan và Nhật phải để những tấm biển viết bằng tiếng Việt cảnh cáo. Phải nhìn nhận những thực tế đó, chứ không nên trốn tránh.

Ngay cả người Việt định cư ở nước ngoài cả vài chục năm vẫn giữ những bản sắc chẳng có gì đáng tự hào. Ở Úc, người Việt là một sắc dân có nhiều thanh thiếu niên ngồi tù. Cộng đồng người Việt ở Mỹ được xem là khá thành công, nhưng thực tế vẫn cho thấy đó là một cộng đồng

nghèo và họ thường sống co cụm với nhau và thiếu khả năng hội nhập như cộng đồng người Nhật, Phi Luật Tân hay Hàn Quốc. Vì sống co cụm với nhau nên chúng ta dễ thấy bản sắc văn hoá của người Việt được duy trì như thế nào. Hãy đến những khu thương mại của người Việt ở Sydney, chúng ta dễ dàng thấy đó là những khu tập nập buôn bán, nhưng nhìn kĩ thì sẽ thấy sự dơ bẩn, ồn ào, mất trật tự, và chen chúc chật hẹp. Nhìn kĩ hơn, chúng ta sẽ thấy hàng quán người Việt chỉ là ăn uống chứ không có những sinh hoạt mang tính văn hoá nào cả.

Về chính trị, VN cũng chẳng có gì đáng tự hào. Nền tảng chính trị VN trước đây (ở miền Bắc) và sau này (cả nước) lệ thuộc vào Tàu và Liên Xô. VN vẫn theo một chủ nghĩa lỗi thời và đã hết sức sống, một chủ nghĩa mà nơi khai sinh ra nó đã khai tử nó hơn 20 năm trước đây. Người Việt chẳng phát kiến được một chủ thuyết chính trị nào, mà chỉ rập khuôn theo chủ nghĩa Mao–Stalin. Không thể nào tự hào khi mà chính quyền ra rả mỗi ngày bảo người dân phải làm gì và giảng giải rằng yêu nước là yêu chủ nghĩa xã hội!

Người Úc tự hào vì họ có nền chính trị dân chủ, mà trong đó người dân có tự do thực hiện hoài bão của mình, và chính phủ không lên lớp dạy bảo người dân phải làm gì hay làm ra sao. Người Mỹ tự hào vì họ có một nền dân chủ ổn định và hào hiệp giúp đỡ nhiều nước khác trên thế giới. Người Việt chúng ta khó mà tự hào như người Úc hay người Mỹ về tiêu chí chính trị.

Nhiều người Việt Nam rất tự hào rằng VN đã đánh thắng các đế quốc sừng sỏ nhất như Tàu, Pháp, và Mỹ. Chiến tranh là giải pháp của người thích cơ bắp chứ đâu phải là biện pháp của người thông minh. Vả lại, chiến tranh nhân danh chủ nghĩa và đánh thuê hay đánh dùm cho kẻ khác thì càng chẳng có gì để tự hào. Nhưng để thắng Pháp, thắng Mỹ, thì hàng triệu người Việt phải hi sinh, và đất nước nghèo mạt cho đến ngày hôm nay. Đằng sau những cái vinh quang chiến thắng là biết bao sai lầm và tội ác đã bị che giấu. Người Thái Lan tự hào vì họ tránh được chiến tranh và giữ được hoà bình. Người Nhật chấp nhận đầu hàng trong cuộc chiến quân sự nhưng lại thắng trên trận chiến kinh tế, và họ tự hào điều đó. Tôi nghĩ nếu VN tránh được chiến tranh mới là điều đáng tự hào, chứ chiến tranh –bất kể thắng hay thua– thì chẳng có gì đáng tự hào. Làm người hùng vài phút để sau này mang

tật suốt đời và rách nát thì rất khó xem đó là niềm tự hào.

Thất bại về kinh tế

Cho đến nay, dù chiến tranh đã kết thúc gần 40 năm, VN vẫn là một trong những quốc gia nghèo nhất trên thế giới. VN không có bất cứ một tập đoàn kinh tế nào làm ăn thành công; tất cả những “VINA” hoặc là đã thất bại thê thảm, hoặc đang trong tình trạng thoi thóp. Nói đến Hàn Quốc người ta nghĩ đến Samsung, Kia, Hyundai; nói đến Nhật người ta nghĩ đến Toyota, Honda, Mazda, Sony, Panasonic, Toshiba và vô số các thương hiệu khác; còn nói đến VN chúng ta không có bất cứ một thương hiệu nào trên thế giới. Đến một cây kim, vít ốc, VN vẫn chưa sản xuất đạt chất lượng.

Trước 1975 ở miền Bắc, cuộc Cải cách ruộng đất đã để lại nhiều “di sản” tiêu cực cho nền kinh tế nông nghiệp. Trước 1975, có thể nói kinh tế miền Bắc không đáng kể, trong khi kinh tế miền Nam phát triển khá, tuy chưa bằng Hàn Quốc nhưng cũng tương đương hay xấp xỉ các nước trong khu vực Đông Nam Á. Nhưng sau 1975, chính sách cải tạo công thương và hợp tác xã nông nghiệp đã dẫn đến tình trạng suy sụp kinh tế, sản lượng nông nghiệp suy giảm thê thảm, và đời sống người dân vô cùng khốn khó một thời gian dài. Gần đây, một loạt tập đoàn kinh tế bị sụp đổ đã gây thiệt hại đáng kể cho kinh tế nước nhà. Ngay cả hiện nay, mỗi năm có gần 50 ngàn doanh nghiệp đóng cửa. Có thể nói không ngoa rằng trong suốt 70 năm qua, kinh tế VN đi từ thất bại này đến thất bại khác.

Bất cứ so sánh nào cũng khắp khiêng, nhưng cần phải nhắc lại yếu tố thời gian rằng nước Nhật chỉ cần 20 năm là đạt được trình độ phát triển của các nước Âu Mỹ, Hàn Quốc cũng chỉ mất 20 năm để vươn mình thành một quốc gia tiên tiến, và gần nhất là Singapore cũng chỉ mất khoảng thời gian đó để đưa thu nhập bình quân đầu người lên con số 55182 USD. Còn ở VN, thu nhập đầu người đến nay vẫn chưa đạt con số 2000 USD.

VN cơ bản vẫn là một nước nghèo. Theo World Bank, tỉ lệ nghèo ở VN tuy có cải tiến, nhưng vẫn ở mức ~21%. Ấy thế mà chính quyền VN thì tuyên bố rằng tỉ lệ nghèo chỉ 7%! Cái nghèo ở VN phải nói thật là thê thảm. Báo chí hôm qua mới đưa tin một em bé học sinh vì quá đói nên đã chết trên đường từ trường về nhà. Trước đó, một bà mẹ và 3 con đã vào rừng treo cổ tự tử vì nghèo đói. Ở miền Tây Nam bộ, một bà mẹ tự tử

chết để người đi phúng điệu và lấy tiền đó nuôi con ăn học. Chưa bao giờ trong lịch sử VN có những trường hợp thương tâm như thế. Trong khi đó, có những đại gia bỏ ra hàng tỉ đồng để xây nhà cho chó mèo ở, có những người “đầy tớ của nhân dân” sẵn tay vung tiền xây lâu đài, biệt thự cá nhân. Người Việt nào có thể nào tự hào khi đất nước có quá nhiều người nghèo như thế?

Giáo dục và khoa học làng nhàng

Những con số thống kê cho thấy người Việt Nam thiếu tính sáng tạo. Số bằng sáng chế đăng kí mỗi năm chỉ đếm đầu ngón tay và cũng chủ yếu do các công ti nước ngoài làm. Có năm VN chẳng có bằng sáng chế nào được đăng kí với nước ngoài. Số bài báo khoa học của VN trên các tập san ISI hiện nay chỉ khoảng 2000, chưa bằng số bài báo của một đại học lớn ở Singapore, Mã Lai, Thái Lan. Phần lớn (~80%) những bài báo khoa học của VN là do các nhà khoa học nước ngoài chủ trì hay giúp đỡ.

Người VN thường hay tự hào rằng VN có những người thợ khéo tay. Nhưng trong thực tế thì không phải vậy. Sự tinh xảo của người Việt chúng ta rất kém. Một người Pháp tên là Henri Oger (3) từng nhận xét về người Việt vào đầu thế kỉ 20 như sau:

“Thợ thủ công An Nam cũng bị nhận xét là kĩ thuật sơ sài, không được giảng dạy đầy đủ về nghề nghiệp, thiếu sáng tạo, không có những phẩm chất đã khiến cho người thợ ở châu Âu trở thành nghệ sĩ.”

Làm ầu. Kĩ thuật sơ sài. Thiếu huấn luyện. Thiếu sáng tạo. Tất cả những nhận xét đó đều đúng. Không khó khăn gì để có thể đi tìm những bằng chứng thực tế làm cơ sở cho những nhận xét đó. Gần đây khi công ti thời trang Hermes muốn làm một cái cổng cho cửa hàng ở Hà Nội mà hết 5 đợt thợ VN làm đều không đạt, và cuối cùng họ phải nhờ đến một nhóm thợ từ Pháp sang để làm. Tôi đi qua cây cầu Nhơn Hội nhìn từ xa rất hoành tráng ở Qui Nhơn, nhưng đi trên cầu mới thấy họ làm rất ầu, thô, và có khi nguy hiểm. Ngay cả cây cầu Rạch Miễu mới rầm rộ khánh thành cũng có nhiều vấn đề kĩ thuật, và cũng rất thô. Nhìn gần những tấm hình kí giả chụp trên cầu Rạch Miễu mới thấy cách làm của ta rất... hời ôi. Hình như người mình không có thói quen xem xét đến chi tiết, mà chỉ làm chung chung hay làm cho có mà thôi. Nhiều công trình của Việt Nam chỉ làm hình như nhằm mục tiêu khoe là “ta làm được”, rồi dừng ở đó, chứ không đi xa hơn. Thật ra, ngay cả “ta

làm được” cũng không hẳn là làm được. Điều này rất tương phản với người Tây phương, những người mà khi làm cái gì họ cũng tính toán cẩn thận, xem xét từng chi tiết nhỏ, đánh giá lợi và hại một cách khách quan, v.v., cho nên khi công trình hoàn tất nó thường có chất lượng cao và lâu bền.

Việt Nam ta nổi tiếng làm gia công quần áo cho các công ti Tây phương. Quần áo họ gia công đẹp, và khi ra ngoài này, thường bán với giá rất cao. Nhưng còn hàng trong nước cũng do những công ti gia công đó làm với nhãn hiệu “chất lượng cao” thì sao? Nói ngắn gọn là chất lượng thấp thì đúng hơn. Họ cũng bắt chước may những cái áo sơ mi hiệu Polo, Nautica, Tommy Hilfiger, v.v., nhưng nhìn kĩ thì họ bắt chước rất kém. Chỉ nhìn qua đường chỉ là thấy họ làm ẩu. Nhìn qua cách họ làm logo cũng dễ dàng thấy đây là đồ dỏm, bắt chước. Người Tàu cũng làm hàng nhái, nhưng họ nhái giỏi hơn người Việt. Hàng nhái của Tàu lợi hại đến nỗi chúng ta khó nhận ra thật và giả. Còn hàng nhái của Việt Nam thì còn quá kém. Làm hàng nhái mà còn làm không xong thì chúng ta khó mà nói đến chuyện lớn được.

Do đó, có thể nói rằng người Việt thiếu tính sáng tạo, không tinh xảo và không khéo tay. Chẳng có gì đáng tự hào về giáo dục và khoa học. Có người lấy những tấm huy chương Olympic ra để tự hào rằng người Việt cũng thông minh chẳng kém ai, nhưng họ quên rằng đó chỉ là những con “gà chọi” chứ không hề đại diện cho đám đông dân số VN. Lại có người thấy người Việt thành công ở nước ngoài và nhận bừa đó là minh chứng cho sự thông minh của người Việt, nhưng họ quên rằng những người đó do nước ngoài đào tạo, chứ chẳng dính dáng gì đến VN. Kiểu “thấy người sang bắt quàng làm họ” như thế và kiểu lấy những tấm huy chương đó để tự hào là một sự ấu trĩ.

Xã hội bất an

Sẽ không quá đáng nếu nói rằng VN ngày nay là một xã hội bất an. Ở trên, tôi có nói người Việt chuộng bạo lực, và sự “ưa chuộng” đó thể hiện rất rõ trong thời bình. Tôi không rõ thống kê về tội phạm ở VN so với các nước khác ra sao (vì VN không công bố tỉ lệ này), nhưng vài số liệu gần đây cho thấy tình hình tội phạm càng ngày càng gia tăng. Trong thời gian 1992-1994, mỗi năm trung bình có 26344 vụ án hình sự được đưa ra xét xử ở toà; đến năm 2006-2008 thì con số này là 65761 vụ (4), một tỉ lệ tăng gần 2.5 lần!

Đặc biệt nghiêm trọng là tội phạm giết người. Mỗi năm số vụ tội phạm giết người là hơn 1000 vụ và đang có dấu hiệu gia tăng trong thời gian gần đây. Chưa nơi nào có những vụ giết người vô cớ như ở VN: chỉ một cái nhìn cũng có thể dẫn đến cái chết! Vẫn theo thống kê, trong các vụ án giết người, giết người do nguyên nhân xã hội chiếm 90%, phần còn lại là chiếm đoạt tài sản (10%).

Một trong những tội phạm đáng kinh tởm nhất là buôn bán phụ nữ và trẻ em, và VN đứng khá cao trong loại tội phạm này. Số liệu thống kê từ năm 1998 đến 2006 cho thấy lực lượng chức năng đã phát hiện khoảng 5000 phụ nữ và trẻ em bị buôn bán!

Chưa hết, tội phạm cưỡng hiếp phụ nữ ở Việt Nam cũng có hạng trên thế giới. Theo một thống kê gần đây, VN ở hạng thứ 9 về tỉ lệ tội phạm và nạn nhân bị cưỡng hiếp thấp (5). Singapore đứng đầu bảng về an toàn cho phụ nữ. Việt Nam là nước tìm kiếm “sex” trên Google nhiều nhất thế giới (6). Thử hỏi, chúng ta có thể tự hào với thứ hạng như thế?

Đó là chưa kể một loại buôn bán phụ nữ khác được quảng cáo ở các nước như Tàu, Đài Loan, Singapore và Đại Hàn. Chưa bao giờ người Việt Nam chịu nhục khi con gái VN được cho đứng trong lồng kiếng như là những món hàng để người ta qua lại ngắm nghía và trả giá! Thử hỏi, có người Việt Nam nào tự hào được khi đồng hương mình bị đem ra rao bán như thế. Xin đừng nói đó là những trường hợp cá biệt; đó là tín hiệu cho thấy một đất nước đang bị suy đồi về đạo đức xã hội.

Ở VN, bước ra đường là chấp nhận rủi ro tai nạn, thậm chí chết vì sự hỗn loạn của hệ thống giao thông. Thật vậy, tai nạn giao thông ở VN đã và đang trở thành nỗi kinh hoàng của không chỉ người dân địa phương mà còn ở du khách. Năm 2013 cả nước xảy ra 31,266 vụ tai nạn giao thông, làm chết 9805 người và bị thương 32,266 người (7). Con số này tăng hàng năm. Số tử vong vì tai nạn giao thông thậm chí còn cao hơn số tử vong trong thời chiến!

Phong cảnh thiên nhiên và môi trường xuống cấp trầm trọng

Một trong những yếu tố làm cho người Nhật tự hào và người Úc cảm thấy may mắn là đất nước của họ có môi trường sạch sẽ và cảnh quang thiên nhiên xinh đẹp. Còn Việt Nam, khách quan mà nói không có những cảnh quang thiên nhiên hùng vĩ như Mĩ hay Úc, không có một môi trường xanh tươi và vệ sinh như Nhật. Ngoài ra, điều kiện khí hậu nhiệt đới rất

khắc nghiệt, làm cho con người dễ bị mệt và đến buổi trưa thì uể oải, và ảnh hưởng đến năng suất làm việc.

Việt Nam là một trong những nước có mật độ dân số cao nhất thế giới. Với sức ép của sự tăng trưởng dân số, môi sinh đang bị đe dọa nghiêm trọng. Nếu chỉ tính những con sông dài hơn 10 km, VN có gần 2400 con sông, và đó là một tài sản quốc gia, một nguồn tài nguyên rất lớn. Nhưng hiện nay, phần lớn những con sông đó đang chết. Hầu hết những con sông chảy qua thành thị đều bị ô nhiễm nặng nề. Còn những con sông nhỏ ở vùng quê đang trở thành những thùng rác khổng lồ. Tất cả gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ và sinh hoạt của người dân. Tình trạng ô nhiễm này đã tồn tại hơn 20 năm, thậm chí lâu hơn nữa, nhưng cho đến nay chính quyền vẫn chưa thấy có biện pháp gì để giải quyết.

Còn ở thành phố lớn (như Sài Gòn và Hà Nội) thì cũng chẳng có gì đáng tự hào. Môi trường sống và sinh hoạt ở thành phố có thể nói là rất xấu. Vi khuẩn, vi trùng, mầm mống bệnh tật gần như ở mọi góc ngách. Chỉ cần một trận mưa là thành phố bị ngập nước kinh hoàng. Kiến trúc nhà cửa thì lỗi nhỏ, trôi ra, thụt vào, chẳng ra cái thể thống gì. Những con hẻm góc ngách và ngõ nghèo, nhỏ xíu và dơ bẩn thấy phát ghê. Những con hẻm ở phố cổ Hà Nội phải nói là một nỗi ám ảnh kinh hoàng, giống như địa ngục trần gian. Hẻm ở Sài Gòn thì khá hơn Hà Nội một chút, nhờ thông thoáng hơn, nhưng vẫn thể hiện cái nét hỗn độn, vô trật tự của cái gọi là “thành phố”. Đường xá thì xe gắn máy và xe bốn bánh chạy loạn xạ như chẳng có luật lệ gì, cực kì nguy hiểm cho người đi bộ. Còn đường dành cho người đi bộ thì bị chiếm dụng hết. Chẳng có thành phố nào, mới hay cũ, ở VN có thể nói là đáng tự hào cả.

Việt Nam cũng không có những đền đài lịch sử hoành tráng hay tinh tế như China, Ấn Độ, Nhật Bản, Kampuchea. Nhiều đền đài, chùa chiền, bia miếu ở ngoài Bắc đã bị tiêu huỷ trong thời “Cải cách ruộng đất”, và sau này là chiến tranh. Ngay cả những đền đài còn “sống sót” cũng không được trùng tu và bảo trì nên càng ngày càng xuống cấp thê thảm. Người Kampuchea qua bao năm chiến tranh vẫn còn đền Angkor Thom, Angkor Wat để lấy đó làm niềm tự hào. Nhưng Việt Nam nói chung không có những công trình kiến trúc tinh tế và càng không có công trình hoành tráng để người dân có thể lấy đó làm tự hào.

Bùn xin với cộng đồng thế quốc tế

Một nhóm nghiên cứu ở Âu châu gần đây công bố bảng xếp hạng gọi là "Good Country Index" (GCI) đã cho thấy VN đứng số trong số các nước tử tế trên thế giới. Bảng xếp hạng này cho thấy VN đứng hạng 103 (trong số 124 nước) về đóng góp cho hoà bình và an ninh thế giới. Còn về đóng góp vào các quỹ từ thiện và cung cấp nơi nương tựa cho người tị nạn thì VN đứng hạng 123, tức áp chót! VN không tham gia kí vào các công ước của Liên Hiệp Quốc; tuy nhiên kiểm soát được sự tăng trưởng của dân số. Tính chung, thứ hạng về tử tế của Việt Nam trên thế giới đứng hạng áp chót (124/125). Điều đáng nói hay cũng có thể xem là nhục là thứ hạng tử tế của VN chỉ đứng chung bảng với mấy nước "đầu trâu mặt ngựa" như Lybia, Iraq, Zimbabwe, Yemen (8). Làm sao người Việt Nam có thể tự hào khi đứng chung với những nước đó?

Sự bần xỉn của VN thể hiện rõ nhất qua đóng góp vào quỹ dành cho nạn nhân sóng thần ở Nhật vào năm 2011. Trong đợt đó, Chính phủ VN đóng góp 200,000 USD. Chỉ hai trăm ngàn USD! Chúng ta có thể lí giải rằng VN còn nghèo nên đóng góp như thế là hợp lí. Nhưng lí giải đó có lẽ không thuyết phục. Thái Lan đã giúp nạn nhân sóng thần Nhật 65 triệu USD và 15 ngàn tấn gạo (9). So với tỉ trọng GDP, đóng góp của Thái Lan hơn VN 100 lần. Chúng ta có thể nào tự hào với mức độ đóng góp chỉ có thể mô tả bằng hai chữ "bần xỉn" đó?

Nói tóm lại, đánh giá trên 6 tiêu chí (truyền thống và văn hoá, kinh tế, khoa học-giáo dục, xã hội, phong cảnh thiên nhiên, và sống tử tế với cộng đồng thế giới), VN đều không có gì để lấy làm tự hào. Truyền thống không có gì nổi bật, văn hoá không có nét gì nổi trội và đáng chú ý, kinh tế thất bại và người dân sống trong nghèo nàn và lạc hậu, không có thành tích gì đáng kể trong khoa học và công nghệ, xã hội bất an, môi trường bị xuống cấp trầm trọng, và cư xử không đẹp với cộng đồng quốc tế.

Ngược lại, VN đã và đang là một gánh nặng cho thế giới. Sau 1975, hàng triệu người Việt bỏ nước ra đi và các nước phương Tây đã cung cấp nơi định cư (nhưng VN thì chẳng nhận người tị nạn từ Duy Ngô Nhĩ). VN cũng là nước chuyên xin xỏ: suốt năm này sang năm khác, quan chức VN ngửa tay xin viện trợ từ rất nhiều nước trên thế giới. Xin nhiều đến nỗi có quan chức nước ngoài phàn nàn

nói "Sao chúng mày nói là chúng mày rất thông minh và cần cù mà cứ đi xin hoài vậy. Dân xứ tao phải làm lụng vất vả mới có tiền cho chúng mày". Thật là nhục. Xin người ta thì nhiều mà khi người ta gặp nạn thì VN chẳng đóng góp bao nhiêu.

Nếu không xin thì cũng đi vay. VN bây giờ là một con nợ quốc tế. Nợ Ngân hàng Thế giới, nợ ngân hàng ADB, nợ đủ thứ ngân hàng và nợ đủ các nước. Chính phủ thì nói nợ công của VN là 54% (10), nhưng các chuyên gia độc lập thì nói con số cao hơn nhiều và ở mức báo động đỏ (tức là sắp vỡ nợ?) (11). Con số có lẽ quá lớn để cảm nhận, các nhà kinh tế học ước tính dùm cho chúng ta: mỗi một đứa trẻ mới ra đời ở VN hiện nay phải gánh một món nợ công 1000 USD. Có người biện minh rằng nợ như thế vẫn kém Mỹ, nước được xem là mắc nợ nhiều. Nhưng xin thưa rằng người giàu sản xuất ra máy bay (như Mỹ) mắc nợ rất khác với người nghèo không làm nổi cây kim và con ốc (như VN) mắc nợ.

Đã ăn xin và đi vay mà lại còn tham nhũng và hối lộ. Tham nhũng đã đến mức độ mà những người đứng đầu đảng và Nhà nước xem là "quốc nạn", là đe dọa đến sự tồn vong của chế độ. Tham nhũng hiện diện ở mọi cấp trong chính quyền. Hầu như đụng đến các cơ quan công quyền, không hối lộ là không làm được việc. Ngay cả quan chức cao cấp (bộ trưởng, thứ trưởng) khi cần làm việc nhà vẫn phải hối lộ. Bỏ nhiệm vào các vị trí trong trường học, bệnh viện, cơ quan Nhà nước, v.v. tất cả đều phải hối lộ, phải "chạy". Nói trắng ra là mua chức quyền. Hối lộ trở thành một văn hoá sống và làm việc ở VN. Tham nhũng đã trở thành một nguồn sống của quan chức và những kẻ có quyền. Không ngạc nhiên khi VN bị Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp hạng tham nhũng hàng 116 trên 177 nước trên thế giới (12).

Còn trong quan hệ quốc tế thì nhiều quan chức nước ngoài nhận xét rằng các quan chức VN nói một đường làm một nẻo và có tính lươn lẹo. Điển hình gần đây nhất là vụ đặc phái viên Liên Hiệp quốc về tôn giáo đã nói thẳng VN thiếu thành thật.

Do đó, không ngạc nhiên khi người VN cầm hộ chiếu VN ra nước ngoài không được chào đón thân thiện như người Nhật, Singapore, Hàn, Thái, Mã Lai, v.v.. Một bản tin mới đây cho biết VN đứng hạng 81 về hộ chiếu được chấp nhận trên thế giới, tức miễn visa (13), và thứ hạng này còn thấp hơn cả Lào (80) và Campuchia (79). Tất cả những yếu

tố đó cho thấy VN đang ở thế bất lợi trên trường quốc tế và không được cộng đồng quốc tế kính trọng.

Nhìn chung, Việt Nam như là một ông già nông dân nghèo khó nhưng thích trang hoàng bề ngoài, đầy sĩ diện nên thích làm anh hùng rơm, thiếu tính sáng tạo và tinh xảo nhưng lại hay khoa trương, và cư xử bần xỉn hay quen nói láo với hàng xóm. Nếu phải tự hào là người Việt thì có lẽ đó là chuyện của tương lai.

© **Nguyễn Văn Tuấn**

- (1) <http://vietnamnet.vn/vn/van-hoa/195190/toi-tu-hao-la-nguoi-viet-nam.html>; <http://www.gallup.com/poll/163361/proud-american.aspx>
- (2) <http://www.japanprobe.com/2008/01/25/poll-finds-93-are-proud-to-be-japanese/>
- (3) http://tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=71&News=2859&CategoryID=4701_79_61_Tong-quan-ve-muc-do-cua-tinh-hinh-toi-pham-o-Viet-Nam-qua-so-lieu-thong-ke-tu-nam-1986---2008.html
- (5) <http://ione.vnexpress.net/tin-tuc/nhip-song/ba-lo/phuot/10-dat-nuoc-tile-toi-pham-cuong-hiep-thap-nhat-2912632.html>
- (6) <http://www.nguoiduatin.vn/viet-nam-la-nuoc-tim-kiem-sex-nhieu-nhat-tr-en-google-a72394.html>
- (7) <http://www.hvcsnd.edu.vn/vn/Acedemy/Tin-An-toan-giao-thong/207/3910/Tong-ket-tinh-hinh-tai-nan-giao-thong-nam-2013.aspx>
- (8) www.goodcountry.org
- (9) <http://boxitvn.blogspot.com.au/2011/03/thoi-hon-vao-con-so-thong-ke.html>
- (10) <http://kienthuc.net.vn/tien-vang/giat-minh-tre-viet-moi-sinh-da-ganh-no-nghin-do-351367.html>
- (11) <http://vi.rfi.fr/viet-nam/20140908-ap-luc-no-cong-tang-mot-cach-dang-ngai/>
- (12) http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2013/12/131203_corruption_survey_ti
- (13) <http://infonet.vn/ho-chieu-cua-quoc-gia-nao-duoc-uu-ai-nhat-the-gioi-post128135.info>



LẬP HỘI CHO DÂN HAY CHO ĐẢNG

.....Phạm Trần 22-09-2016.....

Quốc hội Cộng sản Việt Nam đã có kế hoạch thảo luận Dự luật về Hội trong phiên họp kỳ 2 khóa 14, tháng 10-2016, nhưng ích cho dân thì ít mà lợi cho nhà nước thì nhiều, kể cả khả năng ngăn chặn việc thành lập Công đoàn độc lập của công nhân.

Dự thảo có 8 Chương, 37 Điều "quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý nhà nước về hội."

Ngay trong mục 2 của Điều 1 đã quy định rằng: "Luật này không áp dụng với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam; tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng."

Ngoài các tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng thuộc lĩnh vực tâm linh, các Tổ chức khác đều là của đảng thành lập từ lâu. Chúng được hưởng các quyền lợi vật chất và hoạt động bằng ngân sách nhà nước. Nhân sự điều hành và nhiều đoàn viên là những cán bộ, công nhân viên và đảng viên ăn lương của dân để phục vụ đảng cầm quyền.

"Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh" là thành phần con ông cháu cha hay thuộc dòng tộc "có công với cách mạng" hoặc được chọn từ hàng ngũ "con cháu các gia đình liệt sỹ". Đoàn viên là những đảng viên kế thừa cho đảng trong tương lai. Họ được đảng nâng đỡ từ việc học đến việc làm và hưởng nhiều đặc quyền đặc lợi của nhà nước vượt xa con dân thường.

Nhưng các Tổ chức này lại không chịu bất cứ hình thức chế tài nào của luật lập Hội là một quyết định bất công và kỳ thị rõ ràng đối với các tổ chức và hội của dân.

Bởi lẽ khoản 1 của Điều 2 Dự thảo viết rằng: "Hội là tổ chức tự nguyện của công dân, tổ chức Việt Nam có tôn chỉ, mục đích phù hợp quy định của pháp luật, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, đoàn kết, giúp đỡ nhau, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội, hội viên, của cộng đồng; góp phần phát triển đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh."

Như vậy, các Hội của dân rõ ràng có mục đích hoạt động nhân đạo, phục vụ công ích cho xã hội và người dân hơn các Tổ chức của đảng và nhà nước ghi trong Điều 2 của Dự thảo luật. Ai ở Việt Nam cũng biết các tổ chức do đảng lập ra chỉ để thi hành công tác cho đảng và bảo vệ quyền

lợi cho nhau. Nhân dân nếu có, như Công đoàn Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam, trong thực chất, chỉ làm lợi cho nhà nước về mặt tuyên truyền hơn là đem phúc lợi vật chất và tinh thần cho hội viên và người dân trong xã hội.

BÀN TAY NHÀ NƯỚC

Do đó, không có gì ngạc nhiên khi thấy chỗ nào trong 37 Điều của Dự thảo cũng có bàn tay của nhà nước.

Chẳng hạn như Khoản 4 của Điều 4 viết: "Nhà nước có chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, phân công sang làm việc tại hội."

Tại sao nhà nước phải đặt cán bộ vào các "Hội là tổ chức tự nguyện của công dân, tổ chức Việt Nam có tôn chỉ, mục đích phù hợp quy định của pháp luật, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận..." ?

Nếu không để kiểm soát thì vào đó làm gì ?

Cơ quan nhà nước còn "nắm đầu" luôn cả người đứng đầu Hội như quy định trong khoản 4, Điều 21: "Người đứng đầu hội là người đại diện theo pháp luật của hội, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của hội. Người đứng đầu hội do ban lãnh đạo bầu trong số các ủy viên ban lãnh đạo theo quy định của pháp luật và điều lệ hội. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và bãi nhiệm chức danh người đứng đầu hội."

Việc "công nhận" và "bãi nhiệm" sẽ được "Chính phủ quy định chi tiết thủ tục công nhận và bãi nhiệm chức danh người đứng đầu hội." (khoản 5)

Đến chuyện gọi là "quản lý Nhà nước về Hội" thì các điểm ghi trong Đ. 31 đã vạch trần mọi mảnh lời của đảng trong công tác kiểm soát Hội.

Luật cho phép nhà nước được:

1. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về hội.
2. Cấp đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận điều lệ và chức danh người đứng đầu hội.
3. Hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý hội.
4. Tuyên truyền phổ biến pháp luật về hội.
5. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hội; kiểm tra việc thực hiện điều lệ hội đối với các hội.
6. Quản lý việc ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế, gia nhập các tổ chức quốc tế của hội, triển khai các hoạt động đối ngoại, tiếp nhận viện trợ của các cá nhân, tổ chức nước ngoài theo

quy định của pháp luật.

7. Quản lý tài sản, tài chính do Nhà nước cấp, khoán, hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ được giao và do tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ theo quy định của pháp luật.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về hội.

9. Tổng hợp báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Về phần gọi là "quản lý" thì Điều 32 của Dự Luật quy định:

1. "Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hội trong phạm vi cả nước.

2. Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện và phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc thực hiện quản lý nhà nước về hội theo sự phân công của Chính phủ.

3. Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm ban hành cơ chế, chính sách để hội tham gia thực hiện chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của mình.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm cấp đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận điều lệ và chức danh người đứng đầu hội đối với hội hoạt động trong phạm vi địa phương mình; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của mình.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện trong trường hợp được ủy quyền có trách nhiệm cấp đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận điều lệ và chức danh người đứng đầu hội đối với hội hoạt động trong phạm vi địa phương mình; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của mình."

Khi bị nhà nước kiểm soát như thế thì Hội phải làm gì theo đòi hỏi của Luật ? Điều 25 giải thích hết "Nghĩa vụ của hội" phải tuân hành trong những điểm chính dưới đây:

1. Chấp hành các quy định của pháp luật và tổ chức, hoạt động theo điều lệ hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

2. Hội hoạt động thuộc lĩnh vực nào phải chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đó.

3. Khi thay đổi chức vụ lãnh đạo hội, thay đổi trụ sở, hội phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy

định tại Điều 14 Luật này và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động.

4. Báo cáo việc thành lập pháp nhân thuộc hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động.

5. Chậm nhất vào ngày 01 tháng 12 hàng năm, hội phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này (*) và cơ quan quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực chính mà hội hoạt động.

6. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật và điều lệ hội.

Khoản 9 của Điều 25 còn cho phép Nhà nước kiểm soát chi tiêu của Hội : "Việc sử dụng kinh phí của hội phải chấp hành quy định của pháp luật và điều lệ hội. Hàng năm, hội phải báo cáo quyết toán tài chính theo quy định của Nhà nước gửi cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này về việc tiếp nhận, sử dụng nguồn tài trợ của cá nhân, tổ chức nước ngoài."

(*) Điều 14 của Dự thảo ghi trong khoản 5 trên đây ấn định "Thẩm quyền cấp giấy đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận điều lệ và chức danh người đứng đầu hội" được phân chia như sau:

a) Bộ trưởng Bộ Nội vụ cấp giấy đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận chức danh người đứng đầu hội đối với hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) cấp giấy đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận chức danh người đứng đầu hội đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền để Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là UBND dân cấp huyện) cấp giấy đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, tạm đình chỉ, giải thể, đổi tên, công nhận chức danh người đứng đầu hội đối với hội có phạm vi hoạt động trong huyện, xã.

Đối với các Tổ chức hội ở cấp Quốc gia đã có từ lâu thì "Thẩm quyền phê duyệt điều lệ hội" thuộc về

Thủ tướng.

a) Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều lệ Liên hiệp Các hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên hiệp Các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;

Các hội không nằm trong khoản (a) thì việc chấp thuận điều lệ thuộc quyền cấp dưới Thủ tướng : "b) Đối với các hội không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản này thì cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập hội quy định tại Khoản 1 Điều này phê duyệt điều lệ hội."

Như vậy, từ khi thành lập đến tổ chức nhận sự, thay đổi nhân sự của hội, ngân sách hoạt động và điều lệ của hội đều phải qua tay kiểm soát của nhà nước các cấp từ trung ương xuống cơ sở.

Với những ràng buộc bị trói như thế thì hội có còn là của dân nữa không, hay đã bị nhà nước hoá từ đầu đến chân ?

Nhưng chưa hết. Nhà nước còn kiểm soát cả những việc làm thuộc nội bộ của hội như ghi trong Điều 20 quy định về việc tổ chức và bầu cử.

Dự luật viết: "Chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước khi tổ chức đại hội, ban lãnh đạo hội thông báo bằng văn bản về việc tổ chức đại hội cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này. Hội tổ chức đại hội sau khi có ý kiến chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này." (mục 6)

Mục 7 viết: "Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc đại hội, ban lãnh đạo hội gửi báo cáo kết quả đại hội, đề nghị đổi tên, công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung (nếu có) và chức danh người đứng đầu hội đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này."

Mục 8 ghi: "Trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo kết quả đại hội, đề nghị đổi tên, công nhận điều lệ sửa đổi, bổ sung và chức danh người đứng đầu hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Luật này công nhận điều lệ và chức danh người đứng đầu hội; trường hợp không công nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do."

Mục 9: "Chính phủ quy định chi tiết hồ sơ, trình tự, thủ tục báo cáo tổ chức đại hội, báo cáo kết quả đại hội và việc đổi tên, phê duyệt điều lệ sửa đổi, bổ sung của hội."

NGĂN CẤM VÀ TRÙNG LẤP

Cũng giống như mọi Luật liên quan đến hoạt động và quyền lợi của công dân, dự luật về Hội cũng có những điều ngăn cấm mơ hồ và tùy tiện để nhà nước có thể lợi dụng.

Điều 8 có 2 khoản liệt kê "các hành vi bị nghiêm cấm" là:

1. "Cản trở, ép buộc, can thiệp vào việc thành lập, tổ chức, hoạt động hội trái quy định của pháp luật.

2. Thành lập, hoạt động trái pháp luật, trái quy tắc đạo đức xã hội, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân; gây phương hại đến lợi ích, chủ quyền, an ninh quốc gia, an toàn xã hội, khối đại đoàn kết dân tộc, quyền con người, quyền công dân."

Trong khoản 2, Dự thảo không giải thích thế nào là "xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, cá nhân." Cũng như thế nào là "gây phương hại đến lợi ích, chủ quyền, an ninh quốc gia, an toàn xã hội, khối đại đoàn kết dân tộc, quyền con người, quyền công dân."

Cả hai về cấm mơ hồ này đều là cửa ngõ rộng mở để nhà nước xử lý tùy tiện và tự do xâm hại các tổ chức Hội. Trong nhiều năm qua nhà nước Cộng sản Việt Nam (CSVN) đã nổi tiếng đàn áp người dân bằng cách gán cho dân đã vi phạm "an ninh quốc gia" và "an toàn xã hội". Họ còn lấy cớ bảo vệ "khối đại đoàn kết dân tộc, quyền con người, quyền công dân" để đàn áp đã man các cuộc biểu tình tự phát của người dân chống xâm lược Trung Quốc ở Biển Đông và chống bắt công xã hội.

Đảng và nhà nước CSVN cũng đã nhân danh bảo vệ "an ninh quốc gia" và "an toàn xã hội" để ra tay đàn áp những cuộc tập hợp của dân ở Hà Nội, Sài Gòn và nhiều nơi trong nước muốn tưởng nhớ và ghi ơn 74 chiến sỹ quân đội VNCH đã hy sinh trong cuộc chiến chống Tàu bảo vệ quần đảo Hoàng Sa tháng 1-1974; tưởng niệm 45,000 quân nhân và đồng bào đã bỏ mình trong cuộc chiến biên giới chống Tàu năm 1979; và nhớ ơn 64 chiến sỹ Quân đội Nhân dân đã bỏ mình tại cuộc chiến chống quân Tàu ở Trường Sa năm 1988.

Ngoài những điều gây khó khăn và kiểm soát Hội, dự Luật cũng nghiêm cấm sự "trùng hợp hoạt động" như ghi trong khoản 3 của Điều 9 về Hội. Họ buộc: "Lĩnh vực hoạt động chính không trùng lặp với lĩnh vực hoạt động chính của hội đã được thành lập hợp pháp trước đó trong cùng phạm vi hoạt động."

Sự cấm đoán này là chính đáng

để tránh dẫm chân lên nhau, nếu không có chuyện Công đoàn độc lập có thể được thành hình ở Việt Nam khi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP, Trans-Pacific Partnership) có hiệu lực.

Hiện nay nhà nước CSVN có Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (hay còn được gọi là Công đoàn Việt Nam) mang danh nghĩa là nghiệp đoàn lao động lớn nhất của tập thể công nhân nhưng cũng quy định "là thành viên của hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, có quan hệ hợp tác với Nhà nước và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác."

Trên nguyên tắc, tổ chức này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi cho công nhân. Nhưng trong thực tế cán bộ của Công đoàn đã ăn lương của chủ nhân và rất ít khi dám đứng ra bênh vực quyền lợi cho công nhân. Nhiều vụ biểu tình đình công tự phát của công nhân đã xảy ra khắp nơi trong nước đòi quyền lợi và chống chủ nhân bóc lột, sau khi cán bộ Công đoàn đã bỏ công nhân theo chủ đề có bổng lộc.

Do đó, nếu có Công đoàn độc lập hoạt động song song với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam của nhà nước thì sẽ có xung đột về nhiệm vụ và quyền lợi.

Vì vậy, khi Điều 9 của dự thuật ngăn cấm hoạt động gọi là "trùng lắp" với "hội đã được thành lập hợp pháp trước đó" như Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thì hy vọng ra đời của Công đoàn lao động độc lập càng bị thu hẹp lại, hay sẽ không xảy ra.

Tuy nhiên, Quốc hội Việt Nam vẫn chưa có kế hoạch phê chuẩn TPP trong kỳ họp thứ 2, dự trù khai mạc ngày 20-10-2016 nên chưa biết tương lai của Công đoàn độc lập sẽ ra sao.

Theo Công ước 87 của Tổ chức Lao động Quốc tế (International Labour Organization) quy định về "Quyền tự do hiệp hội và việc bảo vệ quyền được tổ chức" thì "Người lao động và người sử dụng lao động, không phân biệt dưới bất kỳ hình thức nào, đều không phải xin phép trước mà vẫn có quyền được tổ chức và gia nhập các tổ chức theo sự lựa chọn của mình, với một điều kiện duy nhất là phải tuân theo điều lệ của chính tổ chức đó." (Điều 2)

Hay: (1) "Các tổ chức của người lao động và của người sử dụng lao động có quyền lập ra điều lệ, những quy tắc quản lý, tự do bầu các đại diện, tổ chức việc điều hành hoạt động và soạn thảo chương trình hoạt động của mình." (2) "Các cơ quan có

thẩm quyền phải tránh mọi sự can thiệp có tính chất hạn chế quyền đó, hoặc cản trở việc thi hành hợp pháp quyền đó."

Quan trọng hơn, Điều 4 khẳng định: "Các tổ chức của người lao động và của người sử dụng lao động không thể bị bất cứ một cơ quan hành chính nào buộc phải giải tán hoặc đình chỉ."

Nhằm tạo sức mạnh cho quyền của người Lao động, Công ước 87 viết trong Điều 5: "Các tổ chức của người lao động và của người sử dụng lao động có quyền hợp thành các liên đoàn, tổng liên đoàn, và mọi tổ chức, liên đoàn hoặc tổng liên đoàn đó đều có quyền gia nhập đều có quyền liên kết với các tổ chức quốc tế của người lao động và người sử dụng lao động."

Để bảo đảm sự minh bạch và công bằng giữa người lao động, người sử dụng lao động và nhà nước, Điều 8 nói rõ: "(1) Trong khi thi hành những quyền mà Công ước này đã thừa nhận cho mình, người lao động, người sử dụng lao động và các tổ chức tương ứng của họ, cũng như mọi người và mọi tập thể có tổ chức khác, đều phải tôn trọng pháp luật trong nước."

Tuy nhiên trách nhiệm phải tuân thủ Công ước 87 cũng buộc nhà nước Việt Nam phải thi hành khoản 2 của Điều 8 viết rằng: "(2) Pháp luật quốc gia không được có những quy định mang tính chất xâm hại, cũng như không được áp dụng với mục

đích xâm hại tới những đảm bảo đã được quy định trong Công ước này."

Như vậy những điều quan trọng được trích ra từ Dự Luật về Hội có ghi trong bài này cho thấy nhà nước Việt Nam đã vi phạm các nguyên tắc về "Quyền tự do hiệp hội và việc bảo vệ quyền được tổ chức" của Công ước 87 do Tổ chức Lao động Quốc tế (International Labour Organization) ban hành.

Ngoài những chương ngại vật cản đường công nhân lập hội, Dự luật còn cho phép cơ quan nhà nước xía mũi vào việc "công nhận ban vận động" lập Hội trước khi thành hình Hội.

Khảo 1, Điều 10 viết: "Công dân, tổ chức Việt Nam có nhu cầu thành lập hội phải dự kiến danh sách những người tham gia ban vận động thành lập hội, đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận ban vận động thành lập hội."

Như vậy là không trừ khâu nào trong tiến trình lập Hội mà không có bàn tay lem luốc của nhà nước. Vấn đề bây giờ là liệu khi đem ra thảo luận vào tháng 10, các đại biểu Quốc hội có ý thức được rằng quyền lập hội của dân, ngoài việc thi hành Luật của quốc gia còn phải tuân thủ Luật pháp Quốc tế nữa.

Trường hợp của Tổ chức Công đoàn độc lập là một tỷ dụ. Được thành lập hay không sẽ là một thách đố cho Quốc hội khi hai chữ "trùng lắp" được đem ra thảo luận -/-

Phạm Trần

(Nền tư pháp Việt Nam)

Vụ Đỗ Đăng Dư-10 năm tù cho bị cáo

+++++Đài phát thanh BBC 22-09-2016+++++

Bị cáo Vũ Văn Bình bị kết án 10 năm tù và bồi thường 82 triệu cho nạn nhân Đỗ Đăng Dư bị tử vong khi bị tạm giam.

Hôm 22-9, Tòa án nhân dân Hà Nội xét xử vụ án thiếu niên Đỗ Đăng Dư bị chết trong trại giam. Bị cáo Vũ Văn Bình, sinh năm 1998, bị đưa ra xét xử với tội cố ý gây thương tích.

Vũ Văn Bình, được mô tả trong cáo trạng là người cùng buồng giam với thiếu niên Đỗ Đăng Dư, đang bị điều tra tội giết người, và là người "dùng gót chân trái nện 3 cái liên tiếp vào đầu" Dư trước khi thiếu niên thiệt mạng.

Luật sư Lê Văn Luân, người tham gia bảo vệ cho bị hại Đỗ Đăng Dư nói với BBC sau phiên xử: "Tôi đã bóc tách rất kỹ cơ chế tạo ra vết thương. Vết thương gây ra chết người trong bản giám định ở bên phải. Thực nghiệm điều tra cũng cho thấy Bình ở bên trái, vết thương ở bên phải đầu thành ra vết thương đó không thể do một người đứng bên trái với qua đánh bên phải".

Ông Luân mô tả những điểm được cho là không hợp lý trong hồ sơ vụ án.

"Khi Đỗ Đăng Dư được đưa vào bệnh viện thì có những vết sưng phù nề bầm tím, nghĩa là vết thương vừa xảy ra chứ không phải là vết thương vì ngã nhiều ngày trước.

"Trong khi đó chính bị cáo cùng hai nhân chứng nói là Đỗ Đăng Dư sinh hoạt bình thường sau những lần bị ngã trong buồng giam. Vậy nghĩa là

không thể những vết thương đó sau nhiều ngày vẫn còn được, phải là vết thương mới tạo lập vào ngày hôm đó mới sung phù nề như vậy”.

Đỗ Đăng Dư, sinh năm 1998, bị tử vong tháng 10 năm 2015 sau hơn hai tháng bị giam trại tạm giam số 3 Công an thành phố Hà Nội.

Trong lá đơn gửi Cao ủy Liên Hiệp quốc năm 2015, mẹ Đỗ Đăng Dư, bà Đỗ Thị Mai viết: "Cái chết của con trai tôi quá nhiều uẩn khúc, gia đình tôi không tin rằng con trai tôi bị bạn tù đánh chết."

Báo Vietnamnet tại Việt Nam sáng ngày 22/9 trích cáo trạng nói Đỗ Đăng Dư bị người chung buồng giam "tát liên tiếp" vì "rửa bát bẩn".

"Ít phút sau, Dư kêu đau bụng, nôn ra thức ăn... Cùng lúc đó, cán bộ quản giáo Nguyễn Mạnh Cường phát hiện thấy sự việc đã cùng mọi người đưa Dư xuống bệnh xá cấp cứu, đồng thời báo cáo Ban giám thị Trại tạm giam," tờ Vietnamnet trích cáo trạng.

Luật sư Lê Văn Luân, Ngô Ngọc Trai và Trần Thu Nam tham gia phiên tòa bảo vệ bị hại là thiếu niên Đỗ Đăng Dư đã thiệt mạng.

Tuy nhiên, hai nhân chứng là bạn cùng phòng giam với Dư và Bình lại vắng mặt. Ông Luân nói: "Những nhân chứng trực tiếp trong vụ án nghiêm trọng thế này bắt buộc phải có mặt. Nhưng viện kiểm sát hoặc hội đồng xét xử thường lập luận là những nhân chứng vắng mặt vì đã có lời khai tại cơ quan điều tra, và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến buổi xét xử đó. Đó là điều rất nguy hiểm. Lời khai hoàn toàn có thể thay đổi. Hôm trước khai khác, hôm sau khai khác, hoặc nếu bị ép cung từ trước, thì ra phiên tòa họ có cơ hội thay đổi lời khai."

"Nền tư pháp của Việt Nam hay dựa vào hồ sơ do cơ quan điều tra, viện kiểm sát xây dựng sẵn," ông Luân bình luận và nêu ra một số điểm mà ông cho là đáng chú ý.

"Hai nhân chứng trực tiếp tại buồng giam có lời khai rất hợp với Vũ Văn Bình ngày đầu tiên theo điều tra của công an Hà Nội là do được quản giáo phân làm trưởng buồng. Ba lời khai đều giống nhau ngay tại thời điểm đầu tiên xảy ra

vụ án. Song những lời khai này lại bị thay đổi vào ngay ngày hôm sau," ông Luân cho biết.

'Ra quyết định trái luật'?

Đỗ Đăng Dư bị bắt tạm giam vì bị tình nghi trộm cắp hai triệu đồng.

"Trong bút lục hồ sơ thể hiện cơ quan tố tụng huyện Chương Mỹ gồm có cơ quan cảnh sát điều tra và viện kiểm sát đã ra quyết định bắt tạm giam đối tượng tình nghi Đỗ Đăng Dư trong một vụ án trộm cắp chỉ có hai triệu đồng khi chưa đủ tuổi thành niên. "Theo đ. 303 Bộ luật tố tụng hình sự thì không được bắt tạm giam, mà đây lại ra lệnh bắt tạm giam là trái luật. Và bắt giam gây ra hậu quả Đỗ Đăng Dư bị chết, việc đó đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm rồi."

"Trước đây nhiều luật sư đã làm đơn kiến nghị lên Cục điều tra của Viện kiểm sát điều tra phải khởi tố vụ án xâm phạm hoạt động tư pháp, tức điều 296 Bộ luật Hình sự, là tội ra quyết định trái pháp luật. Nhưng hôm nay hội đồng xét xử không đề tâm gì đến đề nghị của luật sư cả.

"Kết luận giám định chỉ mới có một giám định viên. Trong khi đó theo luật là phải có hai giám định viên mới đảm bảo hợp pháp. Trong khi đó vụ án này phải có kết luận giám định hợp pháp thì mới có thể xét xử. Vậy là các luật sư kiến nghị phải trả hồ sơ điều tra bổ sung, nhưng hội đồng xét xử cũng không làm rõ và vẫn tiếp tục xét xử," ông Luân bình luận.

Cha mẹ, người thân của nạn nhân Đỗ Đăng Dư cũng tham dự phiên tòa. Ông Luân mô tả bà Đỗ Thị Mai, mẹ của Đỗ Đăng Dư "đau xót và khóc tại phiên tòa."

"Tôi cũng cảm thấy đau xót khi chỉ vì hai triệu thôi mà xảy ra sự việc như vậy, với những vết thương bị đánh đến như vậy."

"Mạng người không thể rẻ như vậy được," vị luật sư này nói và cho biết ông cũng đã giải thích cho gia đình Đỗ Đăng Dư nếu họ không hài lòng về kết quả phiên tòa thì có thể kháng án.

**TUYÊN ÁN VỤ ĐÁNH CHẾT
NGƯỜI VÌ 'RỬA BÁT BẨN'
VOA 24.09.2016**

Một tòa án tại Hà Nội hôm 22/9 đã tuyên án 10 năm tù cho bị cáo Vũ Văn Bình, người bị cáo buộc là đã đánh chết Đỗ Đăng Dư vì tội "rửa bát bẩn" hồi tháng 10/2015. Bị cáo Bình bị kết án về tội "Cố ý gây thương tích".

Vụ án Đỗ Đăng Dư đã thu hút sự quan tâm của dư luận khi nạn nhân bất ngờ tử vong trong lúc bị tạm giam. Gia đình Đỗ Đăng Dư nghi ngờ về cái chết của anh khi thấy có nhiều thương tích trên người của Dư nên đã mời một số luật sư can thiệp. Các luật sư này sau đó đã bị một nhóm người truy bắt và đánh đập, gây thương tích khi họ trên đường đến nhà của Đỗ Đăng Dư để làm việc.

Sau những phản ứng từ dư luận, chính quyền Việt Nam sau đó đưa ra kết luận về cái chết của Đỗ Đăng Dư là do bị bạn tù đánh vì lý do "rửa bát bẩn".

Báo Người Lao Động cho biết trong phiên tòa hôm 22/9, các luật sư phía bị hại đã yêu cầu trả hồ sơ để điều tra bổ sung vì cho rằng vụ án "còn nhiều điểm mờ" chưa được làm rõ. Các luật sư cho rằng việc truy tố bị cáo Vũ Văn Bình về tội cố ý gây thương tích là "chưa chuẩn xác". Trong khi đó, Hội đồng xét xử nói việc tuyên phạt bị cáo Bình 10 năm tù là vì hành vi gây tang tóc cho gia đình nạn nhân và "gây bức xúc xã hội".

Nạn nhân Đỗ Đăng Dư, 17 tuổi, là nghi can trong một vụ "trộm cắp tài sản", cụ thể là 2 triệu đồng của nhà hàng xóm. Dư bị bắt và giam tại Trại giam số 3 của Công an Hà Nội từ ngày 5/8/2015. Sau hai tháng tạm giam, gia đình Đỗ Đăng Dư nhận được điện thoại yêu cầu đến bệnh viện Bạch Mai gặp Dư gấp. Thông tin và hình ảnh đưa lên mạng xã hội ngay sau đó cho thấy Đỗ Đăng Dư đang trong tình trạng nguy kịch đến tính mạng với nhiều vết bầm tím trên cơ thể.

Tối 10/10/2015, Đỗ Đăng Dư qua đời tại bệnh viện Bạch Mai.

Những năm gần đây, chính quyền Việt Nam thường xuyên bị công luận tố cáo, lên án vì những vụ tử vong do bị công an đánh hay trong lúc bị tạm giam. ■■■■■■

DỰ ÁN THÉP CÀ NÁ VÀ NHỮNG CÂU HỎI

Mặc Lâm RFA 14-09-2016

Sau thảm họa Formosa, người dân trở nên dị ứng với tất cả các dự án mà môi trường bị đe dọa, trong đó dự án nhà máy thép tại Cà Ná đang được Tôn Hoa Sen vận động thực hiện khiến cả nước rung động vì ám ảnh bởi những gì mà Formosa đang để lại. Chuyên gia các lĩnh vực kinh tế, tài chính, môi trường lần lượt pháp đều nhập cuộc với các câu hỏi đặt ra cho chính phủ về dự án này.

Tại sao đưa Tôn Hoa Sen vào quy hoạch?

Đó là câu hỏi mới nhất mà dư luận lần các chuyên gia đưa ra sau khi ông Trương Thanh Hoài, Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng thuộc Bộ Công thương cho biết việc sản xuất thép tại Cà Ná vốn được phê duyệt từ trước và ngay cả khi Ninh Thuận không đề xuất Hoa Sen làm, dự án vẫn sẽ được đưa trở lại quy hoạch.

Một trong những phản ứng đến từ TS Cao Sĩ Kiêm, nguyên Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ông Kiêm đưa ra câu hỏi tại sao Bộ Công thương lại ra quyết định đưa dự án thép của Hoa Sen vào quy hoạch trong khi trên thế giới tình hình sản xuất thép đang ứ đọng.

Tiếp đến, chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan, nguyên Tổng Thư ký và Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, thành viên của Ban Nghiên cứu của Thủ tướng cho biết nhận xét của bà về quy hoạch "trái mùa" này:

"Quy hoạch mà vẫn bám vào quy hoạch đã đưa ra cách đây 10 năm thì đã là một điều hoàn toàn không hợp lý; bởi vì quy hoạch đưa ra cách đây 10 năm, đó là áp dụng kinh tế vào lúc đó, chứ còn vào lúc này, khi mà thị trường thép cả thế giới đã có sự dư thừa công suất cực kỳ lớn, đặc biệt sự dư thừa đó đang xuất hiện khắp Việt Nam và hôm nay thép Trung Quốc đã tràn sang Việt Nam như thế nào, gây điều đúng như thế nào cho các công ty thép đã có tại Việt Nam, thì điều đó ai cũng biết rõ."

Năng lực tài chính của Hoa Sen?

Khi ông Lê Phước Vũ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Hoa Sen tuyên bố rằng sẽ đầu tư vào dự án nhà máy thép Cà Ná gần 11 tỷ đôla, giới hoạt động tài chính ngay lập tức đặt câu hỏi ông ấy sẽ lấy tiền từ đâu khi mà số vốn của Hoa Sen chỉ vốn vện chưa tới 3.000 tỷ và ngân hàng Công thương là nơi duy nhất hứa cho vay 500 triệu đôla, tức chỉ bằng 1 phần 20

số vốn cần thiết cho dự án.

Ông Nguyễn Trần Bạt, Giám đốc công ty tư vấn tài chính Invest Consult nhận xét:

"Chắc chắn năng lực tài chính của Tôn Hoa Sen không đủ để làm một dự án như thế này. Thậm chí huy động vốn trên thị trường Việt Nam thôi cũng không đủ để triển khai dự án cỡ như Cà Ná, cho nên vấn đề tài chính của Tôn Hoa Sen phải nói rằng là vấn đề lớn, đòi hỏi phải nghiên cứu rất kỹ chiến lược hay cách thức của tập đoàn Tôn Hoa Sen cho dự án này."

Nghiên cứu tài chính của dự án này tức là nghiên cứu triển vọng thành công của dự án. Không có tiền thật đã khó, có tiền thật chẳng nữa cũng rất khó, bởi vì nó đưa ra trong một thời kỳ không thuận lợi và trong giai đoạn mà xã hội Việt Nam đòi hỏi rất khắc khe bảo vệ môi trường. Cho nên gọi vốn cho dự án này là việc không hề dễ."

Theo cách nói của ông Lê Phước Vũ thì người ta đoán rằng số tiền này sẽ đến từ Trung Quốc song song với trang thiết bị mà ông Vũ khẳng định chỉ có thể mua của Trung Quốc mới có lời.

Máy móc lạc hậu vào Việt Nam bằng cách nào?

Về câu hỏi tại sao Tôn Hoa Sen nhập máy móc của Trung Quốc, liệu ai là người sẽ kiểm soát các thiết bị này cho phù hợp với quy định của Bộ Công thương. GS Chu Hảo, nguyên Thứ trưởng Bộ Công nghệ và Khoa học cho biết kinh nghiệm của ông về việc này:

"Trong quy trình duyệt dự án lúc tôi còn làm việc, thì Bộ Công nghệ là một trong các bộ phải có chữ ký về máy móc công nghiệp. Có chữ ký thì nghiệm thu mới bắt đầu. Khi tôi làm có luôn phần môi trường nữa, bây giờ nó đã tách ra cho Bộ Tài nguyên Môi trường. Có một điều là quy định của pháp lý về vấn đề này khá là chặt chẽ, tiêu chuẩn nói chung cũng chặt chẽ, khá đầy đủ; tuy nhiên nó cũng không hoàn chỉnh và khâu kiểm tra thực hiện lại rất lỏng lẻo."

Bà Phạm Chi Lan, chuyên gia về Trung Quốc lý giải việc thiết bị lạc hậu lỗi thời được đưa vào Việt Nam bởi sự thiếu trình độ của người trách nhiệm và không loại trừ khả năng tham ô để các máy móc ấy lọt sổ:

"Ở đây có thể có hai lý do chính. Một là không đủ trình độ về người, về trang thiết bị để nhìn nhận và đánh

giá thiết bị đó có đủ mức hiện đại hay không, hay mức độ lạc hậu đến như thế nào vào vùng cấm mà Việt Nam không cho phép nhập khẩu hay không. Không phải cơ quan khoa học công nghệ có đủ trình độ đánh giá tất cả các mặt được."

Một mặt khác nữa, cũng về phía nhà cung cấp có thể đi kèm với các nhà thẩm định của Việt Nam bằng cách đút lót hay nhiều cách khác để che giấu, vì hồi lộ thì người Trung Quốc họ quá rành trong chuyện làm ăn với Việt Nam theo cách nào đó có lợi cho họ."

Nhóm lợi ích trong các ban tham mưu chính phủ?

Câu hỏi đặt ra liệu các ban tham mưu của chính phủ có dính gì tới việc chấp thuận cho dự án này, ngay cả ban tư vấn cho Thủ tướng liệu có đủ khả năng và trung thực để đưa ra những lời khuyên hữu ích cho chính phủ hay không.

Chuyên gia tài chính Bùi Kiến Thành, cố vấn cho Tổng thống Ngô Đình Diệm, được thủ tướng Võ Văn Kiệt mời về tư vấn đưa ra nhận xét:

"Tình hình Việt Nam bây giờ nó cũng dễ mua chuộc các cơ quan nhà nước. Đảng với nhà nước cũng rất nhúc nhối đã đưa ra bao quyết định phòng chống tham nhũng này nọ nhưng mà có giải quyết được đâu! Vẫn tham nhũng, vẫn bị mua chuộc, do đó cái khả năng các nhóm lợi ích nó đem tiền ra ảnh hưởng quyết định của các cơ quan là điều mà có nguy cơ xảy ra."

Việt Nam mình không phải mấy ông tư vấn bị mua chuộc. Chính các người tư vấn có thật sự người ta có đủ tài năng để mà có ý kiến hay không nữa cơ. Tư vấn đó là tư vấn gì, tư vấn ở đâu ra, những người tư vấn đó khả năng của người ta tới đâu để nghiên cứu vấn đề thì chúng ta cũng chưa thấy.

Trong các bộ các ngành, trong các tổ chức gọi là tư vấn hay tham mưu cho các bộ nó có nhiều vấn đề lắm. Có nhiều khi tổ chức tham mưu cho chính phủ nói một đường nhưng chính phủ làm một nẻo. Chúng ta đã biết các nhà máy điện của Việt Nam bây giờ ngay các nhà máy đang xây dựng lên thì 100% do Trung Quốc thầu và trúng thầu. Công nghệ của Trung Quốc thì lạc hậu, làm nhà máy điện chưa xong đã lạc hậu rồi thì tại sao nhà nước, tập đoàn điện lực Việt Nam lại chấp nhận cho công ty Trung Quốc thầu hết các nhà máy điện lớn của Việt Nam thì đó là cả vấn đề mà chúng ta phải suy nghĩ, tại làm sao như thế?

Vấn đề này nó sẽ áp dụng vào các

dự án lớn khác ở Việt Nam với số tiền to. Tiền to chừng nào thì dự án bị mua chuộc càng lớn chừng ấy.”

Vậy nên hay không nên?

Ông Nguyễn Trần Bạt, Giám đốc công ty tư vấn tài chính Invest Consult, người viết nhiều cuốn sách phân tích tình hình chính trị, kinh tế tài chính Việt Nam, chia sẻ về việc chính phủ không nên chấp nhận cho dự án Cà Ná vì thời điểm và lòng người dân hiện nay:

“Tôi không thấy có biểu hiện rõ rệt nào về sự ủng hộ một cách tích cực của chính phủ. Dự án cụ thể này thì có những thông tin rất khác nhau. Ngày hôm qua thì UBND tỉnh Ninh Thuận cho biết không có gì vội vàng, không có phê chuẩn nào mà mới chỉ là ý đồ chứ chưa phải là sự phê chuẩn nghiêm túc nào cả.

Riêng cá nhân tôi thì tôi cho rằng phải rất thận trọng trong việc ủng hộ một dự án như thế này, kể cả sự thận trọng ấy từ phía chính phủ. Thái độ của chính phủ đối với dự án Formosa thì nó cũng rõ rồi, vì thế cho nên từ dự án này sang dự án khác có cùng quy mô có cùng chất lượng, có cùng công việc thì bắt buộc phải thận trọng chứ có cách nào khác.

Tôi nghĩ chính phủ dù có ủng hộ mấy thì cũng phải thận trọng. Cái sự phân công một cách rõ ràng, sự khẳng định một cách rõ ràng, hay sự phê chuẩn một cách rõ ràng đều chưa có, thành ra tôi không có phát biểu gì về thái độ của chính phủ. Nếu có lời tư vấn nào, một lời khuyên nào cho chính phủ thì tôi cho là chính phủ phải rất thận trọng đối với loại dự án như thế này.”

Ông Lê Phước Vũ, Chủ tịch Ban quản trị tập đoàn Tôn Hoa Sen, khẳng định rằng sẽ mời ban tư vấn môi trường từ Hoa Kỳ hay Âu châu kiểm tra các thiết bị nhà máy thép tại Cà Ná và ông đảm bảo rằng sẽ không xảy ra một Formosa thứ hai tại Ninh Thuận.

Tuy nhiên câu hỏi dư luận đặt ra cho ông Vũ và cho chính phủ ngày một nhiều hơn trong vấn đề môi trường, liệu một ban tư vấn cho dù kinh nghiệm đến từ Mỹ hay bất cứ nước nào, thế nhưng khi họ ra về, ai là người trực tiếp trách nhiệm với những tư vấn mà họ đưa ra nhưng chủ doanh nghiệp không tuân thủ vì tốn kém và vượt khả năng tài chính?

Báo chí dẫn lời ông Heyno Michael Smith, đại diện của Công ty GMC, nơi được Hoa Sen chọn làm nhà tư vấn cho siêu dự án Cà Ná, nói rằng tất cả các khu liên hợp cán thép đều có hại cho môi trường, bất kể máy móc của họ như thế nào.

Xác định này không mới nhưng đối với UBND tỉnh Ninh Thuận, câu hỏi đặt ra sẽ là có cần thiết phải đầu tư thép với bất cứ giá nào khi mà bài học Formosa vẫn còn đó?

Chất thải rắn, đổ đi đâu?

Nhà máy thép sẽ thải ra chất thải rắn từ xỉ than, quặng cùng các chất vô cơ khác. Các chất này không thể tái chế để dùng và biện pháp duy nhất là chôn lấp như Formosa đã làm và bị phát hiện lúc gần đây. Đó cũng chính là lý do khiến ông Phạm Văn Chi nguyên chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa không chấp nhận cho Tập đoàn Posco của Hàn Quốc được mở nhà máy thép tại vịnh Vân Phong vào năm 2007 do lo sợ ô nhiễm môi trường khi chôn lấp chúng.

Phương pháp chôn lấp thường áp dụng để chôn lấp chất thải nguy hại, chất thải phóng xạ ở các bãi chôn lấp có thiết kế đặc biệt cho rác thải nguy hại.

Tỉnh Ninh Thuận với những khó khăn không kém Hà Tĩnh, tuy cơ sở hạ tầng chưa có gì chắc chắn trong việc kiểm tra môi trường từ xả thải lẫn chất thải rắn, nhưng trong niềm khao khát đầu tư, tỉnh đã đưa ra các ưu tiên cho Hoa Sen từ chính sách thuế cho tới giải tỏa mặt bằng, cũng như nhanh chóng xây dựng nhà máy cung cấp nước ngọt cho Hoa Sen trong khi người dân sống trong khô hạn.

Chất thải rắn một khi chôn lấp không đúng quy trình kỹ thuật sẽ gây hại vô bờ cho người dân. Ai là người trách nhiệm? Tôn Hoa Sen hay UBND tỉnh Ninh Thuận?

Ngay đối với Formosa, báo chí cho biết dù đã trải qua 20 bộ, ngành thẩm định nhưng vẫn xảy ra sự cố môi trường, vậy Ninh Thuận sẽ rút kinh nghiệm gì về kiểm tra chất lượng môi trường của Tôn Hoa Sen khi nó đi vào vận hành?

Trình độ, năng lực của cán bộ môi trường, một câu hỏi lớn

Bà Phạm Chi Lan chuyên gia kinh tế và từng là Tổng Thư ký và Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam nhận xét về năng lực của các cán bộ môi trường như sau:

“Trong 63 tỉnh thành của Việt Nam, tôi nghĩ chỉ vài địa phương là còn có thể có được đội ngũ hoặc là những người có thể làm được công tác kiểm định môi trường thôi, chứ tôi không tin họ có trình độ thật sự, tôi không tin họ có trình độ để hiểu nổi các công ty đầu tư nước ngoài ai là ai”

Trong khi đó GSTS Trần Hiếu Nhuệ, Viện trưởng Viện Kỹ thuật Nước và Công nghệ Môi trường, cho

rằng máy móc kiểm tra môi trường có thể tương đối nhưng ý thức tôn trọng môi trường của các nhà đầu tư mới là vấn đề, trong đó Trung Quốc vẫn là nước hàng đầu có hệ thống xử lý môi trường tồi tệ nhất, ai đảm bảo Tôn Hoa Sen không theo cách mà Trung Quốc đang làm để hạ thấp nhất giá thành sản phẩm?

“Ở Việt Nam về mặt công nghệ kiểm soát ô nhiễm thì các trang thiết bị nói chung là được, tốt. Có nhiều cơ quan thực hiện quan trắc chất lượng môi trường. Có thể nói tổng thể là như thế này: những doanh nghiệp đặc biệt là Trung Quốc hay Đài Loan thì tính tuân thủ của họ thấp hơn. Còn Nhật hay Mỹ hay các nước Tây Âu thì cao hơn. Doanh nghiệp như Trung Quốc và một số các nước Đông Nam Á tính tuân thủ thấp hơn nhiều. Đây là vấn đề nóng và nan giải trong điều kiện của ta hiện nay.

Bộ Tài nguyên Môi trường đang dốc sức rất nhiều trong vụ Formosa cũng như một số các vụ khác. Về chất thải rắn thì hiện nay như vụ Nghi Sơn thì chúng ta phải trả giá. Chúng ta phải kiểm soát cách nào và phải xử phạt cho nó nghiêm minh và thứ hai nữa phải động viên các đơn vị cho người ta tuân thủ”

Có nên tin vào lời hứa?

Tuy môi trường là yếu tố hàng đầu, nhưng các tỉnh nghèo như Hà Tĩnh trước đây và Ninh Thuận hiện nay vẫn khát khao nhà máy thép. Có lẽ những thuyết phục của ông Lê Phước Vũ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập đoàn Hoa Sen Group phần nào làm xiêu ý chí của tỉnh Ninh Thuận qua các nhận định mà ông Vũ đưa ra trên hệ thống truyền thông đại chúng khi nói:

“Chúng ta phải hiểu như thế này: Bây giờ chúng ta trồng một cây ổi chẳng hạn, thấy người khác leo lên hái ổi bị té mà chúng ta không dám leo. Cái cơ hội vàng để chúng ta có thể công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước chỉ còn 20 năm nữa và chưa bao giờ chúng ta có cơ hội vàng như hiện nay. Chúng ta không thể tăng trưởng chỉ bằng nông nghiệp, bằng thủy hải sản mà chính là công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Đây là giai đoạn vàng và chúng ta phải thấy Formosa là một bài học để từ cơ quan nhà nước cho đến doanh nghiệp phải thấy được đây là trách nhiệm hàng đầu.”

Trách nhiệm hàng đầu mà ông Lê Phước Vũ tuyên bố thuộc về ông thì ít mà thuộc về UBND tỉnh Ninh Thuận thì nhiều hơn gấp trăm lần. Bởi khi có sự cố xảy ra, người dân Ninh Thuận sẽ tìm tới chính quyền địa phương,

nơi ký giấy cho ông Vũ hoạt động. Giống như Formosa, người dân 4 tỉnh miền Trung không cách gì có thể đổ lên đầu Formosa mọi trách nhiệm mặc dù đơn vị này đã bồi thường một số tiền triệu lệu.

Trả lời báo chí về biện pháp chế tài nếu đơn vị doanh nghiệp nào vi phạm môi trường, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng cho biết sẽ xử lý nghiêm, kể cả việc dừng hoạt động hoặc đóng cửa các nhà máy thép không đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

Tuyên bố này không làm vơi đi nỗi sợ hãi của dân chúng sinh sống trong các khu vực có nhà máy thép hoạt động, bởi kinh nghiệm của Formosa cho thấy biện pháp mà Phó Thủ tướng nói dù có thực hiện đi chăng nữa thì mọi tai họa cũng đã đổ ập lên đầu dân chúng rồi.

Cam kết, liệu có giá trị pháp lý?

Ông Lê Phước Vũ, chủ tịch Ban quản trị tập đoàn Tôn Hoa Sen từng cam kết rằng "nếu dự án thép Hoa Sen Cà Ná gây ô nhiễm môi trường, chúng tôi sẽ đóng cửa nhà máy và giao toàn bộ tài sản cho Nhà nước; không xả thải một giọt nào ra biển"

Báo chí đặt rất nhiều câu hỏi về tính chất khả tín của lời cam kết này và đưa ra ví dụ các cam kết tương tự của các doanh nghiệp khác trong vấn đề giữ lời hứa với chính phủ. Thế nhưng đối với cái nhìn của các chuyên gia kinh tế thì lời hứa của ông Lê Phước Vũ không có giá trị, gì bởi ông hoàn toàn không có khả năng giữ lời khi tập đoàn mà ông quản trị có hàng ngàn cổ đông và những cổ đông ấy không ai dại gì tuân theo một lời hứa để mất những số tiền riêng của mình. Bà Phạm Chi Lan, chuyên gia kinh tế là người có nhận xét như thế:

"Lời hứa của ông Chủ tịch tập đoàn nhưng mà tập đoàn là của các cổ đông, đến lúc cổ đông không đồng ý thì làm thế nào được? Đó là chưa kể về sau này ông huy động vốn từ các nơi khác, ví dụ như ngân hàng cho ông ấy vay vốn, thì ngân hàng họ có chịu toàn bộ tài sản giao cho nhà nước thì họ mất luôn phần vốn của họ hay không? Đây là những việc hoàn toàn có thể xảy ra. Lời hứa như vậy chỉ để trấn an vào lúc đó thôi, chứ đừng nghĩ là mọi người có thể tin để dâng vào lời hứa của ông ấy."

Ông Bùi Kiến Thành chuyên gia tài chánh từ Hoa Kỳ về làm việc tại Việt Nam nhận xét về giá trị số vốn mà ông Vũ có để bảo kê cho cam kết của mình:

"Cái quan trọng nhất đối với Việt Nam là vấn đề môi trường. Một nhà máy thép thì nó sẽ tác động môi

trường rất lớn; nếu làm gần biển mà xả chất thải độc hại như vừa rồi Formosa nó đã tác hại như thế nào thì chúng ta cũng đã biết. Ông Hoa Sen ông nói rằng sẽ đảm bảo với chính phủ rằng sẽ không tác hại môi trường, ông lên TV nói là nếu tác hại môi trường thì ông hiến dâng cả nhà máy thép cho chính phủ luôn. Nói là như thế nhưng cái vốn của ông có bao nhiêu trong số cả chục tỷ đôla mà hiến dâng cho chính phủ?"

Về mặt pháp lý, cam kết của ông Lê Phước Vũ hoàn toàn không có chút giá trị gì để nhà nước có biện pháp chế tài. PGS.TS Phạm Duy Nghĩa, Giảng viên Luật và chính sách công, quản trị nhà nước Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright cho biết:

"Một cá nhân anh tuyên bố như thế nhưng sau này gây thiệt hại rất là lớn và lâu dài thì cá nhân ấy làm sao chịu trách nhiệm được vì không có năng lực chịu trách nhiệm. Một cá nhân tuyên bố như thế thì chịu trách nhiệm cách nào? Thành ra những tuyên bố như vậy rất ít giá trị về mặt pháp lý."

Do đâu Formosa thoát hiểm?

Để chế tài một cá nhân vi phạm Bộ luật hình sự có thể bị truy tố trước pháp luật nếu cá nhân có hành vi vi phạm các điều luật về môi trường. Tuy nhiên đối với việc chế tài cả một công ty hay một doanh nghiệp thì Bộ Luật hình sự mới đã bị Quốc hội đình chỉ bắt đầu vào ngày 1 tháng 7 năm 2016, đây là lý do Formosa thoát hiểm trong khi hàng chục tổ chức xã hội dân sự đang nỗ lực kiện doanh nghiệp này ra tòa.

PGS.TS Phạm Duy Nghĩa giải thích thêm về chi tiết này:

"Bộ luật Hình sự mới sửa đã đưa vào trách nhiệm hình sự của pháp nhân. Trước đây cũng có thể khởi tố cá nhân các vị lãnh đạo tức là con người cụ thể, tức là ông Giám đốc hay Chủ tịch Hội đồng quản trị nếu đã bị xử lý hành chính rồi đã được nhắc nhở nhưng vẫn tái phạm thì cá nhân cụ thể vẫn có thể bị truy tố. Thế còn mới đây Bộ luật Hình sự có thể truy cứu trách nhiệm của một công ty với tư cách như một thực thể pháp lý, chỉ có điều khởi tố công ty do Bộ luật Hình sự mới nó lại bị dừng thi hành từ 1 tháng 7 năm nay, thành ra toàn bộ các công ty phải chờ Bộ luật Hình sự mới bao giờ nó tiếp tục thi hành thì mới khởi tố được."

Nếu sự cố môi trường mà công ty Tôn Hoa Sen gây ra cho người dân như Formosa từng làm thì nhân dân Ninh Thuận cũng khó mà khởi kiện cá nhân ông Lê Phước Vũ mà chỉ có

công an là có chức năng khởi tố ông ta trong một vụ kiện dân sự mà thôi. PGS.TS Phạm Duy Nghĩa giải thích:

"Cá nhân người dân làm sao mà khởi kiện? Nếu muốn khởi tố thì phải làm đơn tố cáo lên công an rồi công an họ điều tra. Nếu là hình sự thì cá nhân chỉ có thể gây sức ép lên cơ quan điều tra. Khởi kiện dân sự thì hay hơn, tức là công ty gây thiệt hại theo luật Việt Nam có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại. Trường hợp này đã xảy ra với công ty Vedan sản xuất bột ngọt ở sông Thị Vải tỉnh Đồng Nai, khoảng 9 nghìn hộ dân họ đã khởi kiện công ty Vedan dẫn đến vụ dàn xếp khá lớn cách đây 4-5 năm."

Ông Lê Phước Vũ chấp nhận chính phủ tịch thu toàn bộ tài sản của Tôn Hoa Sen nếu tập đoàn này vi phạm môi trường. Đây cũng là một lời cam kết không giá trị, bởi lẽ trang thiết bị của nhà máy thép Hoa Sen vận hành tại Cà Ná đều mua từ Trung Quốc thì giá trị tài sản cố định không đáng là bao so với thiệt hại môi trường mà nó gây ra. Chuyên gia Phạm Chi Lan đưa ra nhận xét:

"Nhà nước không dễ dàng lấy lại cái thiết bị bỏ đi đó làm gì cả, kể cả bán sắt vụn. Mà bán đi thì được bao nhiêu, ai mua cái đồng sắt vụn ấy còn mắc công đem đi đâu đấy để tiêu hủy. Vả lại cho dù nhà máy còn chút giá trị thì làm sao nhà nước lấy mà vận hành tiếp được? Và chi phí bán được có đủ để bồi thường cho môi trường bị ô nhiễm hay không?"

Giải pháp nào cho môi trường và phát triển?

Trong hoàn cảnh của Việt Nam hiện nay, biện pháp ngăn chặn vi phạm hay nhất là kiểm tra hệ thống xả thải cũng như chôn lấp chất thải rắn song song với việc xây dựng nhà máy như các nước phát triển đang làm. Không thể vì lo sợ mất đầu tư mà địa phương làm ngơ cho doanh nghiệp tự do trong khi thiết kế, thi công. Nếu địa phương không đủ kinh nghiệm, khả năng lần thiết bị theo dõi thì Bộ chủ quản phải trực tiếp phân công chịu trách nhiệm trong việc giám sát cũng như quan trắc môi trường.

Không thể chạy theo đầu tư mà mất môi trường, cũng không thể lo sợ môi trường mà chậm đường phát triển. Vì vậy giải pháp theo dõi và kiểm soát từ những ngày đầu có lẽ là biện pháp hữu hiệu nhất để vừa không mất môi trường mà vẫn giữ được các nhà đầu tư chân chính và có khả năng thật sự.



Ý kiến chuyên gia về dự án thép của Tôn Hoa Sen tại Cà NáGia Minh RFA 20-09-2016.....

Thông tin về dự án thép do Tập đoàn Tôn Hoa Sen Việt Nam tại Cà Ná, tỉnh Ninh Thuận tiếp tục gây bão dư luận tại Việt Nam.

Đa số ý kiến đều phản đối cho rằng thảm họa do nhà máy thép Formosa ở Vũng Áng, Hà Tĩnh vẫn không biết khi nào mới giải quyết xong thì nay lại nghe Bộ Công thương công bố đưa dự án thép Tôn Hoa Sen vào qui hoạch tại ven biển tỉnh Ninh Thuận.

Trong chuyên mục Khoa học - Môi trường kỳ này, mời quý vị theo dõi thông tin liên quan và ý kiến của chuyên gia Việt Nam đang ở nước ngoài bàn về dự án gây tranh cãi của Tôn Hoa Sen.

Cơ sở phản đối

Ngành thép Việt Nam vào giữa năm nay có văn bản gửi hai bộ Công thương và Tài chính ở Hà Nội nêu rõ đến hết năm 2015, các doanh nghiệp thép trên cả nước chỉ vận hành được gần 60% công suất lắp đặt.

Các sản phẩm thép đều dư thừa, ngoại trừ gang là sản xuất chưa đạt mục tiêu đề ra. Đơn cử sản lượng thép năm 2015 là 1 triệu 700 ngàn tấn trong khi công suất lắp đặt là 2 triệu 700 ngàn tấn. Ngành thép căn cứ trên những con số thực tế cho biết đã đáp ứng đủ nhu cầu trong nước về các loại sản phẩm thép xây dựng, phôi thép, cuộn cán nguội, ống thép hàn, tôn mạ kim loại và sơn phủ màu. Nhiều doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm của họ ra nước ngoài.

Theo giới chuyên môn, nhà máy luyện thép cần lượng nước dồi dào phục vụ quá trình sản xuất; tuy nhiên Cà Ná, Ninh Thuận lâu nay nổi tiếng là vùng nóng nhất Việt Nam, nguồn nước ngọt ít ỏi.

Chính phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận, ông Phạm Văn Hậu, trong trả lời phỏng vấn mạng báo Pháp Luật thành phố Hồ Chí Minh vào đầu tháng 9 vừa qua, nói rõ nhà máy nước Phước Nam tại địa phương này với công suất 30 ngàn mét khối/ngày chỉ đủ đáp ứng chừng 13% nhu cầu của nhà máy thép mà công suất thiết kế được nói là 16 triệu tấn thép mỗi năm.

Cách đây hơn chục năm, liên doanh giữa Vinashin và Lyon Group của Malaysia cũng có một dự án thép với vốn đăng ký hàng tỷ đôla Mỹ đầu tư vào Ninh Thuận; nhưng rồi sau đó bị rút.

Đối với dự án nhà máy thép với tổng vốn được nói là 10 tỷ đôla Mỹ của Tôn Hoa Sen đã có nhiều vấn đề được công luận nêu ra: chưa có hồ sơ cụ thể về dự án, tư vấn vẫn chưa có, dây chuyền công nghệ nào được chọn cho nhà máy...

Kỹ sư Nguyễn Minh Quang, một chuyên gia về môi trường ở Hoa Kỳ cũng nêu ra một số thắc mắc khi nghe về dự án thép tại Cà Ná, Ninh Thuận:

"Tôi thấy có hai điểm: thứ nhất theo môn địa lý tôi học trước đây thì không thấy ở vùng Ninh Thuận có quặng sắt nào hết, nay nghe nói là nhà máy thép 16 triệu tấn/năm thì cần rất nhiều quặng.

Tôi không rõ họ dùng quặng từ đâu, hoặc họ sẽ nhập cảng quặng sắt từ nước ngoài? Điều đó tôi không rõ.

Thứ hai nữa, làm thép cần nhiều điện; hiện nay ở Ninh Thuận chưa có nhà máy nào lớn hết, ngoại trừ nhà máy gần nhất mà tôi biết là nhà máy thủy điện Đa Nhim. Có thể sử dụng nguồn điện Đa Nhim nhưng không biết có đủ để cung cấp cho nhà máy thép ở Ninh Thuận hay không?

Một điểm nữa là vùng Ninh Thuận ít mưa nhất Việt Nam. Khi làm thép thì tôi không rõ phải dùng nước ở đâu cho việc luyện thép.

Đó là 3 câu hỏi rất lớn mà nếu muốn làm thép thì phải trả lời 3 câu hỏi đó.

(Tại Ninh Thuận) có nắng và gió nhưng khả năng của nó đến đâu thì tôi không được rõ lắm! Nhưng nếu làm thép theo tôi nghĩ thì đối với điện cần phải có dự phòng rất lớn. Ví dụ như nhà máy về mặt trời thì cần nguồn năng lượng dự trữ để chứa như pin rất lớn để tích điện ban ngày cho sử dụng vào ban đêm.

Đó là vấn đề không thuận lợi cho công nghiệp, nhất là công nghiệp luyện thép, vì chúng ta cần phải luyện 24/24 giờ đồng hồ; lúc nào cũng cần một lượng điện như nhau!"

Điều kiện cần có

Kỹ sư Tư vấn Đặng Đình Cung, hiện sống tại Pháp và có nhiều bài viết về tình hình ô nhiễm, sản xuất công nghiệp và ô nhiễm tại Việt Nam cho rằng vẫn có thể tiến hành dự án thép nhưng cần phải đạt cho được những điều kiện mà theo ông này như sau:

"Điều kiện thứ nhất là không lỗ lã vì (lỗ) thì kinh doanh làm gì!

Thứ hai là không gây hại cho an toàn người dân và sự 'toàn vẹn' môi trường. Nếu môi trường không toàn vẹn thì đương nhiên an toàn của người dân không được bảo đảm.

Báo cáo về tác động môi trường được gọi là 'Report on Safety and Integrity' cần có những điểm như sau:

- Đã có những biện pháp ngăn ngừa rủi ro thành hiện thực.

- Đã có những biện pháp đối phó nếu rủi ro trở nên hiện thực.

- Có biện pháp kiểm tra định kỳ các biện pháp ngăn ngừa một cách liên tục, hữu hiệu.

- Có qui trình kiểm tra định kỳ các biện pháp đối phó liên tục, sẵn sàng can thiệp nếu tai nạn tiềm tàng xảy ra.

- Nhân viên có trách nhiệm ngăn ngừa, đối phó và kiểm tra được đào tạo thích nghi và có kỹ năng nghiệp vụ được rèn luyện qua thao luyện định kỳ.

- Các thiết bị ngăn ngừa, đối phó, kiểm tra có chức năng thích nghi được kiểm tra theo định kỳ cho thấy vẫn còn tốt, sẵn sàng cho việc sử dụng khi cần đến.

- Các qui trình ngăn ngừa, đối phó và kiểm tra được rà soát theo định kỳ để có chỉnh sửa thích hợp với những thay đổi của cơ sở sản xuất hay công trường xây dựng cũng như tiến bộ của công nghệ.

Phải có tất cả những điều kiện vừa nêu để xem có quyết định nên làm hay không."

Bài học giám sát

Một điểm yếu tại Việt Nam lâu nay là công tác giám sát, chế tài những vi phạm qui định mà luật pháp đề ra.

Kỹ sư Đặng Đình Cung cho biết nhận xét của ông về công tác giám sát, xử phạt ở Việt Nam và thực tế công tác này ở Pháp nơi ông từng công tác:

"Tôi thấy cứ nói đã làm đúng qui trình nhưng đến khi bị hạch tội thì nói nhận trách nhiệm, rút kinh nghiệm và có người nói sẽ xử lý nghiêm.

Tôi đọc trên mạng thấy hết dự án này đến dự án kia cứ như vậy, chừng 6-7 tháng lại có một chuyện như vậy.

Những điều kiện mà tôi vừa nêu lên ở Pháp người ta thì hành rồi.

Dĩ nhiên không thể tránh được tai nạn, vì thế người ta có những qui trình để đối phó với một tai nạn tiềm tàng: ví dụ như một đập thủy điện vỡ, một nhà máy lọc dầu nổ, hay 'nói đại' một nhà máy điện nguyên tử có lỗi bị nung chảy.

Người ta có sẵn kế hoạch rồi, nếu như tai nạn xảy ra thì mỗi một người biết nhiệm vụ phải làm như thế nào rồi!"

Kỹ sư Nguyễn Minh Quang cũng trình bày về công tác này tại Hoa Kỳ:

"Hiện tại vẫn còn có tranh luận, vì khi khai thác một quặng thì đương nhiên có ảnh hưởng đến môi trường ít hay nhiều mà thôi, chứ không thể nào tránh chuyện ảnh hưởng môi trường."

Đơn cử việc khai quặng lộ thiên sẽ làm ảnh hưởng đến môi trường vì phải phá rừng, phá cảnh quang.

Do đó vấn đề là làm thế nào để giảm thiểu ảnh hưởng về môi trường. Đó là điều cần thiết.

Ở Mỹ, họ có những luật lệ rất nghiêm ngặt để kiểm soát chất thải khí, nước thải, hay chất thải rắn... Họ kiểm soát những thứ đó rất chặt chẽ nên giảm thiểu được ảnh hưởng đến môi trường."

Vào trung tuần tháng 9 vừa qua, mạng Bauxite Vietnam nhờ đăng thư của tiến sĩ Trần Văn Bình từ Công hòa Liên bang Đức gửi đến ông Lê Phước Vũ, chủ tịch Tôn Hoa Sen bàn về dự án thép Cà Ná- Ninh Thuận.

Tiến sĩ Trần Văn Bình cho biết ông là chuyên viên cao cấp lĩnh vực năng lượng và môi trường.

Trong thư, sau khi nêu ra những hệ quả rõ ràng nếu như triển khai dự án thép tại Cà Ná, Ninh Thuận, tiến sĩ Trần Văn Bình đề nghị ông Lê Phước Vũ thay vì đầu tư xây dựng nhà máy luyện thép ở Cà Ná, Ninh Thuận, hãy nhanh chóng chuyển đổi mục đích sang xây dựng khu công nghiệp năng lượng xanh, trong đó có trung tâm năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

Tiến sĩ Trần Văn Bình nêu ra những tiềm năng của tỉnh Ninh Thuận đầy nắng, gió ven bờ biển xanh, đó là hai dạng năng lượng tái tạo gió và năng lượng mặt trời.

Vị tiến sĩ này dẫn nguồn của Ngân hàng Thế giới cho thấy tỉnh Ninh Thuận là nơi có tốc độ gió vào hạng nhất, nhì của Việt Nam, trung bình 7,10 mét/giây ở độ cao 65 mét. Ở độ cao 85 mét còn tốt hơn nữa cho các động cơ gió thuộc loại hiện đại nhất. Mật độ gió là từ 400 đến 500 W/m². Vận tốc gió mạnh nhất trong năm có tháng đạt đến 18-20m/s. Vùng gió tiềm năng của Ninh Thuận ghi nhận được là 18 vùng với tổng diện tích khoảng 8 ngàn héc ta.

Điểm đáng lưu ý là Ninh Thuận có lượng gió thổi đều trong suốt 10 tháng theo vận tốc đều trong cả năm là từ 6,4 đến 9,6 m/s, bảo đảm cho turbine gió phát điện ổn định.

Về năng lượng mặt trời thì Ninh Thuận có lượng chiếu sáng mặt trời rất cao, đều suốt nhiều tháng trong năm. Lượng bức xạ mặt trời mà tỉnh Ninh Thuận hấp thu được rất lớn trên 230kcal/cm². Trung bình cả năm có

khoảng từ 2600 đến 2800 h nắng. Tiềm năng năng lượng mặt trời của Ninh Thuận là lớn nhất Việt Nam với tổng qui mô lắp đặt khoảng 1500MW.

Tuy nhiên theo những chuyên gia ngành điện thì hiện nay giá thành điện gió và điện mặt trời vẫn còn cao so với những dạng năng lượng điện khác. Giới cổ xúy cho năng lượng tái tạo lập luận là xu thế này phải là tất yếu và các nhà khoa học đang cố phát minh ra những công nghệ cao hơn giúp giảm giá thành cho các loại năng lượng tái tạo.

Mục Khoa học - Môi trường kỳ này tạm dừng tại đây. Hẹn gặp lại quý vị và các bạn trong chương trình kỳ tới. Gia Minh chào tạm biệt.

Trọng, TBT Đảng CS - đã biện bạch rằng: "Không ai chọn được lán giềng", thì người dân Việt Nam lại có quyền đuổi kẻ thù ác ra khỏi đất nước mình một cách đàng hoàng và chính nghĩa.

Và họ có quyền, cũng như khả năng để làm việc đó một cách đàng hoàng. Bởi đất nước này, dân tộc này là của chúng ta, của 90 triệu dân Việt Nam chứ không riêng của vài ba triệu đảng viên Cộng sản.

Thử xem lại thái độ bạn, thù!

Cho đến nay, thảm họa biển Miền Trung đã nửa năm trôi qua. Thời gian đó, đủ để cho chất độc

Cuộc chiến Formosa: Phát súng mở đầu đã nổ

.....J.B. Nguyễn Hữu Vinh 27-09-2016.....

Cuộc chiến trong lòng dân tộc

Cuộc chiến - phải gọi như vậy - của người dân Miền Trung nói riêng và người dân Việt Nam nói chung đối với kẻ thù ác trực tiếp là Formosa, kẻ đã đẩy hàng triệu ngư dân vào đường cùng đã bắt đầu nổ ra bằng cuộc hành quân đến Tòa án thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh nộp đơn kiện.

Cuộc hành quân dài 200 km của hơn 600 giáo dân giáo xứ Phú Yên, kết hợp với hàng ngàn giáo dân tại địa phương ngày 26/9/2016 là màn mở đầu, là phép thử đơn giản cho những hành động không thể tránh khỏi và không thể thiếu trong cuộc đối đầu giữa nạn nhân và thủ phạm.

Sở dĩ là màn mở đầu, bởi với thảm họa này, thì chắc chắn hậu quả không chỉ là một vùng, mà là cả một miền rộng lớn, thậm chí là cả đất nước và thời gian không chỉ là dăm bảy tháng, một năm mà là hàng chục năm sau đó.

Cũng không chỉ là vấn đề khu vực và thời gian khắc phục, mà cái chính là tập đoàn Formosa vẫn còn hiện diện ở đó, nghĩa là nguồn đầu độc vẫn tiếp tục tồn tại và đầu độc bằng mọi cách đối với môi trường Việt Nam.

Các nạn nhân thì không thể bán đất nước mình để đi đâu được.

Nếu như để bào chữa cho thái độ hèn nhát của mình trước giặc bành trướng phương Bắc, Nguyễn Phú

phát tán theo làn nước biển đi khắp nơi, đủ để mọi sinh vật biển nhiễm độc, đủ để hàng triệu người dân thường thức trực tiếp hoặc gián tiếp và tích lũy các kim loại nặng vào cơ thể. Hậu quả của việc nhiễm độc kim loại nặng ra sao, mọi người đều có thể qua mạng internet để tìm hiểu.

Ngay sau thảm họa xảy ra, Chu Xuân Phàm, giám đốc đối ngoại của Formosa đã thẳng thắn nói rõ: *"Phải chọn lựa nhà máy thép hay tôm cá"* - Nghĩa là nhà nước chọn đưa Formosa vào đây thì dân phải chấp nhận hủy hoại môi trường. Đơn giản thế thôi.

Vấn đề đặt ra, là thái độ của nhà nước "của dân, do dân, vì dân" vốn được âm ào kêu gọi, leo leo tuyên truyền qua cuộc bầu cử *"dân chủ đến thế là cùng"* vừa qua, đã thực hiện chức năng họ tự nhận trước quốc dân đồng bào ra sao? Những lời "tuyên thệ" được làm đi rồi làm lại trong vòng mấy tháng qua của quan chức lãnh đạo đất nước thực chất là gì?

Ba tháng nóng bỏng với những tin cá chết, biển chết, người ngộ độc trôi qua... Nguyên nhân cá chết, điều mà người dân ai ai cũng biết rõ từng từng tong ngay từ đầu, thủ phạm là Formosa. Thế nhưng, nhà nước hết hết đồ cho "thủy triều đỏ", "tảo nở hoa" rồi thì "tồn hại cho đất nước?"... Người dân bày tỏ thái độ

phản đối thảm họa môi trường thì bị rình rập, khủng bố và bắt như bắt giặc.

Thế rồi cán bộ, lãnh đạo đua nhau xúi dân ăn cá độc, tắm biển nhiễm độc mà không hề cho dân biết độc như thế nào, nguy hiểm ra sao. Họ đã làm rất tốt công việc hỗ trợ và quảng cáo cho thần chết mà nạn nhân là người dân Việt Nam.

Thế rồi báo chí bị bịt miệng, cấm đăng, gỡ bài viết về thảm họa miền Trung. Độc ác hơn, báo chí còn lu loa rằng "biển đã hết độc"... nhằm bịt tai, bịt mắt người dân, mặc người dân ngập ngụa trong biển độc, sóng chết mặc bay, miễn bảo vệ được nguồn ô nhiễm là Formosa.

Thế nhưng, tận 3 tháng sau, vào tận những giờ cuối cùng của ngày cuối cùng tháng 6, nhà cầm quyền mới tuyên bố thủ phạm là Formosa.

Thế nhưng, cùng lúc với tuyên bố thủ phạm là Formosa, người dân té ngửa ra là nhà nước đã đàm phán trên lưng họ và nỗi đau khổ của họ đã trả giá bằng máu xương, tính mạng... để lấy 500 triệu đôla. Hải hươc hơn, chính phủ còn đưa ra lời kêu gọi: Hãy khoan hồng, độ lượng với Formosa. Vậy sao chính phủ không độ lượng với chính người dân Việt Nam, những nạn nhân trực tiếp của Formosa? Lại còn dùng công an, cảnh sát và đủ loại đòn bần để trấn áp? Có lẽ chưa có trường hợp nào như ở Việt Nam, nạn nhân thì bị chính phủ mình trấn áp, trong khi chính phủ kêu gọi độ lượng với kẻ thù ác!

Ngay sau đó, người ta biết được rằng, số tiền gọi là hoàn thuế cho Formosa còn hơn cả số tiền 500 triệu dola mà nhà nước chấp nhận đền bù? Và điều trớ trêu nhất, là ngay khi thảm họa được phát hiện, TBT Nguyễn Phú Trọng đã nhanh nhẩu tí tởn đến Formosa khen ngợi như ngầm đưa ra một thông điệp sắc lạnh: Đây là nơi cấm kỵ, không được đụng đến!

Quả nhiên là như vậy, những cuộc biểu tình bị đàn áp không thương tiếc, nhà cầm quyền đã huy động cả hệ thống chính trị, cảnh sát và lực lượng vũ trang để ngăn chặn người dân nói lên nỗi đau của mình.

Người ta tự hỏi: Không rõ 500

triệu đôla kia (nếu thật sự nhận được) có đủ để nhà nước chi vào việc huy động hàng vạn lượt quân cảnh đến giữ gìn, bảo vệ Formosa và đàn áp, rình rập người dân từ Nam chí Bắc? Chưa nói là để đền bù cho thiệt hại của người dân.

Trong khi, chưa hề có bất cứ con số nào về thiệt hại của đất nước, của người dân do thảm họa này gây ra, thì con số 500 triệu đôla kia căn cứ vào đâu mà họ nhận để gọi là đền bù? Nếu không đủ để đền bù thiệt hại cho dân, nhà nước sẽ lấy ở đâu để đền cho dân thỏa đáng?

Phải chăng lại tiếp tục rút từ đồng tiền thuế của người dân qua mọi hoạt động, mọi mặt hàng từ xăng dầu cho đến quả trứng gà phải chịu đến 14 thứ thuế, phí và... vay nợ nước ngoài?

Thế rồi, những cuộc bắt bớ, đàn áp những người biểu tình như ở Côn Sơn, Quảng Bình, những vây ráp, rình rập và khủng bố những người có tinh thần dân tộc, lo lắng trước thảm họa của đất nước được thực hiện ngày càng nhiều.

Trên mặt trận truyền thông, báo chí, đài truyền hình tập trung xuyên tạc, đánh phá những người biết nghĩ đến người dân, biết lo cho cộng đồng và đất nước như Đức Giám mục Phaolo Nguyễn Thái Hợp và các linh mục thuộc Giáo phận Vinh... Những đòn lăm mọ đánh hội đồng được tung ra, những đám dư luận viên được nhà nước ưu ái không ngớt lời chửi bới những người công chính.

Đến lúc đó, bộ mặt nhà nước lộ rõ: Họ đang đứng về phía kẻ thù của nhân dân.

Người dân phải được đền bù, đất nước phải được an toàn

Chúng tôi đã có bài viết: "Ai sẽ đền bù cho người dân Việt Nam trong thảm họa Miền Trung?". Ở đó, chúng tôi đã phân tích rõ ràng rằng phải có một kẻ nào đó chịu trách nhiệm đền bù cho người dân Việt Nam, và đất nước Việt Nam sau thảm họa, tội ác tày trời này. Ở đó, chúng tôi cũng đã phân tích rõ khái niệm "hỗ trợ" và "đền bù" là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau.

Vậy ai sẽ đền bù?

Cho đến nay, chưa có bất cứ ai

đứng ra nhận trách nhiệm đền bù cho người dân.

Tất cả những bao gạo mốc mà người dân được chia vừa qua, đó là sự "hỗ trợ" từ phía nhà nước trong cơn hoạn nạn. Hẳn nhiên là sự hỗ trợ đó, cũng chính từ tiền của mà nhân dân đóng góp từ trăm ngàn thứ thuế má khác nhau. Bởi nhà nước chẳng có một đồng nào ngoài tiền thuế của dân và đi vay mượn để người dân mang nợ.

Cho đến nay, chính phủ tuyên bố đã nhận 500 triệu đôla của Formosa, nhưng nửa năm trôi qua, người dân chưa được đền bù thiệt hại. Do vậy, cách đây mấy hôm, hơn 1.000 hộ dân Kỳ Anh đã gửi tới Quốc hội, chính phủ yêu cầu bồi thường thiệt hại với con số cụ thể và yêu cầu đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho người dân.

Xem ra, khi chính phủ tự nguyện đứng về phía kẻ thù ác và nhận lấy trách nhiệm đền bù cho người dân là chuyện không dễ chịu chút nào. Vì thế, họ cứ lần khăn và lần tròn.

Đó là cuộc chiến giữa cái sống và cái chết của người dân. Hoặc là công lý phải được thực thi, hay là cái chết từ từ hoặc ngay lập tức.

Hẳn nhiên là khi bị đẩy đến bước đường cùng, người dân không thể ngồi yên chịu chết. Họ đã hành động, bất chấp sự bao che, bảo vệ và sự lúng túng, thiếu minh bạch của nhà nước. Họ trực tiếp thủ phạm đã làm cho đời sống họ khốn đốn: Formosa.

Và hôm qua, vượt qua mọi sự ngăn cản, gây khó khăn, đoàn 600 người đại diện cho 600 hộ gia đình ở Quỳnh Lưu đã vượt hơn 200km về Tòa án Thị xã Kỳ Anh để nộp đơn kiện.

Và phát súng mở đầu cuộc chiến đã nổ.

Hà Nội, ngày 27/9/2016

**Hãy biến ngọn lửa
Formosa thành lò
lửa, biển lửa thiêu
sạch những gì là
dối trá, bạo tàn trên
quê hương.**

BỒI THƯỜNG 500 TRIỆU ĐỒNG Sự thỏa thuận trái luật và giải pháp cho các bên

.....Phạm Lê Vương Các 26-09-2016.....

Hôm nay 26-9, khoảng 600 người dân ở huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, một địa phương không có tên trong danh sách phê duyệt được nhận tiền bồi thường hỗ trợ, đã cùng nhau kéo đến Tòa án thị xã Kỳ Anh (tỉnh Hà Tĩnh) để nộp đơn khởi kiện Formosa yêu cầu bồi thường thiệt hại và đóng cửa Formosa.

Trước đó, hôm 22-9-2016, hơn 1.000 hộ dân ở xã Kỳ Lợi, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã gửi đơn đến Chính phủ và Quốc hội "yêu cầu chi trả tiền bồi thường thiệt hại" tổng cộng hơn 2 ngàn tỉ đồng trích từ số tiền bồi thường 500 triệu đô.

Thông tin này đáng lưu ý ở điểm: chỉ mới có một xã với hơn 1.000 hộ dân mà số tiền yêu cầu bồi thường đã chiếm 1/5 trên tổng số tiền bồi thường. Như vậy, mức độ thiệt hại của 4 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế, với khoảng hơn 100 ngàn hộ gia đình thiệt hại, sẽ cao hơn hàng chục lần số tiền 500 triệu đô mà chính phủ đã "lỡ nhận" từ thỏa thuận với Formosa.

Như vậy, có thể nói rằng người dân bị thiệt hại trong vụ việc này đã chủ động đòi bồi thường thiệt hại thực tế của mình mà không chấp nhận sự áp đặt của chính quyền về mức giá bồi thường và địa phương được bồi thường.

Khi số thiệt hại thực tế cao hơn số tiền bồi thường mà chính phủ đã lỡ thỏa thuận với Formosa, trong trường hợp này, chính phủ sẽ bỏ tiền túi ra để bù cho đủ hay cưỡng ép người dân nhận số tiền bồi thường thấp hơn nhiều lần so với mức thiệt hại thực tế của họ?

Hậu quả pháp lý phát sinh trong trường hợp này là gì? Người dân bị thiệt hại có bị ràng buộc bởi thỏa thuận giữa chính phủ và Formosa hay không? Và giải pháp để giải quyết vấn đề này là như thế nào?

Bài viết này sẽ chỉ ra những sai lầm nghiêm trọng từ pháp lý lẫn thực tế của sự thỏa thuận 500 triệu đô này.

"Nhà nước bỏ mặc tài sản bị thiệt hại"

Căn cứ vào khoản 3 điều 61 Luật Bảo vệ Môi trường thì tranh chấp trong lĩnh vực môi trường là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Chủ thể bị thiệt hại trong lĩnh vực môi trường không chỉ có người

dân, doanh nghiệp mà còn có cả nhà nước. Căn cứ vào điều 53 Hiến pháp 2013 nêu rõ: "Đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển [...] là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý". Và đ. 200 Bộ luật Dân sự quy định: "Tài sản sản thuộc hình thức sở hữu nhà nước bao gồm [...] nguồn nước, nguồn lợi tự nhiên ở vùng biển [...]"

HP và Luật Dân sự đều thừa nhận nguồn nước và nguồn lợi tự nhiên vùng biển là tài sản thuộc hình thức sở hữu nhà nước, như vậy việc Formosa gây ra các thảm họa môi trường đối với tài nguyên nước, nguồn lợi ở vùng biển và tài nguyên thiên nhiên, thì khi đó tài sản nhà nước đã bị thiệt hại, và nhà nước có quyền yêu cầu bên gây thiệt hại là Formosa phải bồi thường cho mình.

Thực tế từ các quốc gia trên thế giới, chủ thể xâm hại đến môi trường đều phải bồi thường thiệt hại cho nhà nước. Chẳng hạn như vụ Công ty BP gây ra sự cố tràn dầu hồi năm 2001 ở Vịnh Mexico Hoa Kỳ, đến tháng 7 năm nay, họ đã công bố số tiền bồi thường lên đến 61,6 tỷ đôla (và còn tiếp tục bồi thường trong tương lai), trong đó 1/3 số tiền này phải bồi thường thiệt hại cho nhà nước liên bang và tiểu bang Hoa Kỳ.

Trong 5 điểm cam kết của Formosa được báo chí loan tải, đã không đề cập đến việc Formosa bồi thường thiệt hại cho nhà nước Việt Nam, mà chỉ... "xin lỗi Chính phủ".

Nhà nước không được Formosa bồi thường cho mình trong vụ việc này rõ ràng đang tự tước đi quyền được hưởng bồi thường của mình và bỏ mặc cho tài sản của mình bị thiệt hại trong tư cách đại diện sở hữu cho toàn dân về tài sản nguồn nước và nguồn lợi ở vùng biển.

Đó là chưa kể đến việc nhà nước quên luôn thẩm quyền xử phạt của mình đối với hành vi vi phạm môi trường nghiêm trọng của Formosa.

Như vậy, lẽ ra trong trường hợp này, chính phủ cần phải dựa vào pháp luật để bảo vệ tài sản của mình và dùng thẩm quyền để xử phạt Formosa, thậm chí là khởi tố Formosa, thì chính phủ lại chọn cách "đi đêm" với Formosa bằng một thỏa thuận trái pháp luật để lấy 500 triệu đô, khi mà

nhà nước chưa tiến hành việc kê khai và thống kê thiệt hại.

"Thỏa thuận trái pháp luật"

Thứ nhất, căn cứ theo khoản 2 điều 56 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS) quy định: "Cơ quan, tổ chức do Bộ luật này quy định khởi kiện vụ án dân sự để yêu cầu Tòa án bảo vệ lợi ích công cộng, lợi ích của Nhà nước thuộc lĩnh vực mình phụ trách cũng là nguyên đơn." Và điều 181 Bộ luật Tố tụng Dân sự nêu rất rõ: "Những vụ án dân sự không được hoà giải: 1. Yêu cầu đòi bồi thường gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước. 2. [...]"

Căn cứ vào khoản 2 điều 56 và điều 181 BLTTDS, có thể khẳng định: việc Formosa với các Bộ ngành Chính phủ thỏa thuận bồi thường 500 triệu đô là hành vi trái luật, vì việc bồi thường đã được thực hiện bằng phương thức hòa giải (thỏa thuận, thương lượng) - một phương thức giải quyết không được pháp luật công nhận khi liên quan tới tài sản nhà nước.

Theo quy định về phương thức giải quyết thì cơ quan nhà nước không được thỏa thuận, thương lượng với Formosa về mức bồi thường, phương thức thỏa thuận; thương lượng chỉ được áp dụng đối với thiệt hại của cá nhân, doanh nghiệp. Nhà nước muốn được Formosa bồi thường cho mình, trong trường hợp này đại diện cho nhà nước ở lĩnh vực mình phụ trách mà ở đây là Bộ Tài Nguyên Môi trường phải khởi kiện Formosa ra tòa án để yêu cầu bồi thường.

Thứ hai, nếu nói số tiền thỏa thuận 500 triệu đô này là nhà nước thay mặt cho người dân bị thiệt hại nhận bồi thường, hỗ trợ thì lại càng vi phạm pháp luật trắng trợn. Vì thực tế những người dân bị thiệt hại chưa có bất kỳ một sự ủy quyền nào cho cơ quan nhà nước được thẩm quyền thay mặt, đại diện cho mình trong vụ việc này.

Từ khi xảy ra vụ việc "cá chết" cho tới cuối tháng 8, không một cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào tiếp xúc với người dân bị thiệt hại, đứng ra hỗ trợ người dân kê khai thiệt hại và cũng không có một hướng dẫn pháp lý nào để người dân xử lý vụ việc. Đến đầu tháng 9, một số chính quyền cấp tỉnh ở vùng bị thiệt hại đã tiến hành tổ chức kê khai thiệt hại theo Công văn 6851/BNN-TCTS của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn. Nhưng mẫu kê khai thiệt hại do Bộ này đưa ra đã không làm rõ thiệt hại thu nhập thực tế của nạn nhân và chỉ tính thiệt hại trong 6 tháng. Điều này

đã dẫn đến sự bất hợp tác của người bị thiệt hại trong việc kê khai theo mẫu của chính quyền và người dân đã chủ động kê khai thiệt hại theo mẫu riêng của mình dưới sự hướng dẫn của các luật sư.

Giả sử người bị thiệt hại có sự ủy quyền cho các cơ quan thẩm quyền nhà nước, thì đó cũng là sự ủy quyền không hợp lệ. Bởi, như đã phân tích ở phần trên, vụ việc này là tranh chấp dân sự, đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì các bên phải tự giải quyết với nhau chứ cơ quan hành chính nhà nước không được phép đứng về bên nào để can thiệp và chi phối vào quá trình này.

Như vậy, đủ căn cứ để kết luận rằng thỏa thuận 500 triệu đô bồi thường giữa CP và Formosa là 1 sự thỏa thuận trái pháp luật. Thỏa thuận này đã không tuân theo bất kỳ 1 quy định về mặt pháp lý lẫn quy trình thực tế. Và hiển nhiên thỏa thuận này không có hiệu lực pháp lý.

“Vấn đề pháp lý phát sinh”

Về nguyên tắc, những người bị thiệt hại không tham gia vào quá trình đàm phán hoặc ủy quyền hợp pháp cho người khác tiến hành thỏa thuận, thương lượng thay cho mình, thì các văn bản cam kết liên quan tới họ không có giá trị pháp lý – và không có sự ràng buộc đối với họ. Vì vậy ngư dân, hộ gia đình và doanh nghiệp bị thiệt hại có quyền thực hiện một thương lượng khác với Formosa yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc tiến hành khởi kiện luôn Formosa ra tòa.

Trong trường hợp người dân bị thiệt hại chọn phương pháp thương lượng với Formosa để yêu cầu đòi bồi thường, thì khó lòng nhận được sự hợp tác từ phía Formosa. Vì Formosa sẽ dựa vào sự thỏa thuận với chính phủ trước đó, theo kiểu: “Chúng tôi đã có đàm phán, thỏa thuận về số tiền bồi thường thiệt hại với chính phủ của các ông bà rồi, và chúng tôi đã hoàn thành xong nghĩa vụ bồi thường rồi. Các ông bà hãy tìm đến chính phủ của các ông bà mà lấy tiền bồi thường”.

Vì vậy vấn đề pháp lý thứ nhất phát sinh ở đây là, người dân giờ muốn đòi bồi thường thiệt hại phải đi “tìm nhà nước” để lấy tiền như hơn 1.000 hộ dân ở Kỳ Anh đã làm vào hôm 22/9 – trong khi nhà nước cũng là chủ thể bị thiệt hại trong vụ việc này. Chủ thể bị thiệt hại này (là người dân) đi đòi tiền bồi thường từ chủ thể cũng bị thiệt hại khác (là nhà nước). Hai chủ thể bị thiệt hại này trong thời gian tới có thể sẽ đối thoại và thương lượng với nhau về số tiền bồi thường. Đúng là sự bi hài về pháp lý và thực

tế!

Và vấn đề pháp lý phát sinh thứ hai, người dân bị thiệt hại sẽ khởi kiện luôn Formosa ra tòa để yêu cầu đòi bồi thường như 600 người dân huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An đã thực hiện vào ngày hôm nay. Nếu Tòa án thụ lý đơn kiện và mở phiên tòa xét xử, Formosa tiếp tục lấy “lá bùa” từ thỏa thuận 500 triệu đô với chính phủ làm bằng chứng pháp lý để chứng minh rằng họ đã hoàn thành xong nghĩa vụ bồi thường. Tòa án Việt Nam có đủ gan để ra phán quyết thỏa thuận 500 triệu đô đó là trái luật, nên không có giá trị ràng buộc pháp lý đối với người dân bị thiệt hại hay không?

Qua đó cho thấy, thỏa thuận lấy 500 triệu đô là một sai lầm chiến lược pháp lý lẫn phương án xử lý khủng hoảng của Chính phủ – trước con cáo già Formosa có thừa kinh nghiệm đối phó với những vụ việc thế này trên khắp thế giới.

Chiến thuật của Formosa trong vụ việc này là đặt Chính phủ vào thế phải “cùng hội, cùng thuyền” với Formosa trong việc xử lý khủng hoảng và đối phó với làn sóng người dân bị thiệt hại yêu cầu đòi bồi thường, khi Chính phủ đã lỡ thỏa thuận và lỡ nhận tiền “trộn gói” từ Formosa.

Nếu Chính phủ can trọng và tinh táo hơn, thể hiện thái độ trung dung như trong vụ việc Vedan xả thải gây ô nhiễm sông Thị Vải như hồi năm 2008, thì tình hình đã không nghiêm trọng và khó xử lý như bây giờ.

“Giải pháp”

Trong bối cảnh này tôi xin đưa ra một số kiến nghị như sau:

1. Đối với người dân bị thiệt hại:

Cần chủ động hoàn tất việc kê khai thiệt hại chính xác, trung thực ngay từ bây giờ, cần lưu ý kê khai thiệt hại thu nhập không chỉ gói gọn trong những tháng vừa qua, mà phải trong ít nhất là 5 năm tới. Hãy chủ động tìm kiếm sự tham vấn ý kiến của các luật sư trong quá trình kê khai thiệt hại. Sau đó có thể ủy quyền cho những người uy tín và kiến thức để tiến hành đối thoại và đàm phán với Chính phủ và Formosa, yêu cầu Formosa nâng số tiền bồi thường đúng và đủ cho thiệt hại của mình, như cách mà người dân ở Kỳ Anh đã làm. Khi thương lượng bất thành, có thể khởi kiện Formosa ra tòa.

Hoặc có thể làm như cách của như người dân ở Quỳnh Lưu đã làm hôm nay. Không cần thỏa thuận, thương lượng mà khởi kiện luôn Formosa ra tòa để yêu cầu 2 vấn đề sau: (1) Yêu cầu Formosa bồi thường thiệt hại thực tế và có cơ sở chứng

minh sự thiệt hại ấy; và (2) Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời buộc Formosa tạm dừng hoạt động sản xuất cho đến khi có biện pháp khắc phục vĩnh viễn tình trạng xả thải gây ô nhiễm môi trường, nhằm ngăn chặn khả năng tiếp tục gây ra thiệt hại khác.

2. Đối với chính quyền:

Cần công bố chi tiết bản thỏa thuận với Formosa liên quan đến 500 triệu đô để sự minh bạch sẽ là một giải pháp tốt nhằm khắc phục sai lầm.

Tôn trọng quyền dân sự của người dân trong vụ việc này. Nếu chính quyền tiếp tục chính trị hóa việc khởi kiện của người dân bị thiệt hại, rồi tìm cách ngăn cản việc khởi kiện yêu cầu đòi bồi thường chính đáng của họ, thì sẽ dẫn đến 1 sai lầm khác, nghiêm trọng hơn không thể cứu vãn. Một khi người dân đã chọn cách hành xử bằng pháp luật, sử dụng đến pháp luật là công cụ để đòi công lý và bảo vệ lợi ích chính đáng của mình mà không được tôn trọng, thì có thể dẫn đến cách hành xử vượt ra ngoài vòng pháp luật và xung đột bạo lực giữa người dân và chính quyền là hiện hữu. Nói một cách khách quan, tòa án Việt Nam nếu muốn thụ lý vụ việc này cũng đành “bất lực” vì quá tải, khi có ít nhất hàng chục ngàn hộ gia đình đã sẵn sàng nộp đơn khởi kiện như vậy trong thời gian tới. Pháp luật Việt Nam không chấp nhận cho việc khởi kiện tập thể đã gây ra một khó khăn cho tòa án thụ lý và xét xử vụ này.

Gần đây, Tòa án Hình sự QT vừa mở rộng thẩm quyền xét xử liên quan đến tội ác môi trường. Đây sẽ là cánh cửa cho chính quyền VN thoát cảnh “cùng hội, cùng thuyền” với Formosa mà trở lại hướng đi trung dung cần có của mình, bằng cách Quốc hội VN có thể ra một Tuyên bố “chấp nhận thẩm quyền xét xử của Tòa án Hình sự QT tế đối với hành vi tàn phá môi trường mà Formosa đã gây ra” theo khoản 3 điều 12 Quy chế Rome

Điều này sẽ mở đường cho nạn nhân Việt Nam đưa Formosa ra Tòa án Hình sự Quốc tế để tìm kiếm công lý và công bằng. Người dân bị thiệt hại hoàn toàn có đủ năng lực để làm được điều đó. Và lúc này, người dân cần những nhà lãnh đạo đưa những quyết sách sát cánh cùng người dân trong cuộc chiến pháp lý với Formosa, chứ không cần những nhà lãnh đạo đến vùng “cá chết” cưỡi ngựa xem hoa, ở trần tắm biển và ăn hải sản nhóp nhép một cách thô tục trước ống kính cho mục đích tuyên truyền.



HÃY CHUẨN BỊ CHO TRẬN CHIẾN CUỐI CÙNG

.....Thạch Đạt Lang 28-09-2016.....

Ngày 26.09.2016, khoảng 600 ngư dân Quỳnh Lưu, Nghệ An đã tập trung, di chuyển bằng nhiều xe buýt về thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để khởi kiện tập thể khu công nghiệp Formosa, tác nhân gây ra vụ ô nhiễm môi trường khủng khiếp ở VN khiến cá chết hàng loạt, kéo dài hơn 240 km ở 4 tỉnh miền Trung Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế – đề đòi bồi thường thiệt hại, đồng thời yêu cầu công ty Formosa, đóng cửa khu công nghiệp ở thị xã Kỳ Anh, rời khỏi Việt Nam.

Đây cũng là lần đầu tiên CSVN phải đối mặt với một nguy cơ, chế độ bị đe dọa sụp đổ, trong lịch sử thành lập đảng 71 năm. Bên cạnh ngân sách rỗng tuếch, nợ công đã vượt qua mức an toàn, sự đấu đá kịch liệt trong nội bộ đảng đã đến mức lộ liễu, công khai, Formosa cũng là 1 tử huyệt kết liễu sự tồn tại của chế độ phi nhân, gian ác, hiểm độc nhất trong lịch sử nhân loại.

Việc chính quyền Hà Tĩnh cho công an tìm cách ngăn chặn, không cho đồng bào tập trung, kéo về tòa án thị xã Kỳ Anh bằng cách đe dọa, ngăn cản các công ty cho thuê mướn xe buýt cho thấy, chế độ CS Hà Nội bắt đầu sợ hãi khi tử huyệt bị đe dọa.

Tại sao Formosa lại là tử huyệt của đảng CSVN? Độc giả chắc còn nhớ, ngày 22.04.2016 Nguyễn Phú Trọng, TBT đảng CS vẫn thân nhiên dẫn đoàn tùy tùng đến thăm khu công nghiệp này sau khi tin tức về thảm họa đã lan truyền khắp nơi trên mạng, báo chí lẽ phải cũng như lẽ trái, trong và ngoài nước. Chắc hẳn Nguyễn Phú Trọng đã được thuộc hạ báo cáo tường tận về tình hình thảm họa, nhưng thay vì đến tận nơi bị ô nhiễm để tìm hiểu, ước lượng thiệt hại, tầm mức ảnh hưởng của môi trường đến đời sống ngư dân... Trọng lại vui vẻ đến thăm kẻ gây ra thảm họa. Cuộc thăm viếng, làm việc với lãnh đạo Formosa và Ủy ban ND Hà Tĩnh, phải chăng là một lời cam kết: Không có chuyện gì phải lo lắng, đã có chúng tôi bảo

vệ các anh.

Sau khi tin tức thảm họa Formosa lan truyền làm rung động cả nước lẫn hải ngoại, ngày 08.05.2016 tôi đã viết một bài, đăng trên ABS với tựa đề: **“Làm cách nào để kiện Formosa ra tòa về tội làm ô nhiễm môi trường?”**. Khi viết bài lúc đó, tôi đánh giá khả năng kiện Formosa gần như bằng không, nhưng nay xác suất để vụ kiện trở thành hiện thực đã dần dần lộ rõ qua việc 600 người dân huyện Kỳ Anh kéo về Hà Tĩnh khởi kiện tập thể.

Nếu việc khiếu kiện tiến triển tốt đẹp, lôi kéo thêm tất cả ngư dân các nơi bị thảm họa tham gia, vụ kiện sẽ tạo thành một cơn địa chấn, một trận đại hồng thủy cuốn trôi đảng CSVN ra biển. Tất nhiên ĐCSVN sẽ chống trả đến cùng, bằng mọi phương tiện, thủ đoạn gian ác, đê tiện, hèn hạ để giữ vững chế độ.

Để cho vụ kiện Formosa thành công, đòi hỏi ngư dân phải có kế hoạch, chuẩn bị từng bước thật kỹ càng, chi tiết. Đây là một cuộc chiến đấu sinh tử, liên hệ tới vận mệnh quốc gia, dân tộc, đòi hỏi sự hi sinh lớn lao, 1 ý chí kiên quyết, một sức chịu đựng bền bỉ. Dưới đây là một số trong những bước cần thiết, nên được thực hiện gấp:

1. Thành lập ngay một quỹ pháp lý cho vụ kiện. Kêu gọi mọi thành phần trong xã hội, những người có khả năng trong và ngoài nước, đóng góp tài chánh.

2. In, phát tờ rơi cho mọi tầng lớp dân chúng trong xã hội, nói rõ về lý do, nguyên nhân vụ kiện. Thông báo trên mạng internet, báo online, Facebook, Twitter... mọi diễn tiến.

3. Liên lạc chặt chẽ, trao đổi thông tin, phối hợp làm việc với chính phủ các nước, các hội đoàn, tổ chức... quan tâm đến môi trường bờ biển, đến thảm họa do Formosa gây ra như chính phủ Đài Loan...

4. Những luật sư đại diện cho ngư dân trong vụ kiện nên tham khảo ý kiến với các chuyên viên luật pháp, các tổ hợp luật sư đặc

trách về môi trường, rành rẽ về công pháp quốc tế nổi tiếng thế giới ở New York, London, Paris...

5. Phải tính đến việc chế độ CS thẳng tay đàn áp, bắt giữ, tra tấn, khủng bố những người tham gia ký tên vào đơn khởi kiện. Nên đề phòng việc những người lãnh đạo, các luật sư trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia cố vấn pháp luật cho ngư dân bị hăm dọa, hành hung, bôi nhọ, vu khống, bắt cóc...

6. Trường hợp cá nhân cầm đơn tập trung khiếu kiện như ngư dân Kỳ Anh vào ngày 26.-09-2016 nên đề phòng bị đàn áp bằng vũ khí sát thương dẫn đến đổ máu, bị thương tích... cần chuẩn bị phương tiện cấp cứu, băng bó, nước uống, lương thực, dụng cụ chống hơi ngạt...

Việc xã hội có thêm vài trăm ngàn người dân thất nghiệp, vài triệu người đói khổ... không phải là mối lo của ĐCSVN. Đảng CSVN chỉ lo sợ mất quyền lãnh đạo, do đó khi cần, để bảo vệ chế độ họ sẽ dùng công an, quân đội bắn giết người dân như Đặng Tiểu Bình đã làm với người dân Trung Hoa năm 1989 ở Thiên An Môn. Chế độ CS VN sẽ không bao giờ nhượng bộ trong việc bảo vệ Formosa, vì thế không nên tin tưởng bất cứ lời hứa nào của lãnh đạo CS, từ Ng. Phú Trọng, Ng. Xuân Phúc đến Trần Đại Quang, Ng. Thị Kim Ngân...

Chế độ CSVN sẽ tìm cách câu giờ, cù cưa đàm phán, kéo dài thời gian, không trả lời vụ kiện rõ ràng, dứt khoát, mục đích để làm cho ngư dân bỏ cuộc vì tốn thời gian, công sức, tiền bạc trở nên mệt mỏi, chán nản buông xuôi. Do đó cần phải gia tăng áp lực thật mạnh mẽ để giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại, yêu cầu Formosa phải đóng cửa, rời khỏi Việt Nam trong thời gian ngắn nhất – Điều chỉ có thể xảy ra khi đảng CSVN sụp đổ. Do đó vụ kiện này không thể buông ngang mà phải được thực hiện cho đến khi đạt được kết quả cuối cùng.

Ngư dân ở 4 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế hãy chuẩn bị tinh thần cho vụ kiện thế kỷ 21, vụ kiện này sẽ là trận chiến cuối cùng giữa người dân với đảng, chế độ CSVN.

Các tổ chức, hội đoàn, các mạng xã hội dân sự cũng như toàn dân trong nước nên sẵn sàng tiếp tay, chung sức với ngư dân trong cuộc chiến này. Tuy nhiên ngư dân, các vị lãnh đạo phong trào khiếu kiện cũng nên cảnh giác, không vì quá năng nổ, bức xúc mà để cho các đảng phái, tổ chức vốn đã có quá khứ lường gạt, bịp bợm gian dối giật dây, điều khiển... dẫn đến hậu quả tránh vô đưa, gặp vô đưa.

Nếu ngư dân thắng lợi, được bồi thường thỏa đáng, Formosa phải rời khỏi Việt Nam, đảng CSVN có thể sẽ tự động tan rã, trả lại tự do, dân chủ cho người dân. Còn nếu thất bại, đất nước VN sẽ bị tàn phá không thương tiếc, sau Formosa sẽ đến nhà máy thép Hoa Sen, Cà Ná và nhiều dự án phá hoại môi trường khủng khiếp khác sẽ được thực hiện. Tương lai Việt Nam trở thành một tỉnh tự trị của Tàu là điều không thể tránh khỏi. ■■■■■■■■

giai đoạn thụ lý kể từ khi nhận đơn (trực tiếp hoặc qua bưu điện) cho đến khi thụ lý vụ án (vào sổ thụ lý) bao gồm:

1. Thời hạn phân công thẩm phán xem xét đơn: 03 ngày (Điều 191);

2. Thời hạn xem xét đơn và ra các quyết định tố tụng tiếp theo: 05 ngày (Điều 191) - trong đó có việc thông báo nộp tiền tạm ứng án phí; Nếu có thông báo nộp tiền tạm ứng án phí gửi tới ngư dân thì trong vòng không quá 07 ngày ngư dân phải nộp tiền tạm ứng án phí và nộp lại biên lai cho tòa án để vào sổ thụ lý và tiến hành giải quyết vụ án (nếu không qua bước 3 dưới đây);

3. Thời hạn yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện (nếu có): không quá 30 ngày, được gia hạn nhưng không quá 15 ngày (Điều 193).

Nên nếu Tòa án thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh hoặc bất kỳ lực lượng công quyền nào không thực hiện đúng luật tố tụng, gây khó khăn hoặc cố tình cản trở quyền khởi kiện của bà

quốc gia văn minh và nhân dân được quyền tự quyết đối với tài nguyên và quyền lợi của chính mình.

SAI LẦM PHÁP LÝ CHIẾN LƯỢC

Lê Công Định 26-09-2016

Bức ảnh dưới đây phơi bày sự khô hạn tột độ của nền tư pháp VN hiện đại, bởi lẽ không ở quốc gia nào công dân thực thi quyền tố tụng của mình theo luật định lại bị cả hệ thống chính trị đầy sợ hãi dùng công an cản trở, đe dọa và bao vây thế này! Thay vì đứng về phía nhân dân xử lý thảm họa môi trường và buộc kẻ vi phạm tuân thủ luật pháp quốc gia, nhà cầm quyền VN lại chọn giải pháp bao che kẻ thủ ác vì những lý do khó hiểu, và nhục nhã trở giáo đầu với nhân dân mình.

Sai lầm pháp lý chiến lược của nhà nước trong vụ án này là ở chỗ vội vã thương lượng với Formosa một khoản tiền bồi thường hoàn toàn thiếu cơ sở pháp lý về mọi phương diện, bất chấp thiệt hại thực tế của các nạn nhân.

Sai lầm ấy nay trở thành điểm yếu chiến lược trong cuộc chiến vì môi trường của bên lẽ ra nắm giữ ngọn cờ chính nghĩa là nhà nước, nếu họ biết lựa chọn đứng bên cạnh nhân dân của mình. Trong khi đó, kiên trì tận dụng giải pháp pháp lý mặt khác đã trở thành thế mạnh của bên yếu thế ban đầu chính là các nạn nhân của thảm họa miền Trung.

Nhiều nhà phân tích thời cuộc từng nghĩ rằng cuộc chiến pháp lý nên diễn ra ở nước ngoài mới may ra giành lại công lý cho nạn nhân. Tôi nghĩ khác, chiến trường phải ở đây, nơi thảm họa đang xảy ra và nạn nhân đang sinh sống. Và công cụ pháp lý phải là vũ khí chiến lược, cần được sử dụng cách uyển chuyển.

Do sai lầm pháp lý chiến lược của mình, nhà nước đã biến vấn đề thuần túy dân sự thành chính trị. Họ sẽ mãi mãi mệt mỏi vì nỗi ám ảnh chính trị này, bởi trận chiến pháp lý-chính trị chống Formosa chỉ mới bắt đầu, trừ phi họ phải sớm từ bỏ Formosa như từ bỏ con tàu Titanic chắc chắn sẽ bị đánh chìm bởi cơn phẫn nộ của toàn thể dân tộc này.

Ý KIẾN VÀI LUẬT SƯ về vụ ngư dân miền Trung kiện Formosa —Lê Văn Luân-Lê Công Định—

VỤ KIẾN LỊCH SỬ

Ls. Lê Văn Luân 26-09-2016

Khởi kiện là một hành vi pháp lý văn minh, đề cao luật pháp và cũng là hành xử phải được tôn trọng đầu tiên từ tất cả các bên đối với người có quyền lợi bị xâm hại. Và vì vậy, toàn bộ các ngư dân, người dân kinh doanh dịch vụ biển, hải sản ở Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế nên tập trung lại để trực tiếp tham gia vụ kiện này.

Theo Điều 4 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án ND không được từ chối thụ lý giải quyết vụ án dù với bất kỳ lý do gì. Mà đây là một vụ kiện mang tính lịch sử về quy mô, về hậu quả và về số người tham gia, với yêu cầu khởi kiện là đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cũng như yêu cầu thực thi các biện pháp khắc phục đối với môi trường, môi sinh vùng biển cho ngư dân.

Thời hạn tố tụng để giải quyết

con ngư dân thì đó là một hành vi trái luật và sẽ phải bị xử lý nghiêm minh. Và nó sẽ tố cáo việc tòa án sẽ không là nơi đại diện cho luật pháp, cho công lý và thượng tôn pháp luật, trong cả con mắt của người dân và cộng đồng quốc tế.

Hãy để người dân thực hiện quyền năng hiến định và theo Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành để đòi lại quyền lợi chính đáng của mình. Chính quyền hãy đảm bảo an ninh, trật tự và thúc đẩy một vụ kiện điển hình làm án lệ để chứng minh cho nhân dân, cho nhà đầu tư nước ngoài và cho quốc tế hiểu, tất cả phải tuân thủ theo pháp luật và luật pháp là thượng tôn.

Đây là lúc báo chí, truyền thông cùng sát cánh với bà con ngư dân, và kể cả những ai là đồng bào, đồng loại của ngư dân, cần chung tay ủng hộ họ trong cuộc chiến pháp lý lịch sử này.

Hãy cho thế giới biết VN là 1

CẢNƯỚC TỨC CƯỜI CHUYỆN KÊ KHAI TÀI SẢN

— Văn Quang 19-09-2016 —

Như tôi đã nhiều lần cảnh báo trước đây, hàng ngàn đơn kiện của các nạn nhân sẽ tràn ngập Tòa án Nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh, khiến tòa này sẽ bị tê liệt. Hôm nay Linh mục Anton Đặng Hữu Nam cùng hơn 600 nạn nhân Quỳnh Lưu, Nghệ An, đã chứng minh điều đó. Những ngày sắp tới sẽ có hàng ngàn đơn kiện như thế được nộp theo đúng cách Linh mục Đặng Hữu Nam đang làm, khiến tòa án Kỳ Anh nghiêm nhiên trở thành nơi nóng bỏng nhất của ngành tư pháp toàn thế giới.

Việc cấm khởi kiện tập thể từ trước đến nay tưởng rằng khôn ngoan, vì cho rằng sẽ làm nhiều ngàn người có ý định khởi kiện cùng một đối tượng giống nhau phải e dè do ngại đả tòng đình một mình. Nay các nguyên đơn không còn e ngại nữa, bởi họ đang đứng trước câu hỏi "tồn tại hay là không", đã biết đoàn kết lại cùng kéo nhau đi kiện. Tòa án nào chịu thấu?

Xin hỏi thẳng, sau ngày hôm nay, liệu nhà nước cộng sản dám đàn áp hàng ngàn nguyên đơn khắp nơi đến tòa án Kỳ Anh nộp đơn khởi kiện không? Xin thưa, nếu đàn áp xảy ra, những vụ kiện thuần túy dân sự thế này sẽ nhanh chóng bùng lên thành cơn lốc chính trị thổi phăng cái chế độ ngày càng bộc lộ bản chất phản dân của mình ngay lập tức.

Chúng tôi nghĩ rằng một số luật sư và chuyên viên môi trường có thể hợp với nhau, soạn thảo một tờ trường trình các sự việc đã xảy ra, chứng minh sự nguy hại của chính quyền trong bản phúc trình được công bố ngày ngày 22.8.2016, rồi gửi cho Chương trình Môi trường Liên Hợp quốc yêu cầu mở cuộc điều tra. Chúng tôi tin chắc bản phúc trình điều tra của Chương Trình này sẽ loại bỏ tất cả các kết luận của bản phúc trình của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nói trên.

Có bản phúc trình của Chương trình Môi trường, chúng ta sẽ yêu cầu truy tố các viên chức Formosa và chính quyền có trách nhiệm, chấm dứt hoạt động của Công ty Formosa tại Hà Tĩnh, bắt buộc Công ty Formosa phải tẩy sạch môi trường biển và trả cho các nạn nhân những số tiền bồi thường thỏa đáng.

Ngày 29.9.2016

Thẩm phán Nguyễn Cần

Trong tuần này lại rộ lên thông tin trên hầu hết các cơ quan báo chí tại VN lẽ trong cũng như lẽ ngoài. (Có thể tạm định nghĩa báo lẽ trong là báo của nhà nước, báo lẽ ngoài được xếp vào loại... phản động). Chuyện kê khai tài sản là chuyện trở thành chuyện quá khôi hài và không ai tin nổi. Trong 10 năm thực hiện "kê khai tài sản" mà chỉ phát hiện có duy nhất 1 người không trung thực. Có người dân thành phố Sài Gòn - nay được gọi là TP HCM - tin nổi chuyện này không? 100% là KHÔNG. Nhưng đó lại là chuyện bình thường của các quan. Hãy nghe các quan TP này báo cáo:

Ủy ban Nhân dân (UBND) TP Sài Gòn vừa có báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Theo UBND Tp HCM, việc kê khai minh bạch tài sản của cán bộ, công chức, viên chức chưa phát huy hiệu quả cao, còn nặng hình thức; chủ yếu quản lý bản kê khai, chỉ sử dụng khi có vấn đề phản ánh, tố cáo. Bản kê khai của cán bộ chưa được kiểm tra xác minh giữa tài sản kê khai và tài sản thực tế cũng như nguồn gốc tài sản của người kê khai. Cụ thể, từ đầu năm 2007 đến hết tháng 6-2016, **chỉ xảy ra 1 trường hợp xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập và đã bị kết luận kê khai không trung thực**. Trường hợp duy nhất là chuyên viên Đội quản lý trật tự đô thị thuộc Phòng Quản lý đô thị huyện Bình Chánh vào năm 2014.

Chính quyền TP vẫn chưa kiểm soát được các nguồn thu nhập khác ngoài lương của những người hưởng lương từ ngân sách, nhất là chưa kiểm soát được thu nhập, tiêu dùng của người có chức vụ, quyền hạn. Việc tặng quà để được việc, nhận quà biếu có tính chất hối lộ vẫn còn ngấm ngấm diễn ra, rất khó phát hiện, khó định giá quà tặng nào là vi phạm, thiếu cơ chế giám sát.

Thật ra ai cũng biết kê khai "gọi

là có" cho ra vẻ các quan liêm chính thôi chứ làm sao tìm ra anh nào gian anh nào không. Người dân ngay sát nách nhà quan cũng khó biết, có ai đại gì nói ra đâu. Người dân thấy nhà cửa ruộng đất của quan hay của con trai con gái các quan là chuyện "bình thường". Chỉ có thằng nghèo có nhà có đất mới bị soi mói thôi.

Còn tài sản của con quan chuẩn ra nước ngoài chẳng ai biết. Chỉ có mấy ông bà người Việt ở nước ngoài tò mò ngăm ngăm thôi. Các quan chuẩn bị sẵn con đường "hạ cánh an toàn" đúng bài bản. Thế nên lại rộ lên tin đồn nhiều quan đang rục rịch đầu tư ở Mỹ hay ở một nước nào đó để lấy thẻ thường trú làm công dân một nước khác bằng mồ hôi nước mắt của dân Việt Nam. Như thế thì người Việt nghèo muôn năm là đúng rồi. Ôi dân VN của tôi! Đừng khóc nữa. Hiểu rồi. Bao giờ diệt hết được bọn tham quan vô tổ quốc này mới khá được.

Anh cán bộ tép riu bỗng dưng nổi tiếng là ai?

Cách đây 2 năm (2014), sau khi kiểm tra, xác minh, TP Sài Gòn nay gọi là TP HCM đã phát hiện được một trường hợp kê khai không trung thực, đó là ông cán bộ Đội quản lý trật tự đô thị thuộc Phòng Quản lý đô thị huyện Bình Chánh.

Có thể nhờ sự "hi hữu" này khiến một cán bộ "quèn" bỗng dưng nổi tiếng vì là người duy nhất mang tiếng "không trung thực" trong việc kê khai tài sản của TP Hồ Chí Minh suốt một thập kỉ qua. Với "tốc độ" phát hiện 10 năm mới có 1 người, tất nhiên phải chờ đến năm 2026, TP Sài Gòn mới phát hiện thêm một trường hợp kê khai không trung thực nữa?!

Vì sao lại có việc suốt 10 năm qua, TP Sài Gòn với rất nhiều đối tượng thuộc diện kê khai mà chỉ phát hiện ra duy nhất vị cán bộ "độc đắc" này?

Phải chăng là sự trung thực đến 99,999...% của cán bộ, công chức hay ở đây không có tiêu cực, tham nhũng vì những tài sản tham nhũng,

chẳng ai đại mà kê khai?

Trên toàn quốc cũng chỉ có 17 người không trung thực

Còn trên phạm vi cả nước thì sao. Theo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, 10 năm qua, cả nước mới xử lý kỷ luật 17 người kê khai tài sản không trung thực.

Với 63 tỉnh thành, nếu 17 trường hợp kia ở 17 tỉnh, thành phố khác nhau thì cho đến nay, vẫn có tới 46 địa phương không phát hiện được một cá nhân nào kê khai không trung thực, dù chỉ tầm cỡ nhân viên Đội quản lý trật tự đô thị thuộc Phòng Quản lý đô thị cấp huyện như ở TP Sài Gòn.

Nhân vật thứ 2 nổi danh là ai?

Nhân vật thứ hai, gắn với sự kiện thảm họa ô nhiễm biển ở các tỉnh miền Trung. Người “trúng số độc đắc” ở đây là ông Đặng Bá Lục, Chi cục trưởng Bảo vệ Môi trường, Sở Tài nguyên Môi trường (TN&MT) Hà Tĩnh.

Thông báo với báo chí ngày 22-8, ông Phạm Quang Đệ, Chánh Thanh tra Sở Nội vụ Hà Tĩnh cho biết ông Lục đã “nhận hình thức kỷ luật là khiển trách. Còn lại là xin rút kinh nghiệm”. Riêng ông Giám đốc Võ Tá Đình chỉ xin rút kinh nghiệm.

Ồi cái tinh thần phê và tự phê của Hà Tĩnh! Một sự kiện thảm khốc như vậy mà kỷ luật một ông Chi cục trưởng tức là cấp trưởng phòng của sở với hình thức khiển trách thì sao có thể gọi là nghiêm minh, trung thực, khách quan được. Kiểu này là kiểu các quan thường dùng vẽ rồng vẽ rắn cho đẹp để lừa dân, dù chẳng lừa được ai cả. Nhưng thằng dân đen có biết cũng chào thua chẳng làm gì được.

Bạn Bùi Hoàng Tám viết trên báo Dân Trí (tại VN): “Nếu với ‘định mức’ kỷ luật như thế này, để cách chức một ông lãnh đạo sở, có lẽ phải chờ đến thảm họa cỡ... hủy diệt Thái Bình dương chắc?”

Người dân chưa ai quên vụ ông Trần Văn Truyền, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Ban Cán sự Đảng, nguyên Tổng

Thanh tra Chính phủ, chiếm nhà chiếm đất xây biệt thự “to đùng” giữa Bến Tre đã chỉ bị Ủy ban Kiểm tra Trung ương biểu quyết thi hành kỷ luật đồng chí Trần Văn Truyền bằng hình thức cảnh cáo.

Tài sản tham nhũng “trốn” đi đâu?

Đã 10 năm Luật phòng chống tham nhũng có hiệu lực thi hành và cũng chừng ấy năm thiệt hại do các vụ án, vụ việc tham nhũng gây ra được phát hiện trong 10 năm qua là gần 60.000 tỷ đồng và trên 400ha đất, nhưng chỉ thu hồi được 4.670 tỷ đồng và hơn 219ha đất. Đó là chỉ có 118 trường hợp bị xử lý hình sự, 800 trường hợp bị kỷ luật về hành vi tham nhũng và để xảy ra hành vi tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình quản lý vì một số vụ án lớn chưa quy được trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

Dù không ngạc nhiên, nhưng nhiều người không khỏi xót xa khi số tiền thiệt hại do tham nhũng được nêu ra tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng diễn ra ngày 12/7 vừa qua, lên tới 60.000 tỷ đồng. Họ nghi ngờ đặt dấu hỏi khi trong số hàng triệu người thuộc đối tượng kê khai tài sản chỉ phát hiện và xử lý kỷ luật được 17 người do không trung thực.

Kê khai để học bài

Vậy, số tiền hàng chục nghìn tỷ đồng do tham nhũng đã thất thoát đi đâu? Ai là người đã thực hiện hành vi tham nhũng? Còn những con sâu mọt nào đã, đang tiếp tục đục ruỗng ngân sách quốc gia, tiền thuế của dân mà chưa bị phát hiện? Ngoài 17 trường hợp khai báo gian dối thì gần một triệu người khác phải chăng đã trung thực? Ai đã kiểm tra giám sát để khẳng định điều này?

Vì thế, việc khai thì cứ khai còn có đúng hay không, có trung thực hay không, có được công khai, kiểm tra, giám sát hay không là chuyện không ai làm. Vì thế, chỉ phát hiện ra 17 người gian dối trong gần một triệu công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập. Rất nhiều dư luận cho rằng “bản kê khai tài sản mang tính hình thức, để học bài thì không

có ý nghĩa gì cả”. Đó chính là đang là lỗ hổng to tướng cho nhiều người lợi dụng để che giấu tài sản chiếm đoạt được của Nhà nước, của nhân dân, mà chỉ khi đã “hạ cánh an toàn” họ mới công khai mở công ty này, xây dựng biệt thự, mua nhà nọ, đất kia.

Các quan và toàn thể gia đình lúc đó coi như dân thường cứ ung dung làm giàu, không anh nào “tố” anh nào như một cái luật ngầm “anh tố tôi, tôi tố anh là bỏ mẹ cả lũ”.

Các quan còn mãi họp

Khi còn làm quan thì không ít người đã nói rằng “nghề” của cán bộ là... họp. Bởi việc tham dự hết cuộc họp này tới cuộc họp khác đã chiếm khá nhiều thời gian làm việc của bộ máy hành chính.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng than với ông Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ Công tác của Thủ tướng, đồng thời là Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, rằng một trong khó khăn nhất là... họp.

Năm 2002, trong một cuộc họp kiểm điểm thực hiện nghị định về việc phân cấp cho TP Sài Gòn, một vị phó giám đốc sở đã đưa ra con số vô cùng quái lạ. Đó là cán bộ của sở phải tham dự tới 192 cuộc họp các loại trong 1 tuần.

Gần 15 năm sau, dường như “căn bệnh” họp hành không giảm cho dù đã có không biết bao nhiêu cuộc cải cách hành chính, lề lối làm việc nhằm tăng cường hiệu quả của bộ máy hành chính. Họp nhiều nhưng vẫn xuất hiện những văn bản pháp quy chưa đi vào cuộc sống thì đã “chết yểu”.

Theo dõi việc họp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, người ta mới biết hơn 2.000 tỷ đồng cứu trợ cho các tỉnh ĐBSCL vẫn còn treo ở đâu đó, chưa tỉnh nào rút được một xu. Số tiền này theo kế hoạch phải được phân bổ trong tháng 5 và 6, mỗi tỉnh được khoảng 80 tỷ, để khắc phục hậu quả hạn mặn, hỗ trợ nông dân tiếp tục làm ăn, canh tác.

Ở miền Trung, 4 tháng sau sự cố nhiễm độc biển do Formosa gây ra, ngư dân vẫn gác mái chèo chờ đợi, nhìn ngư cụ rỉ sét, xuống cấp từng ngày. Việc thống nhất số tiền bồi

thường đã hoàn thành từ tháng 6. Đến nay, Formosa đã chuyển xong 500 triệu USD, nhưng phương án phân bổ kinh phí bồi thường, hỗ trợ ngư dân vẫn chưa có.

Chính phủ hứa và tuyên thệ rồi vẫn thế

Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021 đã thống nhất hành động và tuyên thệ trước quốc dân đồng bào về quyết tâm xây dựng một chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động và phục vụ nhân dân. Thế nhưng, vẫn còn những câu chuyện thực tế, như Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói: “Chủ trương của Thủ tướng là xử lý cấp bách để giải quyết tình trạng hạn mặn, đơn giản thủ tục để triển khai được ngay. Vậy mà giờ bao nhiêu cà phê, hồ tiêu bị hạn đã chết lâu rồi, đâu thể chờ các bộ họp xong được”.

Bộ trưởng Kế hoạch Đầu tư Nguyễn Chí Dũng phân trần: chuyện giải ngân chậm trễ là do Bộ Kế hoạch Đầu tư và Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn không thống nhất được quan điểm dù đã họp lên họp xuống nhiều lần.

Thì ra các quan đều mãi họp lên họp xuống, họp toát xì cầu, họp đến nổi nhiều quan gù gục, làm dân chờ dài cổ, đến khi cái văn bản được ra cũng lại không thực hiện được đánh xếp xó. Toàn là những chuyện mất công vô ích, ngồi phòng kính máy lạnh tha hồ mùa. Dân còng lưng đóng tiền thuê nuôi một lũ ngù gục.

Tờ Tuổi Trẻ có ghi lại chuyện ông Nguyễn Văn A (tên giả) đầu tiên kê khai tài sản gồm có 3 căn nhà, 1 ô tô, thu nhập 360 triệu đồng/năm. Sau khi có đơn tố cáo, cơ quan chức năng yêu cầu kê khai bổ sung, ông khai thêm hai tài sản lớn hơn là một căn nhà ở quận 2, SG diện tích 539 m2 và một mảnh đất tại quận 9 có diện tích 10.000m2 mua cùng bạn.

Tiếp tục được yêu cầu kê khai, ông kê thêm 6 thửa đất ở quận 9 và một thửa đất ở quận 2. Cơ quan chức năng xác minh thì thấy ông này còn có thêm 9 thửa đất khác tại quận 9 và quận 2 với tổng diện tích khoảng 15.000m2 và tổng cổ phiếu nắm giữ gần 24 tỉ đồng. Dầu thế, ông A chỉ bị "khiến trách về Đảng", ngoài ra chẳng bị xác minh dòng thu nhập ra vào, bị thanh tra xem việc thăng tiến, chức vụ, quan hệ ra sao. Đảng viên quá sướng.

Báo Đất Việt 12-12-2015

Người chết đánh thức lương tâm người sống

.....**Ngô Nhân Dụng 20-09-2016**.....

Một tờ báo có nên đăng những bức hình chụp cảnh chiếc xe gắn máy chờ thi hài một người bó chiếu đi trên đường phố tỉnh Sơn La hay không, đây là một quyết định quan trọng. Trong làng báo ở các nước văn minh, người ta vẫn giữ một tập tục rất quý, là không đăng hình xác người đã chết. Vì lòng kính trọng.

Người ta tránh đăng hình xác chết nếu thấy bức hình không thật sự rất cần thiết đối với nội dung bản tin. Hội các Nhà báo Nhiếp ảnh ở Mỹ (NPPA) ghi trong bản quy ước đạo đức nghề nghiệp rằng: “Phải kính trọng các đối tượng. Đặc biệt, các đối tượng thuộc lớp người yếu thế phải tôn trọng nhiều hơn. Ngoài ra phải chứng tỏ lòng từ bi đối với những nạn nhân trong các vụ phạm tội hoặc các thảm kịch.”

Năm 1994, ca sĩ Kurt Donald Cobain tự sát. Ông Mike Fancher, chủ nhiệm nhật báo Seattle Times đang có mặt ở phòng tin đã quyết định không đăng hình thi hài. Vì kính trọng độc giả cũng như người quá cố. Một xác chết với vết đạn tự bắn vào đầu trông thảm thương quá. Nhiều độc giả phản đối, ngày hôm sau tờ báo nhượng bộ, chấp nhận đăng hình thi hài của tay đàn chính trong ban Nirvana đang nổi tiếng như cồn. Đối với những người nổi tiếng, các chính trị gia như Bob Kennedy, các tài tử như Marilyn Monroe, nhà báo không theo quy luật như với người thường.

Lý do quan trọng khiến các nhà báo không đăng hình các thi hài, là vì muốn tỏ lòng kính trọng người đã qua đời. Khi còn sống chúng ta không ai thích bị người chung quanh nhòm ngó cuộc sống riêng tư của mình. Mọi người phải tôn trọng ước muốn hợp lý đó. Tôi đã có lần kể trong mục này cảnh một người đi du lịch chụp cảnh đường phố Seattle, rồi bị một người dân sống ở đó níu lại, dọa sẽ kêu cảnh sát, vì anh đã chụp hình những người sống ngoài đường (rất đông ở trung tâm Seattle). “Anh xúc phạm đời tư của

họ! Anh có xin phép họ không mà chụp hình?” Người sống đáng tôn trọng, những người chết rồi lại càng phải tôn trọng hơn. Trong các xã hội văn minh, loài người vẫn sống như thế.

Người ta tránh đăng hình thi hài trước hết cũng vì kính trọng thân nhân của người đã chết, trong những giờ phút đau đớn họ đang trải qua. Nhưng chúng ta thông cảm với anh Tùng Hải, người đã chụp bức hình chiếc xe gắn máy chờ một thi thể nằm sau xe, được bó trong chiếu chiếu ngắn quá, thò hai bàn chân ra ngoài. Anh Tùng Hải chụp bức hình này sau một giờ trưa chiều ngày 12 tháng 9 vừa qua, rồi anh đưa hình lên facebook. Lý do: vì trong lòng nghi hoặc, anh muốn nhiều người được trông thấy hình ảnh này, và hy vọng các cơ quan công quyền có thể điều tra xem “có điều bất thường” nào chẳng, như anh lo ngại.

Bức hình xe máy chờ “thi hài cuốn chiếu” đã làm rung động các mạng trong nước. Các báo và mạng xã hội, kể cả báo Người Việt, đã đăng lại bức hình đó, cùng với bức hình một xác người khác được bó chiếu đặt trên chiếc xe gắn máy, trong sân bệnh viện. Cả hai người đã khuất đều ở huyện Quỳnh Nhai, cùng chết tại bệnh viện trị lao và bệnh phổi tỉnh Sơn La. Các báo đăng những hình ảnh đó, chắc không phải vì muốn câu chuyện được chú ý để điều tra, như anh Tùng Hải nghĩ, nhưng vì ai cũng thấy “có điều bất thường.”

Tại sao ai cũng thấy đây là một chuyện bất thường?

Muốn cảm thấy nó bất thường thế nào, một thi sĩ của chúng ta đã mời người Việt Nam cùng tự đặt mình vào địa vị nhân vật trong hình: “Hãy nhìn trên tấm hình này: một người đàn ông cô đơn lái xe máy trên con đường vắng ngắt bóng người... một sáng tinh sương... Anh chờ một người thân sau lưng, không phải một người còn sống, ngồi ôm

qua lưng anh ẩm áp, mà là một cái xác bó chiếu lạnh tanh, lòi hai cái chân ra ngoài.” Thi sĩ hỏi: “Có ai nhìn thấy nước mắt của người đàn ông lái xe không, ... có ai nghe thấy tiếng trái tim anh, ... cảm được ruột anh đang quặn lại từng cơn đau không?... Còn cái con người bất hạnh vừa từ giữa đời sống nghiệt ngã này, hồn còn lẩn khuất dưới tấm chiếu hay không? Linh hồn đó có đang cúi xuống nhìn cái thân xác đáng thương của mình, ước ao được sống lại hay không?”

Một người lấy tên Sad (Buồn, tiếng Anh) viết trên Facebook: “Nhìn các công trình tượng đài ngàn ngàn tỷ lãng phí, thấy thân phận người nghèo sao khốn cùng đến vậy. Ôi, đồng bào tôi, đọc mà rơi nước mắt... cái nghèo!” Báo Người Việt nói rõ hơn: “Sơn La là tỉnh từng có dự án xây dựng tượng đài Hồ Chí Minh với chi phí 14 ngàn tỷ đồng, tương đương với khoảng \$700 triệu đôla.” Còn thi sĩ, bà đặt câu hỏi: “Có ai nói cho tôi biết tại sao sau bốn mươi năm hết chiến tranh rồi, dân Việt của tôi còn có người sống khổ như thế, còn có người chết khổ như thế! Dân tộc tôi còn bị lừa dối đến bao giờ?”

Có lẽ thi sĩ đã nhìn thấy “điều bất thường” trong cơn sóng đang lan trên các mạng xã hội ở trong và ngoài nước Việt Nam: “Ôi, đồng bào tôi ơi! Tại sao chiến tranh đã chấm dứt bốn mươi năm mà dân Việt chúng ta còn sống và chết khổ như thế?”

Nhưng đối với người trong cuộc thì có gì bất thường hay không? Ông Lò Văn Muôn, người lái chiếc xe gắn máy, 46 tuổi, kể chuyện: “Chính tôi là người chở thi thể em gái tôi về và tôi cũng không biết họ chụp ảnh vào lúc nào.” Ông đưa em vào bệnh viện, mấy tuần sau phải đưa em về, để được chôn ở nhà. Ông thuê một người lái xe ôm chở cô em, với giá 400,000 đồng là tất cả số tiền ông Muôn có trong túi. Nhưng nửa giờ sau, đang giữa đường thì cô gái 39 tuổi tắt thở. “Tôi để cô ấy nằm bên đường rồi gọi cho em trai ở bên xe chở bỏ tôi xuống trông cô ấy; đến đó rồi nhờ mua một cái chiếu, lấy hai thanh tre

quấn vào... Lúc đó là khoảng 12 giờ trưa.” Ông Muôn phân trần: “Chả biết làm thế nào cả, thuê xe (hơi) chờ về thì những 5 triệu mà lúc đó chả có tiền; nên sau khi gọi em trai ra, chúng tôi quấn chiếu và đưa cô ấy lên xe máy rồi tôi lái xe chở về. Từ đó về nhà tôi khoảng 80-90km. Tôi cũng đau xót lắm chứ nhưng chẳng biết làm thế nào...”

Một điều bất thường nữa là các quan chức chính quyền địa phương, sở y tế tỉnh, và bệnh viện lại tìm cách chôn tẩu họ rất tử tế. Họ nói đã “hỗ trợ” anh Muôn hơn năm triệu đồng! Nhưng lời nói dối đã bị lật tẩy khi xuất hiện một “Xác người bó chiếu thứ hai” đặt trên xe gắn máy chờ đưa đi, ngay tại sân bệnh viện lao và bệnh phổi Sơn La. Bệnh nhân này là một ông 57 tuổi, cũng chết vì bệnh lao bốn ngày trước khi cô em gái anh Muôn qua đời. Hai bức hình truyền lan khắp các mạng xã hội.

Trong bài này chúng tôi không nhắc đến tên người quá cố, cũng vì một thói quen ở một nơi mà loài người vẫn kính trọng những người đã chết, bất cứ người đó là ai. Không mấy ai biết đến người em gái anh Lò Văn Muôn khi cô còn sống, và cả ngay sau khi cô chết. Nhưng bức hình của cô truyền lan trên mạng đã đánh thức lương tâm của hàng triệu công dân mạng Việt Nam, và độc giả các báo.

Cô đã đánh thức điều gì trong chúng ta?

Bức hình, với đôi chân cô thò ra ngoài manh chiếu mỏng, đã khiến chúng ta tự hỏi: Dân Việt Nam sống với nhau như thế này sao? Trên thế giới có nước nào mà bệnh viện để thân nhân đưa thi hài người chết về bằng cách đó hay không? Người Việt mình có biết tôn trọng thi hài những người đã chết hay không?

Một lý do khiến loài người kính trọng các thi hài chính là để bảo vệ đức hạnh của những người đang sống. Nếu ai cũng nghĩ rằng sau khi mình chết sẽ không ai coi cái xác mình ra gì cả, thì liệu loài người có cố gắng sống một cuộc đời lương hảo hay chẳng?

Sau khi các bức hình trên lan tràn trên mạng (nhưng đã bị rút khỏi

facebook), ông giám đốc sở y tế Sơn La đã nói: “... sẽ không bao giờ có trường hợp để người nhà phải chở xác bệnh nhân từ bệnh viện về trên xe máy. Bất kể bệnh nhân nào tử vong trong bệnh viện, các bệnh viện đều có xe cứu thương, sẽ chở thi thể người bệnh về tận nhà để làm thủ tục an táng!”

Ông cho biết “đó là sự nhân đạo mà bệnh viện nào ở Việt Nam cũng sẽ làm.” Nếu được như vậy thì xin cảm ơn ông. Hy vọng ông sẽ rửa nhục cho cả dân tộc Việt Nam, không riêng gì ngành y tế! Nhưng trong trường hợp bệnh viện không còn xe cứu thương nữa thì sao? Chuyện có thật: ông giám đốc bệnh viện đa khoa huyện Phú Quốc đã sửa chiếc xe cứu thương cho những bệnh nhân cần cấp cứu thành xe du lịch bảy chỗ ngồi. Ông cần dùng chiếc xe lớn để cho ông đi học tập chính trị, và đi công tác.

Không thể tin vào những lời hứa suông! Người Việt Nam phải tự đánh thức lương tâm. Nước Việt Nam cần những thi sĩ. Thi sĩ nhìn thấy những “điều bất thường” trong cách con người đối xử với nhau. Hai bệnh nhân mới chết được bó bằng mền, bằng chiếu, chở trên xe gắn máy về nhà, khi còn sống đều là những con người vô danh. Nhưng họ đã đánh thức lương tâm chúng ta. Những người bị chết tức tưởi trong đồn công an cũng sẽ có ngày đánh thức lương tâm hàng triệu người Việt Nam. Những xác chết sẽ cất lên tiếng nói. Họ chờ các thi sĩ lên tiếng. Như Nguyễn Duy khi đi xa từng nhìn thấy ở nước mình: “*Mẹ liệt sĩ gọi con đội mồ đứng dậy Ma cụt đầu phục kích nhà quan!*”

